



CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN QUANG
Số 17PE2, Đường Số 1, Khu Công Nghệ Cao Hoàng Trọng Hòa K. Quận 9, TP.HCM

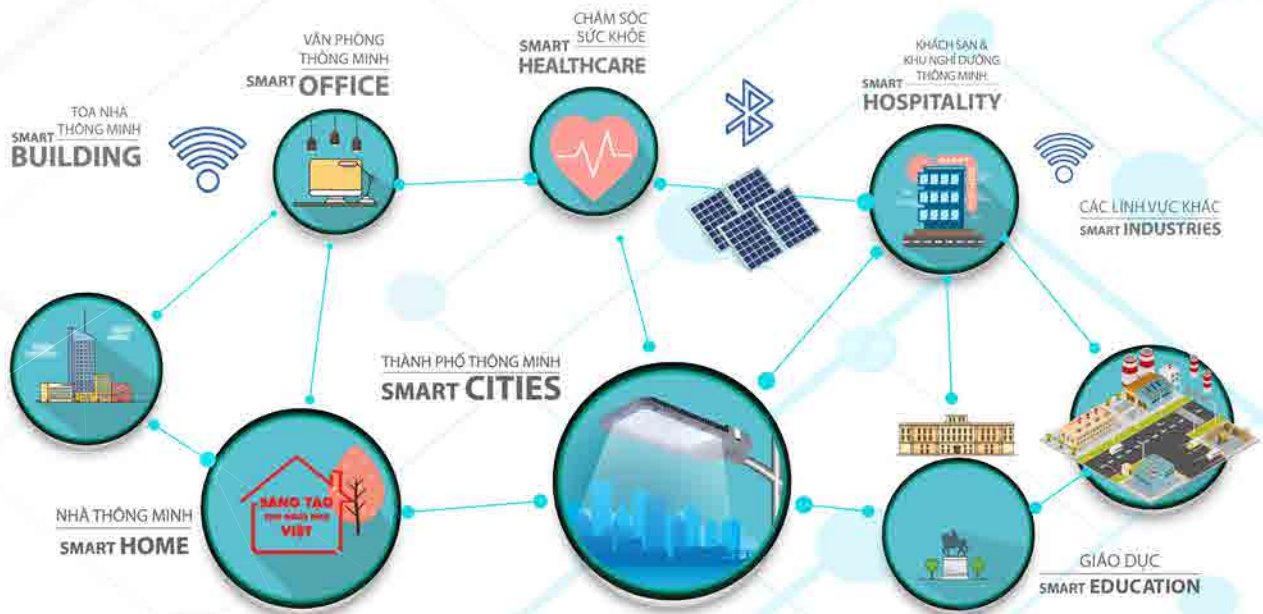
điện quang
CÔNG NGHỆ CAO

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2020



lighting smart solar home electric

Chiếu Sáng - Điều Khiển Thông Minh - Điện Mặt Trời - Gia Dụng - Thiết Bị Điện



MỤC LỤC

TÂM NHÌN	04
TRIẾT LÝ QUẢN TRỊ	05
THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH	06 - 07
I. GIỚI THIỆU CÔNG TY	08 - 19
1. Thông tin công ty	08 - 09
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	08 - 09
3. Quá trình hình thành và phát triển	10 - 11
4. Mô hình quản trị, bộ máy quản lý và tổ chức nhân sự 2020	12 - 19
II. HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020	20 - 51
1. Các điểm nhấn - Dấu ấn hoạt động nổi bật trong năm	20 - 29
2. Dịch vụ và sản phẩm tiêu biểu 2020	30 - 51
III. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH	53 - 67
1. Tình hình sản xuất kinh doanh 2020	53
2. Tình hình tài chính 2020	54 - 56
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án	57
4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	57 - 58
5. Đánh giá liên quan đến người lao động	58 - 59
6. Hoạt động đầu tư của Công ty con, công ty thành viên	60 - 61
7. Trách nhiệm về môi trường và xã hội	61 - 63
8. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng	64 - 66
9. Người Điện Quang thể hiện trách nhiệm với môi trường và xã hội	66 - 67
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	68 - 71
V. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	72 - 81
VI. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2020	82 - 83
VII. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY	84 - 89
VIII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	90 - 127

Điện Quang định hướng phát triển theo mô hình tập đoàn công nghệ đa quốc gia chuyên sâu trong lĩnh vực cung ứng các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp chiếu sáng, thiết bị điện và điều khiển thông minh.





ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG:

Sứ mệnh của Điện Quang là sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp mang lại sự tiện nghi, an toàn, thẩm mỹ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội.



ĐỊNH HƯỚNG CON NGƯỜI:

Điện Quang xác định con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định mọi thành công, vì vậy mọi thành viên của gia đình Điện Quang sẽ được đào tạo để có đầy đủ các giá trị cốt lõi: Sáng tạo – Rộng lượng – Trách nhiệm. Con người Điện Quang được tạo mọi điều kiện để dám nghĩ dám làm khác biệt, phát huy được tài năng và được đào tạo để trở thành các công dân gương mẫu, có văn hóa ứng xử văn minh, chuyên nghiệp và hiện đại.



ĐỊNH HƯỚNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

Điện Quang cống hiến cho xã hội bằng cách tạo ra những sản phẩm, dịch vụ và giải pháp mang lại lợi ích vượt hơn sự mong đợi của người tiêu dùng, làm cho cuộc sống của mọi người tốt đẹp hơn.

+ Đa dạng và khác biệt

Với mong muốn phục vụ đại đa số người dùng Việt Nam, Điện Quang luôn chú trọng mang lại sự đa dạng trong lựa chọn về sản phẩm và dịch vụ, đáp ứng các nhu cầu khác nhau của khách hàng. Không chỉ đa dạng, sản phẩm và dịch vụ của Điện Quang phải đảm bảo có tính khác biệt, sáng tạo nhằm mang đến những trải nghiệm phong phú, thú vị cho người dùng.

+ Chất lượng

Điện Quang cam kết mang đến những sản phẩm, dịch vụ và giải pháp có chất lượng từ tương đồng trở lên với các thương hiệu có uy tín trên thị trường.

+ Thẩm mỹ

Sản phẩm, dịch vụ và giải pháp Điện Quang đưa ra thị trường phải đảm bảo tính thẩm mỹ cao được người tiêu dùng chấp nhận.

+ Tiện dụng

Các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp của Điện Quang phải đảm bảo tính tiện dụng và thân thiện với người dùng, giúp cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.

+ Giá bán cạnh tranh

Hướng đến lợi ích của người tiêu dùng, sản phẩm và dịch vụ của Điện Quang phải đảm bảo có giá cạnh tranh với các sản phẩm và dịch vụ cùng loại khác trên thị trường.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG:

Điện Quang xác định việc xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh gắn liền với các mục tiêu phát triển bền vững, đóng góp vào lợi ích chung cho đất nước và con người Việt Nam theo đúng tinh thần bản sắc văn hoá đặc trưng của Điện Quang.



“

Dấu ấn đáng chú ý nhất của năm 2020 phải kể đến việc Điện Quang đã tái cấu trúc thành 5 ngành hàng chính. Theo đó, Điện Quang không chỉ được biết đến là nhà sản xuất bóng đèn chất lượng cao mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong các lĩnh vực: Chiếu Sáng, Gia Dụng, Thiết Bị Điện, Điện Mặt Trời và Điều Khiển Thông Minh.

”

lighting smart solar home electric



Kính thưa Quý vị Cổ đông và Quý Nhà Đầu tư thân mến!

Năm 2020 qua đi với rất nhiều khó khăn, thử thách, Điện Quang tự hào đã vượt qua bằng việc phát huy bản sắc văn hoá Điện Quang về sự đoàn kết, sẻ chia, tinh thần chủ động - hợp tác - sáng tạo, đó là truyền thống đáng quý của Điện Quang từ xưa đến nay.

Dấu ấn đáng chú ý nhất của năm 2020 phải kể đến việc Điện Quang đã tái cấu trúc thành 5 ngành hàng chính. Theo đó, Điện Quang không chỉ được biết đến là nhà sản xuất bóng đèn chất lượng cao mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong các lĩnh vực: Chiếu Sáng, Gia Dụng, Thiết Bị Điện, Điện Mặt Trời và Điều Khiển Thông Minh.

Từ năm 2016 đến nay, Điện Quang đang trong quá trình thực hiện chiến lược chuyển đổi từ một Công ty sản xuất các sản phẩm thuần túy, sang Công ty công nghệ - cung cấp các giải pháp tổng thể và toàn diện về chiếu sáng, thiết bị điện và điều khiển thông minh. Điện Quang đã đầu tư nhà máy tại Khu Công Nghệ Cao Tp. Hồ Chí Minh với máy móc thiết bị, cơ sở vật chất hiện đại, hệ thống thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế, Điện Quang cũng đầu tư mạnh mẽ cho nguồn nhân lực chất lượng cao để thực thi chiến lược chuyển đổi này. Quá trình chuyển đổi không hề dễ dàng nhưng Điện Quang tin tưởng vào định hướng đúng đắn đã đề ra và tự tin sẽ đưa Công ty vào một giai đoạn phát triển mới.

Bước sang năm 2021, khó khăn còn đó nhưng với tâm thế lạc quan, tinh thần nhiệt huyết, Điện Quang tin tưởng sẽ thành công trong thực hiện mục tiêu biến năm 2021 trở thành bản lề cho sự phát triển của Điện Quang trong giai đoạn mới.

Thay mặt Ban Lãnh đạo Điện Quang, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin yêu và ủng hộ của Quý Cổ Đông và Quý Nhà Đầu Tư đã dành cho Điện Quang trong suốt thời gian qua.

Kính chúc Quý vị và gia đình luôn khỏe mạnh, bình an và hạnh phúc.

Trân trọng,

Hồ Quỳnh Hưng
Chủ tịch HĐQT



THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Bóng đèn Điện Quang
- Tên tiếng Anh: Dien Quang Lamp Joint Stock Company
- Tên viết tắt: DQ JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300363808 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 03/02/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 11/09/2020
- Vốn điều lệ: 343.594.160.000 đồng
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 343.594.160.000 đồng
- Địa chỉ: 121-123-125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: (+84) 19001257
- Số Fax: +84 2838251518
- Website: <http://dq.vn>
- Mã cổ phiếu: DQC

CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN QUANG

Lô HT-2-2, Đường D2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM

1. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

- Sản xuất, kinh doanh các giải pháp, sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.
- Tư vấn thiết kế và thi công hệ thống M&E công nghiệp và dân dụng, hệ thống tự động hoá; Các hệ thống trung – hạ thế 35 KvA; hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước; các hệ thống chiếu sáng công cộng;...
- Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phân tích lỗi kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị đo lường và cấp chứng nhận sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện.
- Tư vấn, thiết kế, thi công và lắp đặt thiết bị, hệ thống điện năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
- Tư vấn, cung cấp các giải pháp tổng thể và toàn diện

về chiếu sáng, thiết bị điện và điều khiển thông minh.

- Dịch vụ tư vấn thiết kế, thi công, bảo trì hệ thống điện - điện chiếu sáng - điện lạnh.

2. ĐỊA BÀN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH:

Sản phẩm, dịch vụ Điện Quang được phân phối rộng khắp 63 tỉnh thành trong cả nước, thông qua 5 kênh:

- Kênh bán hàng truyền thống với hàng trăm nhà phân phối và hàng chục ngàn điểm bán lẻ.
- Kênh tiêu thụ hiện đại thông qua hệ thống các trung tâm điện máy, siêu thị, nhà sách, cửa hàng tiện lợi với hàng ngàn điểm bán.
- Kênh bán hàng trực tiếp cho các công trình, dự án.



- Kênh bán hàng trực tuyến qua website: www.dienquang.com, cùng các trang thương mại điện tử, mạng xã hội.
- Chuỗi hệ thống cửa hàng chính hãng cung cấp sản phẩm và tư vấn thiết kế chiếu sáng.

3. NHẪM ĐẢM BẢO NHU CẦU DỊCH VỤ CHO KHÁCH HÀNG, ĐIỆN QUANG ĐÃ THÀNH LẬP CÁC TRUNG TÂM PHÂN PHỐI VÀ BẢO HÀNH:

- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Nam Mê Kông tại Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Bắc Mê Kông tại Thành phố Cần Thơ.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Đông Nam Bộ tại Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Nam Trung Bộ

- tại Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Tây Nguyên tại Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Trung Trung Bộ tại Thành phố Đà Nẵng.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Bắc Trung Bộ tại Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An.
- Trung tâm Phân Phối và Bảo hành Miền Bắc tại Thành phố Hà Nội.

4. NHÀ MÁY, XÍ NGHIỆP TRỰC THUỘC:

- Xí nghiệp Đồng An tại Tỉnh Bình Dương
- Xí nghiệp Đèn Ống tại Tỉnh Đồng Nai
- Xí nghiệp Ống Thủy Tinh tại Tỉnh Đồng Nai
- Xí nghiệp Phả Lại tại Tỉnh Hải Dương

Suốt hơn **48 năm** qua, Điện Quang không ngừng ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ hiện đại vào thực tiễn cuộc sống nhằm cung cấp sự tiện nghi, nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội.

ĐIÊN QUANG

Thành lập công ty bóng đèn Điện Quang.

COMPACT

Bắt đầu sản xuất đèn Compact tiết kiệm điện.

1997

2005

1973

2000

XUẤT KHẨU

Tham gia thị trường xuất khẩu.

DQC

Cổ phần hóa chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

LED

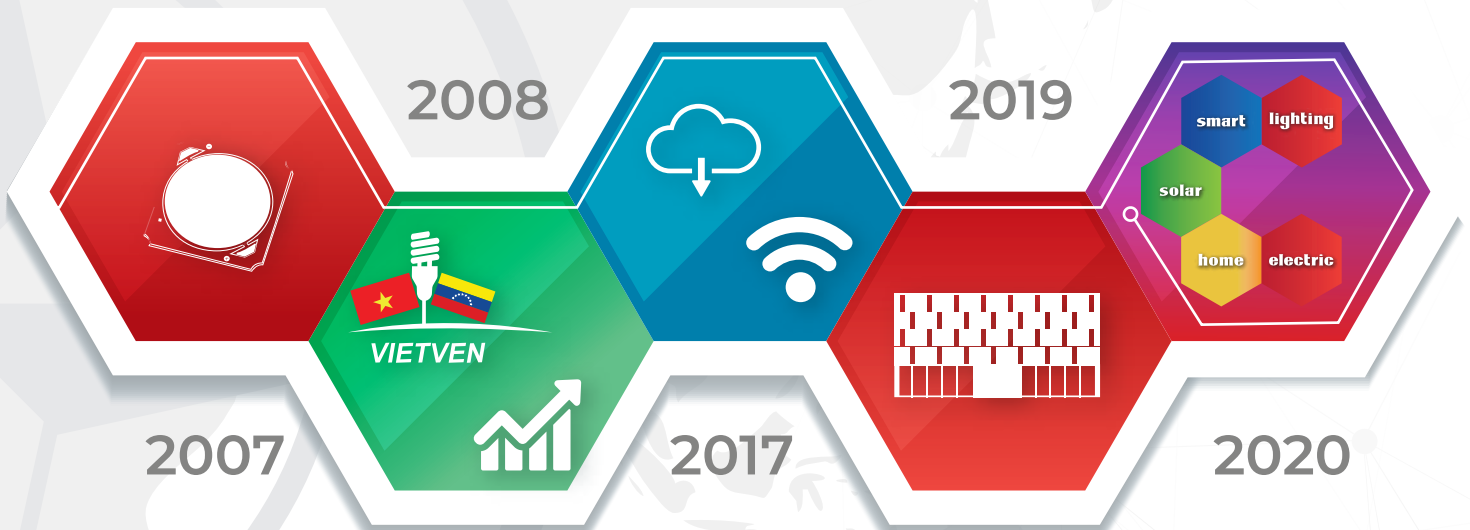
Nghiên cứu và sản xuất đèn LED.

IoT

Chuyển đổi từ đơn vị sản xuất các sản phẩm truyền thống thành Công ty Công nghệ.

5 NGÀNH HÀNG

Chuẩn hoá cấu trúc ngành hàng.



VIETVEN - DQC

Niêm yết cổ phiếu lên sàn chứng khoán;
Thành lập nhà máy liên doanh Vietven tại Venezuela.

DQH

Hoạt động nhà máy Điện Quang Công Nghệ Cao DQH.

điện quang



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT TM
ĐIỆN QUANG (DQI)**

Chuyên sản xuất các thiết bị, linh kiện nguyên phụ liệu trong ngành chiếu sáng.

**CÔNG TY LIÊN DOANH
VIETVEN**

Sản xuất kinh doanh bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela.

BAN ĐIỀU HÀNH

**KHỐI
MARKETING
TRUYỀN THÔNG**

**KHỐI
KINH DOANH
B2C**

**TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU
PHÁT TRIỂN**

**BAN
QUẢN TRỊ
ERP**

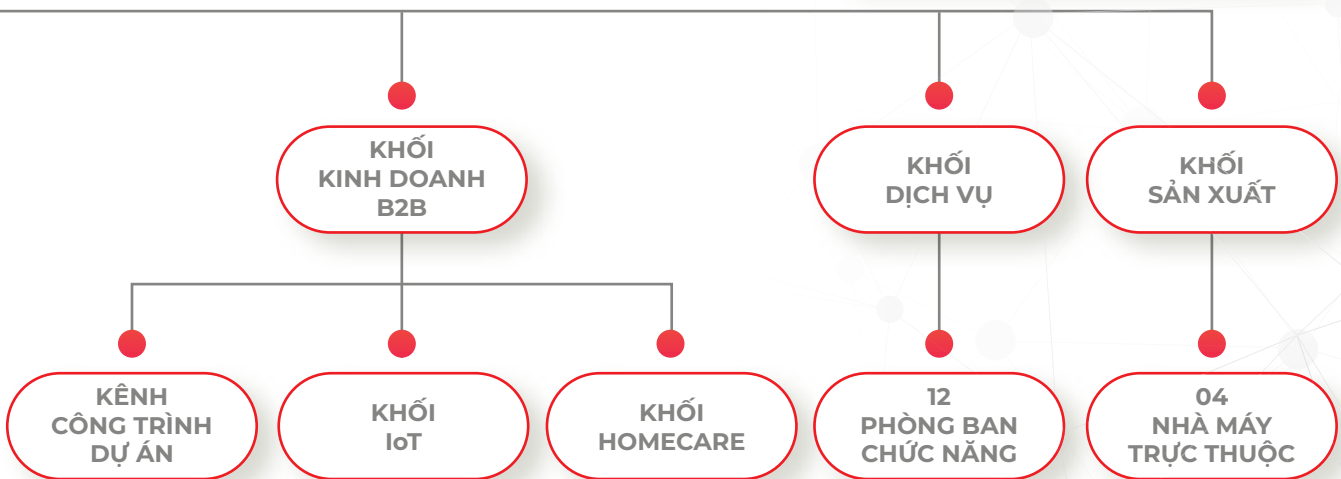
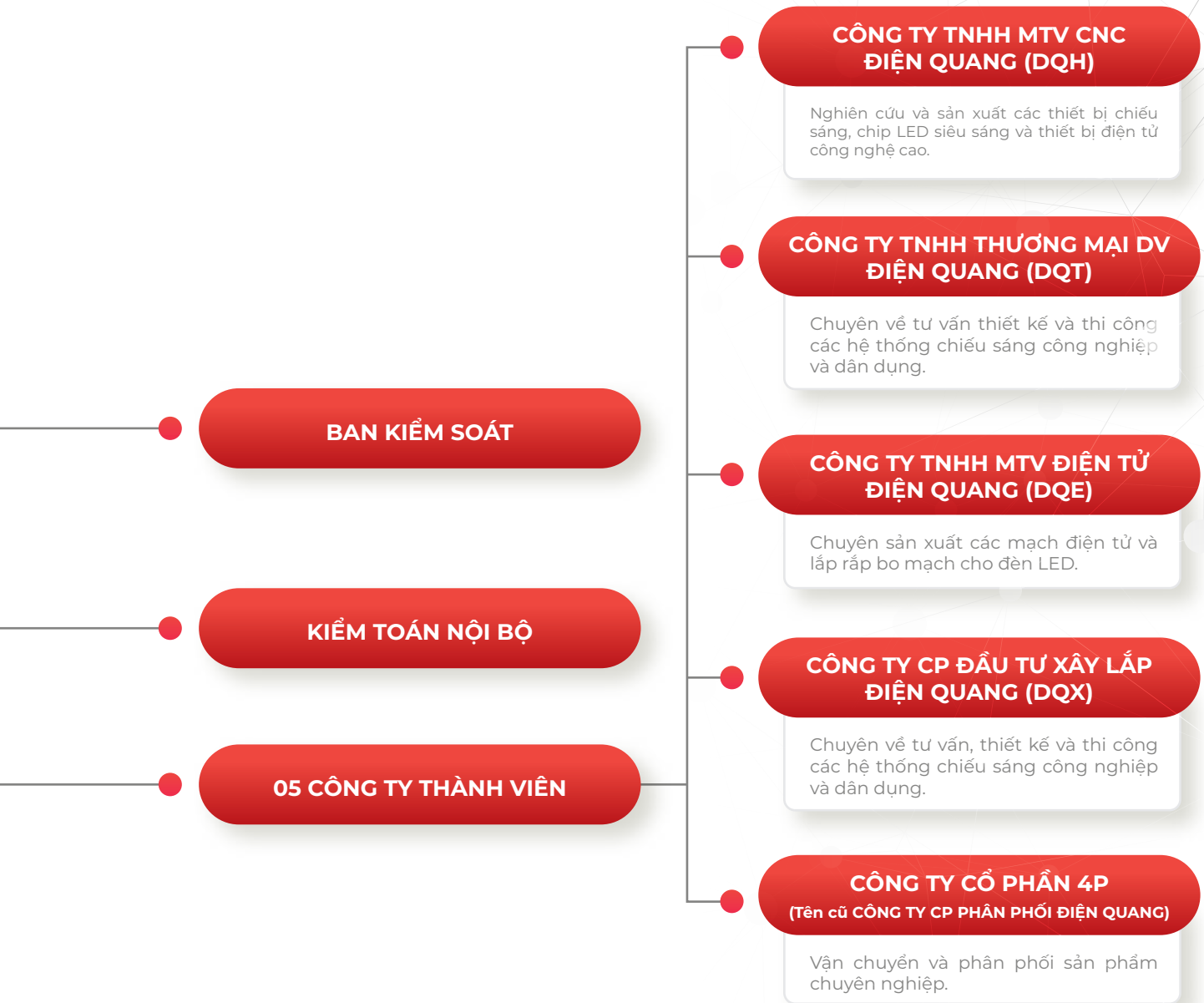
**KÊNH
KINH DOANH
TRUYỀN THÔNG**

**KÊNH
KINH DOANH
HIỆN ĐẠI**

**KÊNH
THƯƠNG MẠI
ĐIỆN TỬ**

**HỆ THỐNG
SHOWROOM**

**09 TRUNG TÂM
PHÂN PHỐI VÀ
BẢO HÀNH**





GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG HỒ QUỲNH HƯNG

» Chủ tịch HĐQT

» Đại diện pháp luật Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Kinh nghiệm

- Ông đã tham gia HĐQT từ 13/04/2009, đến tháng 05/2010 ông được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Từ tháng 9/2020 ông giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Khoa học máy tính.
- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.



BÀ NGUYỄN THỊ KIM VINH

» Thành viên HĐQT

» Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Kinh nghiệm

- Bà là Cổ đông sáng lập Công ty, tham gia HĐQT từ năm 2005 ngay khi Công ty chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty Cổ phần.
- Từ tháng 05/2010 đến nay bà giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.

BÀ NGUYỄN THÁI NGÀ

» Thành viên HĐQT

» Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Kinh nghiệm

- Tham gia là thành viên HĐQT từ tháng 04/2013. Bà Nguyễn Thái Nga công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 02/2012.
- Từng đảm nhiệm các chức vụ: Giám đốc chi nhánh Hà Nội, Phó Giám đốc Xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ tháng 11/2015 bà giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh trường Đại học Northeastern Hoa Kỳ.





ÔNG DƯƠNG HỒ THẮNG

» Thành viên HĐQT

Kinh nghiệm

- Công tác tại công ty từ năm 2002 và tham gia là thành viên HĐQT từ năm 2005. Với 16 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, ông còn đảm nhận nhiều vị trí quan trọng, như: Giám đốc tài chính kiêm Giám đốc Bán hàng toàn quốc.
- Từ tháng 08/2018 ông đã chuyển công tác. Hiện nay ông Dương Hồ Thắng vẫn giữ chức vụ là thành viên HĐQT Công ty.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.

ÔNG HỒ VĨNH PHƯƠNG

» Thành viên HĐQT

Kinh nghiệm

- Tham gia HĐQT từ tháng 05/2008, trước đó ông là thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 01/2007.
- Từ năm 2010 đến năm 2012, ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội, Chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh phụ trách Tư vấn tài chính Doanh nghiệp.
- Từ năm 2000 đến năm 2009, ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, chi nhánh TP.HCM, Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng Tư vấn tài chính Doanh nghiệp, Phó Trưởng phòng Giao dịch... Từ năm 2013 đến nay, ông trực tiếp quản lý và điều hành các dự án đầu tư cá nhân.

Trình độ chuyên môn

- Ông Hồ Vĩnh Phương tốt nghiệp Thạc sỹ Tài chính tại Đại học New South Wales (Úc).





BÀ TRẦN THỊ NGÀ HUẾ

» Thành viên HĐQT

Kinh nghiệm

- Tham gia HĐQT từ tháng 04/2018.
- Từ năm 2012- 2017, Bà giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dược liệu Trung ương 2.
- Hiện giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty CP TM&XD Thiên Hưng.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Kỹ sư điện khí hóa.
- Cử nhân kinh tế Ngoại thương.
- Thạc sỹ Quản trị tài chính.

ÔNG TRẦN QUỐC TOẢN

» Phó TGD Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Kinh nghiệm

- Từ tháng 02/2011 đến nay ông giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Gia nhập Điện Quang từ năm 1998, ông từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng: Phó Giám đốc Xí nghiệp Ống Thủy Tinh, Giám đốc Công ty Liên doanh Điện Quang-Scope, Giám đốc Kỹ thuật - Nghiên cứu phát triển.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Điện - Điện tử.



ÔNG NGUYỄN TIẾN MINH

» Giám đốc Điều hành khối Dịch vụ Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Kinh nghiệm

- Giữ chức vụ Giám đốc Điều hành khối Dịch vụ Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 2/2020.
- Gia nhập Điện Quang từ năm 2004, ông từng đảm nhận các vị trí: Giám đốc Hành chính Nhân sự, Giám đốc Hành chính Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Thạc sỹ Công nghệ Thông tin.



ÔNG PHẠM LÊ MINH

» Giám Đốc Điều hành Khối IOT Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Kinh nghiệm

- Hơn 20 năm trải qua các chức vụ Quản lý kỹ thuật, Giám đốc bộ phận dịch vụ Công ty Siemens Telecoms.
- Trưởng đại diện phía nam công ty Nokia Siemens Networks, GD Phát Triển Thị Trường Đông Dương Công ty IBM.
- Phó TGĐ Công ty Schneider Electric Vietnam.
- Gia nhập Điện Quang từ 07/2017 giữ chức vụ Giám đốc Điều hành Khối IoT, Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Ông Phạm Lê Minh tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Điện tử-Viễn thông.
- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường Maastricht School of Management (MSM), Hà Lan.

BÀ NGUYỄN THÁI QUỲNH LÊ

» Giám Đốc Điều hành Khối Khối Dự Án Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Kinh nghiệm

- Bà từng công tác tại Mỹ: chuyên viên phân tích tập đoàn Dịch vụ Tài chính John Hancock, chuyên viên kiểm toán Tổ chức phi chính phủ YMCA of Greater Boston.
- Về Việt Nam, bà công tác tại Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam (PetroVietnam). Bà Nguyễn Thái Quỳnh Lê có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch vụ và bán lẻ: Từ năm 2015 đến nay, là đồng sáng lập và điều hành chuỗi nhà hàng và coffee tại Hà Nội, là đồng sáng lập, Chủ tịch HĐQT công ty AM Holdings quản lý và kinh doanh hàng trăm căn hộ dịch vụ tại Hồ Chí Minh. Từ năm 2018 đến nay, bà là Chủ tịch HĐQT Trường THCS – THPT Đình Tiên Hoàng.
- Bà Nguyễn Thái Quỳnh Lê công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 04/2016 đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Dự án Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Đến tháng 06/2018 Bà được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành Khối Dự Án Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh trường Đại học Northeastern (Mỹ).



GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



BÀ NGUYỄN HOÀNG ANH

» Trưởng Ban Kiểm soát

Kinh nghiệm

- Tham gia Ban Kiểm soát từ năm 2010. Từ 1999 - 2006 bà công tác tại phòng Kế toán - Công ty Bóng đèn Điện Quang. Từ 2007 - 2008 bà được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Kế hoạch vật tư, Phó quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP - Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Từ tháng 08/2008 đến nay, Bà giữ chức Trưởng Ban quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP - Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán – Trường Đại học Tài chính Kế toán.

ÔNG NGÔ ĐỨC THỌ

» Thành viên Ban Kiểm soát

Kinh nghiệm

- Tham gia Ban Kiểm soát năm 2010. Gia nhập Công ty Cổ Phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 03/2006, tháng 03/2009 ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Xuất Nhập Khẩu.
- Từ tháng 08/2017 đến nay, ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Kế hoạch vật tư Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

Trình độ chuyên môn

- Ông Ngô Đức Thọ tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh.



ÔNG TÔ HIẾU THUẬN

» Thành viên Ban Kiểm soát

Kinh nghiệm

- Tham gia Ban Kiểm soát từ tháng 04/ 2013. Ông Tô Hiếu Thuận có 12 năm kinh nghiệm về hoạt động môi giới, quản lý và kinh doanh trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam.
- Từ năm 2003 đến nay, ông giữ chức vụ: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh Vàng Toàn Cầu (GGB), Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân Hàng Đông Á, Giám đốc Tài Chính Công ty Cổ phần Plasma Khang Việt, Giám đốc chi nhánh công ty TNHH Thiên Thiên Lộc, Phó Viện trưởng Viện bảo vệ Môi trường và Phát triển cộng đồng, Trưởng phòng Kinh doanh - Tư vấn Công ty chứng khoán NH Công Thương - Chi nhánh TP.HCM. Giám đốc khối tư vấn Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí.

Trình độ chuyên môn

- Ông Tô Hiếu Thuận tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế - Khoa Quản trị kinh doanh trường Đại học Kinh tế TP.HCM.
- Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh trường Abraham Lincoln University-USA (Mỹ).





HỘI ĐỒNG THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

CÔNG TY CP BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG



Lần thứ 7 liên tiếp Điện Quang
đạt Thương Hiệu Quốc Gia





THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC CỦA ĐIỆN QUANG NĂM 2020

Điện Quang vinh dự nhận được nhiều danh hiệu, giải thưởng có giá trị, ghi nhận thành công bước đầu của Điện Quang trong việc nắm bắt được cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số, chuyển mình từ công ty sản xuất thuần túy sang công ty công nghệ chuyên về chiếu sáng, thiết bị điện và điều khiển thông minh.

- Điện Quang vinh dự là Thương Hiệu Quốc Gia trong năm 2020 và lần thứ 7 liên tiếp đạt được danh hiệu cao quý này.
- Top 500 Doanh Nghiệp Lớn Nhất Việt Nam trong 3 năm liên 2018, 2019, 2020 do tổ chức VNR 500 công bố.
- Liên tục 25 năm được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao và đứng đầu trong ngành hàng của mình.
- Giải thưởng Doanh Nghiệp Doanh Nhân Tiêu Biểu TP. HCM năm 2020, đây là lần thứ 3 liên tiếp trong 3 năm gần nhất, Điện Quang và Chủ tịch HĐQT Điện Quang vinh dự được UBND TP.HCM trao tặng danh hiệu này.
- Là 1 trong 30 Thương Hiệu Vàng của TP.HCM do UBND TP.HCM trao tặng.





- Hơn 48 năm đồng hành cùng người tiêu dùng Việt, Điện Quang luôn nằm trong Bảng xếp hạng 100 Doanh Nghiệp Phát Triển Bền Vững do Phòng Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố liên tục trong bốn năm liên tiếp 2017, 2018, 2019, 2020.
- Giải thưởng Sao Khuê năm 2020 của Hiệp Hội Phần Mềm và Dịch Vụ Công Nghệ Thông Tin Việt Nam (VINASA), Điện Quang đã xuất sắc có 2 giải pháp được trao thưởng gồm: Giải pháp Apollo - Chiếu sáng thông minh cho Văn phòng và Giải pháp điều khiển thông minh trên nền tảng Điện Quang Smart.
- Hệ Thống Giải Pháp Thông Minh thế hệ thứ hai của Điện Quang đạt "Top 10 Sản Phẩm Số Xuất Sắc Make in Viet Nam năm 2020" do Bộ Thông Tin Truyền Thông trao tặng. Đây là giải thưởng công nghệ mang tầm quốc gia, lần đầu tiên được Nhà nước tổ chức để tôn vinh các sản phẩm công nghệ số do người Việt Nam thiết kế, sáng tạo; Tôn vinh các sản phẩm công nghệ số xuất sắc có giá trị thực tế góp phần phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, kiến tạo quốc gia số, đồng thời đưa các sản phẩm công nghệ số "Make in Vietnam" tới đồng bào doanh nghiệp và người dân. Trên cả 2 tiêu chí xét chọn sản phẩm đạt giải Sản Phẩm Công Nghệ Số "Make in Viet Nam" bao gồm: Thiết kế - Sáng tạo, Hệ Thống Giải Pháp Thông Minh thế hệ thứ hai của Điện Quang đều được đánh giá rất cao do có nhiều ưu điểm vượt trội so với những giải pháp khác.

KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID-19 KHÔNG ĐÁNH BẠI ĐƯỢC DOANH NGHIỆP

Trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức do đại dịch COVID-19, Điện Quang đã thực hiện nhiều biện pháp bảo vệ CBCNV như hướng dẫn và cung cấp thông tin, trang bị kiến thức, thiết bị y tế để đảm bảo an toàn cho người lao động. Chủ động xây dựng

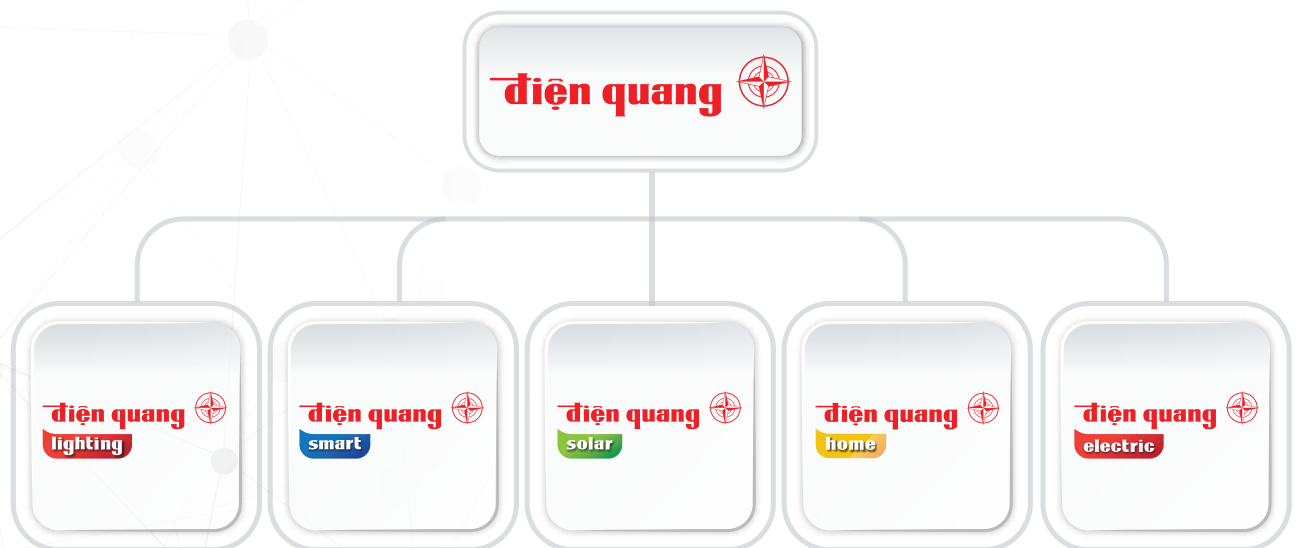
và triển khai thực hiện nhiều sáng kiến, giải pháp để duy trì công ăn việc làm, thu nhập và các chính sách cho người lao động. Chung tay cùng cả nước góp phần bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng. Chuẩn bị sẵn sàng các kế hoạch hành động không chỉ trong giai đoạn đại dịch mà kể cả khi đại dịch qua đi. Có thể nói năm 2020 Điện Quang đã thực hiện thắng lợi cùng lúc cả 2 nhiệm vụ trọng tâm: Phòng, chống dịch và đảm bảo duy trì ổn định hoạt sản xuất kinh doanh.



ĐIỆN QUANG CHUẨN HÓA CẤU TRÚC NGÀNH HÀNG ĐỂ KHÔNG NGỪNG MANG ĐẾN SỰ PHỤC VỤ TỐT NHẤT CHO KHÁCH HÀNG

Để chuyên nghiệp hóa công tác quản lý ngành hàng phù hợp với định hướng phát triển, năm 2020 Điện Quang đã chuẩn hóa cấu trúc ngành hàng thành

5 ngành chuyên biệt là: Ngành hàng chiếu sáng, Ngành hàng gia dụng, Ngành hàng thiết bị điện, Ngành điện mặt trời và Ngành điều khiển thông minh. Việc chuẩn hóa này là cơ sở để Công ty xây dựng chiến lược sản phẩm, giải pháp và kênh phân phối phù hợp nhằm phát huy tối đa thế mạnh và tiềm năng của từng kênh, giúp tăng trưởng doanh thu và thị phần.





ĐIỆN QUANG KHẲNG ĐỊNH HƯỚNG ĐI ĐÚNG TRONG CHIẾN LƯỢC CHUYỂN ĐỔI SANG CÔNG TY CÔNG NGHỆ CHUYÊN VỀ CHIẾU SÁNG, THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỀU KHIỂN THÔNG MINH.

- Tiếp tục thực hiện chiến lược chuyển đổi từ công ty sản xuất thuần túy sang công ty công nghệ chuyên về chiếu sáng, thiết bị điện và điều khiển thông minh, năm 2020, Điện Quang tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển để cung cấp cho người tiêu dùng hàng trăm sản phẩm và giải pháp mới được người tiêu dùng đón nhận như: Bộ sản phẩm và giải pháp diệt khuẩn sử dụng công nghệ UVC và điều khiển thông minh; Bộ giải pháp Apollo chiếu sáng thông minh ứng dụng cho văn phòng, công xưởng, cao ốc, trung tâm thương mại; Bộ giải pháp chiếu sáng và điều khiển thông minh cho mặt dựng các tòa nhà; Hệ thống giải pháp thông minh trên nền tảng Điện Quang Smart thế hệ thứ hai...



- Điện Quang cũng tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Bách Khoa Tp. HCM triển khai thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học như: Sản xuất thử nghiệm Hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh; Phát triển công nghệ chế tạo hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng LED; Tiến hành lắp Hệ thống Led đường thông minh cho khuôn viên Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, tuyến đường N1 - Khu Công nghệ cao Tp. Hồ Chí Minh.



Giải Pháp Chiếu Sáng Thông Minh



- Với sản phẩm LED nông nghiệp, kết quả nghiên cứu phối hợp cùng Trung tâm phát triển Công nghệ cao thuộc Viện Hàn Lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam đã được thương mại hóa và sử dụng tại nhiều tỉnh thành khu vực phía Bắc và Tây Nguyên cho kết quả rất tốt và bắt đầu được người tiêu dùng tín nhiệm.
- Trong năm 2020, từ kết quả của việc đầu tư nâng cấp trong những năm gần đây, Phòng Thử nghiệm của Điện Quang đã được Bộ Khoa học Công nghệ, Bộ Công Thương đánh giá và cấp phép kinh doanh dịch vụ thử nghiệm, chứng nhận thử nghiệm trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện. Đặc biệt, trong tháng 10/2020, Phòng thử nghiệm của Điện Quang là đơn vị đầu tiên trong ngành đã vinh dự được Tổng cục Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng chỉ định là tổ chức thử nghiệm sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 19:2019/BKHCN. Đây là sự công nhận hết sức có giá trị về năng lực thử nghiệm và kiểm soát chất

lượng sản phẩm vốn gắn liền với thương hiệu Điện Quang suốt chiều dài lịch sử.

- Ngoài ra, để hoàn thiện năng lực quản lý và đáp ứng các yêu cầu của khách hàng lớn trong và ngoài nước, Điện Quang đã hoàn tất việc xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý ISO 14001:2015 trong lĩnh vực môi trường, ISO 13485: 2016 về cung ứng các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến lĩnh vực y tế và đã được các tổ chức có uy tín như TUV, Quacert cấp chứng nhận.

ĐIỆN QUANG ĐỒNG HÀNH, CHIA SẺ THÔNG TIN, TƯ VẤN CHO CỘNG ĐỒNG VỀ AN TOÀN PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ (PCCN), AN TOÀN SỨC KHỎE, AN TOÀN MÔI TRƯỜNG

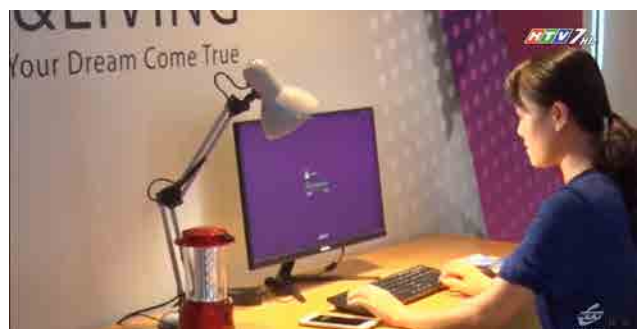
Nhằm chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn với người tiêu dùng và xã hội, năm 2020 Điện Quang đã triển khai nhiều chiến dịch truyền thông lớn để giúp người tiêu dùng và xã hội có đầy đủ thông tin về an toàn điện, an toàn PCCN và bảo vệ sức khỏe như:

- Chương trình “Tư vấn An toàn điện” nhằm giúp người tiêu dùng nâng cao nhận thức về các sản phẩm an toàn, PCCN và bảo vệ thị lực, qua đó lựa chọn đúng sản phẩm để nâng cao chất lượng sống của bản thân và gia đình.

- Chuỗi chiến dịch truyền thông “Điện Quang chung tay phòng chống dịch COVID-19”, giới thiệu các giải pháp đa dạng về diệt khuẩn trong mùa dịch.



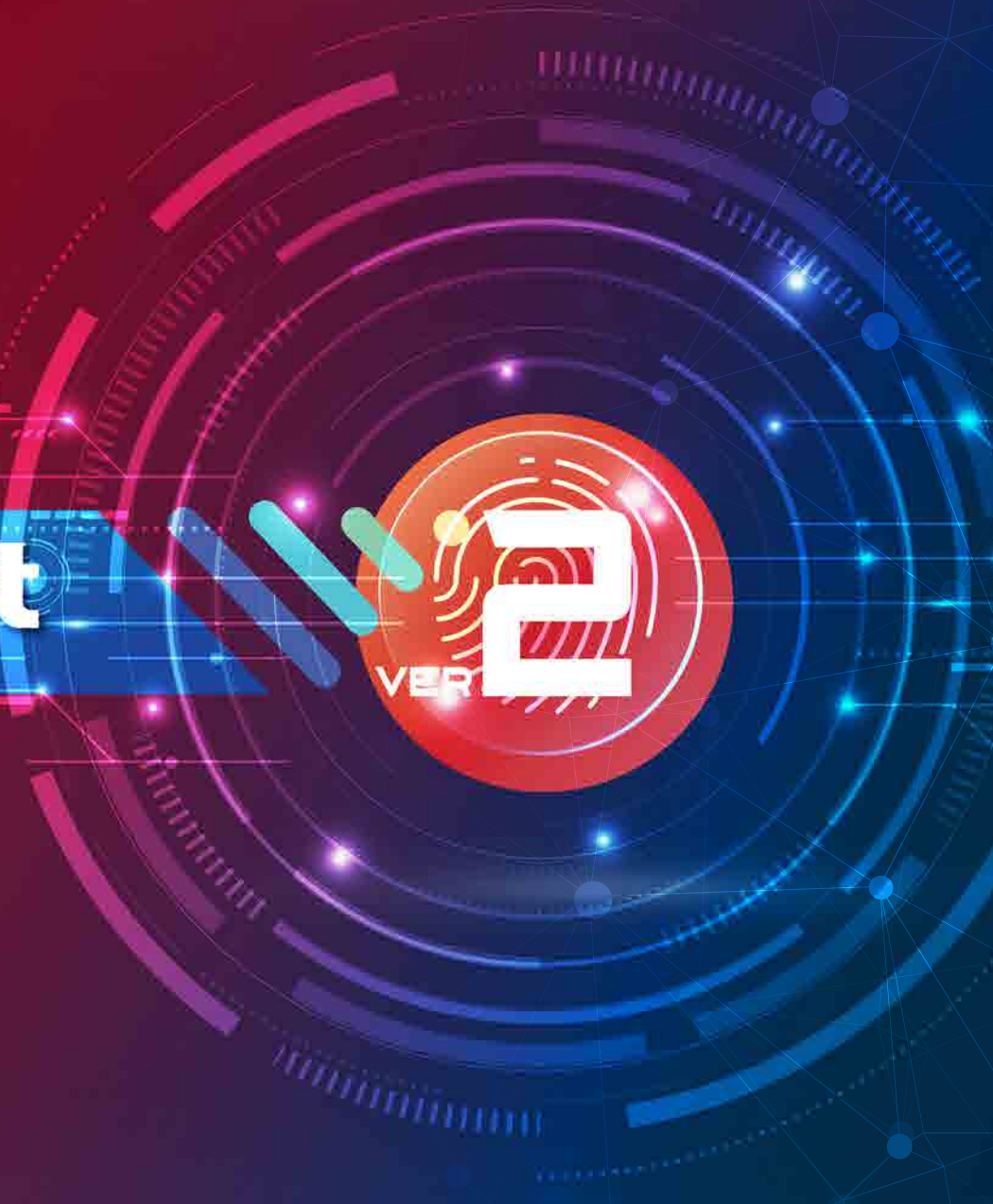
- Hoạt động truyền thông được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng như phim tài liệu, phóng sự, phỏng vấn, tọa đàm, hỏi – đáp, bài viết... trên các phương tiện thông tin đại chúng phổ biến như VTV, HTV, Tuổi Trẻ, Thanh Niên, Người lao động, Vnexpress, Youtube, Zalo, Fanpage,...





RA MẮT GIẢI PHÁP THÔNG MINH ĐIỆN QUANG SMART THỂ HỆ 2

smart



Theo xu thế phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Điện Quang thực hiện quá trình chuyển đổi từ công ty sản xuất thuần túy sang công ty công nghệ chuyên về chiếu sáng, thiết bị điện, gia dụng, điện mặt trời và điều khiển thông minh. Việc thay đổi chiến lược và hệ thống nhân diện các ngành hàng của công ty là thể hiện ý chí, phương châm và phù hợp với diện mạo phát triển trong giai đoạn mới này.

lighting**smart****solar****home****electric**

Chiếu Sáng - Điều Khiển Thông Minh - Điện Mặt Trời - Gia Dụng - Thiết Bị Điện

điện quang
lighting**Ngành hàng chiếu sáng - Điện quang Lighting:**

Cung cấp các giải pháp chiếu sáng chuyên nghiệp cho: Trang trí, thương mại, công nghiệp, cảnh quan, tô điểm, đường phố, công trình,... bao gồm cả chiếu sáng trong nhà và ngoài trời.

điện quang
smart**Ngành hàng giải pháp thông minh - Điện quang Smart:**

Các giải pháp công nghệ điều khiển thông minh ứng dụng rộng rãi trong: Dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, công sở, bệnh viện, trường học, thành phố,... giúp quản lý, điều khiển các thiết bị mọi lúc mọi nơi, hoặc theo kịch bản định trước.

điện quang
solar**Ngành hàng Năng lượng mặt trời - Điện Quang Solar:**

Điện Quang với vai trò chuyên tư vấn, thiết kế, thi công, đầu tư hệ thống sản xuất điện sử dụng năng lượng mặt trời.

điện quang
home**Ngành hàng gia dụng - Điện quang Home:**

Điện Quang sản xuất và kinh doanh các sản phẩm gia dụng trong gia đình: Ổ cắm, phích cắm, ấm đun, quạt, quạt sạc, vợt muối, đèn bàn, đèn trang trí để bàn, đèn sạc, đèn pin, đèn sưởi, ...

điện quang
electric**Ngành hàng thiết bị điện - Điện Quang Electric:**

Điện Quang sản xuất và kinh các sản phẩm thiết bị điện trong dân dụng và công nghiệp: Ống luồn dây điện, ổ cắm âm tường, CB/MCB, bút thử điện, tủ điện, bảng điện nổi,...

NGÀNH HÀNG CHIẾU SÁNG

GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG TIÊU BIỂU

Là đơn vị tiên phong cung cấp các giải pháp tổng thể và toàn diện về chiếu sáng, ứng dụng trong lĩnh vực bất động sản, công nghiệp, khách sạn, khu nghỉ dưỡng...Điện Quang cam kết mang đến cho khách hàng những trải nghiệm cuộc sống tiện nghi, an toàn, tiết kiệm.

SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

Phú Đông Premier Bình Dương

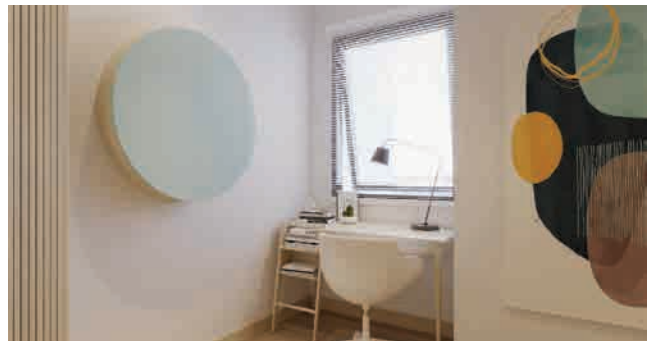


Phú Đông Premier Bình Dương





Hưng Thịnh Bình Dương



Văn Phòng Câu Lạc Bộ Bất Động Sản TP. HCM





Là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực chiếu sáng, nhận được sự tin nhiệm từ khách hàng trong suốt 48 năm qua, với sứ mệnh tạo ra các sản phẩm và dịch vụ mang lại sự tiện nghi - an toàn - thẩm mỹ, năm 2020, Điện Quang đã cho ra đời hàng trăm sản phẩm đa dạng về mẫu mã, chủng loại với chất lượng ổn định và giá cả cạnh tranh.

1. LED ÂM TRẦN LED PANEL

- Thiết kế siêu mỏng, hiện đại: Độ dày chỉ 18mm – mỏng nhất thị trường.
- Thân đèn hoàn toàn bằng hợp kim nhôm, giúp tản nhiệt tốt, đảm bảo tuổi thọ lên đến 30.000h.
- Sử dụng bộ nguồn cách ly, an toàn cho người sử dụng.
- Sử dụng chip LED có hiệu suất sáng cao 155lm/W.
- Đa dạng ánh sáng:
 - + Dòng đơn sắc: Ánh sáng trắng tinh khiết, ánh sáng vàng ấm áp.
 - + Dòng đổi màu: Linh hoạt thay đổi màu sắc.



LED DOWNLIGHT

- Sử dụng công nghệ LED SMD hiện đại, tiết kiệm điện năng.
- Thân đèn bằng hợp kim nhôm chịu nhiệt và bền với tác động vật lý giúp tăng tuổi thọ đèn.
- Không chứa thủy ngân, thân thiện với môi trường.
- Đa dạng về mẫu mã, kiểu dáng.



2. LED TUBE

- Đèn sử dụng công nghệ LED siêu sáng, tiết kiệm điện năng và tuổi thọ cao lên đến 20.000 giờ.
- Không phát ra tia UV, không sử dụng thủy ngân, thân thiện với môi trường.
- Đèn sử dụng điện trực tiếp không cần driver rời.
- Đầu đèn làm bằng nhựa chống cháy, chịu nhiệt.
- Thiết kế hiện đại, dễ sử dụng.



3. LED BULB

- Sử dụng công nghệ LED SMD hiện đại, tiết kiệm điện năng.
- Thân đèn bằng nhựa chịu nhiệt chống cháy và bền với tác động vật lý giúp tuổi thọ lên đến 30.000 giờ.
- Phù hợp với chuỗi đèn E27 thông dụng ngoài thị trường.
- Không chứa thủy ngân, thân thiện với môi trường và an toàn cho người sử dụng.
- Đa dạng công suất và kiểu dáng phù hợp với mọi nhu cầu sử dụng của khách hàng.



4. LED PHA

- Chỉ số chống nước chống bụi cực cao, phù hợp với các môi trường ngoài trời khắc nghiệt.
- Bề mặt đèn sử dụng kính cường lực với chỉ số chống va đập cao.
- Tản nhiệt tốt bằng nhôm nguyên khối, tăng tuổi thọ đèn.
- Sử dụng chip LED SMD, tiêu chuẩn Bắc Mỹ công nghệ Nhật Bản siêu sáng ít toả nhiệt. Cho hiệu suất ánh sáng cao ($\geq 110\text{Lm/W}$) nhưng vẫn tiết kiệm điện năng.



5. LED ĐỘT PHÁ LED PEGASUS

- Công suất chiếu sáng cao, sáng gấp 3 lần LED Tube thường.
- Kiểu dáng được bảo hộ thương hiệu, dùng máng đơn thiết kế nhỏ gọn tiết kiệm không gian lắp đặt.
- Dùng đầu đèn G13 dễ dàng thay thế được các bóng tube đơn thông thường.
- Sử dụng chip Led SMD, tiêu chuẩn Bắc Mỹ công nghệ Nhật Bản mang lại tuổi thọ cao cho đèn, đảm bảo lên đến 30.000 giờ.
- Sử dụng đầu đèn nhựa chống cháy, an toàn phòng chống cháy nổ, kết hợp Chip LED cho ánh sáng trung thực, không gây hại cho mắt.



6. DOUBLEWING SMART VÀ LED MICA SMART:

- Điều khiển từ xa bằng remote mang đến sự tiện dụng.
- Thay đổi linh hoạt 3 chế độ màu (ánh sáng vàng, ánh sáng trung tính và ánh sáng trắng) theo sở thích, tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo, thư giãn và hiệu quả.
- Có thể tăng/giảm cường độ ánh sáng, giúp phù hợp mọi nhu cầu ánh sáng và tiết kiệm điện tối ưu.
- Sáng gấp 2 lần so với bộ đèn LED Tube thông thường.
- Kiểu dáng thiết kế độc đáo, dễ thay thế và lắp đặt.



7. LED MICA, LED BÁN NGUYỆT:

- Đèn sử dụng công nghệ LED siêu sáng, tiết kiệm điện năng và tuổi thọ cao.
- Cấu tạo bằng những vật liệu chắc chắn (nhựa, nhôm), có độ bền cơ học cao hơn so với đèn compact (thủy tinh), không bị bể vỡ trong quá trình vận chuyển và sử dụng.
- Không chứa thủy ngân, thân thiện với môi trường và an toàn cho người sử dụng.
- Thiết kế hiện đại, sang trọng thẩm mỹ, dễ dàng thay thế lắp đặt.



8. LED NÔNG NGHIỆP

- LED BULB 9W IPX5 – CHUYÊN DÙNG CHO HOA CÚC.
- Tính năng chống ẩm lên đến IPX5 thích hợp chiếu sáng ngoài trời.
- Sử dụng chip Led SMD, tiêu chuẩn Bắc Mỹ công nghệ Nhật Bản tiết kiệm điện năng.
- Thân đèn được làm bằng nhựa chịu nhiệt chống cháy.





HUYỀN THOẠI PEGASUS

THÁCH THỨC MỌI GIỚI HẠN ÁNH SÁNG



SÁNG GẤP **3** LẦN LED TUBE THƯỜNG

THẨM MỸ
ĐỘ BỀN CAO
LED AN TOÀN

0.9m 32 W

1.2m 42 W

NGÀNH HÀNG GIA DỤNG

Ngoài các sản phẩm chiếu sáng, các sản phẩm điện gia dụng của Điện Quang đáp ứng mọi nhu cầu và góp phần mang lại sự thoải mái, tiện nghi, an toàn cho người dùng. Bên cạnh mẫu mã và tính năng đa dạng, tất cả các sản phẩm điện gia dụng của Điện Quang đều đạt các tiêu chuẩn, chứng nhận phù hợp, đem lại sự tin tưởng tuyệt đối và đánh giá cao từ người tiêu dùng.

1. Ổ CẮM AN TOÀN

- Tích hợp công tắc bảo vệ quá tải, đảm bảo an toàn cho người sử dụng.
- Lỗ cắm có độ bền cao, cắm rút hơn 5000 lần không bị lỏng, đạt tiêu chuẩn quốc tế IEC 60884-1.
- Bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm lên đến 20 tỷ đồng.
- Sử dụng nhựa ABS cao cấp chịu nhiệt.



2. PHÍCH CẮM AN TOÀN

- Sử dụng nhựa ABS chịu nhiệt.
- Chân chắm lớn phi 5mm giúp tiếp điện tốt, bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm lên đến 20 tỷ đồng.
- Gồm nhiều dòng với phích cắm tiêu chuẩn, phích cắm công suất lớn, phích cắm chuyển,... đáp ứng mọi nhu cầu sử dụng.



3. VỢT MUỖI AN TOÀN

- Được thiết kế đặc biệt để xả nhanh dòng điện khi ngắt điện, không gây giật cho người dùng.
- Kiểu dáng thiết kế chắc chắn, cứng cáp.
- Sản phẩm bao gồm đèn chiếu, có tác dụng vừa thu hút muỗi vừa để chiếu sáng trong đêm tối.
- Bảo hành chính hãng 12 tháng (1 đổi 1).



4. ẤM ĐUN AN TOÀN

- Đảm bảo an toàn sức khỏe và an toàn điện.
- Vòng tiếp điện được thiết kế đặc biệt đảm bảo độ bền cao.
- Công tắc có độ bền cao, sử dụng >5000 lần tắt/ mở theo tiêu chuẩn quốc tế IEC 60884-1.
- Tự động ngắt điện khi không có nước trong ấm, đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.



5. ĐÈN BÀN LED AN TOÀN

- Công tắc cảm biến có độ bền cao > 5000 lần chạm bật/ tắt theo tiêu chuẩn quốc tế IEC 60884-1.
- Đạt chứng nhận nhãn Ngôi Sao Năng Lượng – chứng nhận về tiết kiệm điện năng.
- Tiện lợi có thể thay đổi được góc chiếu sáng và màu sắc ánh sáng (ánh sáng trắng, trung tính, vàng).



6. ĐÈN LED DIỆT KHUẨN

- Đèn phát tia cực tím (UV-C) giúp tiêu diệt và làm bất hoạt các vi sinh vật có hại, dùng diệt khuẩn tại phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp, xe taxi,...
- Tích hợp công nghệ cảm biến, tự động bật/ tắt thông minh, đảm bảo an toàn cho sức khỏe người dùng.
- Tiện lợi cho việc di chuyển, mang đi.



Ngoài ra, Điện Quang còn rất nhiều sản phẩm gia dụng được thị trường ưa chuộng khác như: Đèn pin; Đèn sạc; Đèn ngủ cảm biến; Đèn bắt muỗi; Bút thử điện; Đèn sưởi; Đèn ngủ trang trí,..



NGÀNH HÀNG THIẾT BỊ ĐIỆN

Không chỉ đa dạng đáp ứng các sản phẩm Chiếu sáng và Gia dụng, Điện Quang còn cung cấp đầy đủ các sản phẩm Thiết bị điện An toàn cho các công trình, dự án như: MCB, ống luồn dây điện, tủ và bảng điện, phụ kiện các loại (phụ kiện ống luồn, tắc kê nhựa,...) và ngày càng được sự tin tưởng từ các chủ đầu tư, thầu thợ và người dùng nhờ uy tín thương hiệu, chất lượng và dịch vụ sản phẩm.

1. MCB AN TOÀN

- Ngắt điện nhanh, bền bỉ theo thời gian.
- Sử dụng nhựa chống cháy, đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.
- Linh kiện được mạ đồng sang trọng.
- Đạt tiêu chuẩn quốc tế IEC 60898-1.



2. LINH KIỆN Ổ CẮM ÂM TƯỜNG

- Nhựa PC chịu nhiệt, chịu được va đập và không ố màu.
- Vít đồng tròn, tăng lực siết chặt nhưng không làm dây bị đứt.
- Các lỗ cắm có màn che an toàn cho trẻ nhỏ và chống sự xâm nhập của côn trùng.
- Thiết kế sang trọng và thẩm mỹ.



3. ỐNG LUỒN DÂY ĐIỆN

- Sản xuất theo tiêu chuẩn Anh Quốc BS EN 61386-21:2004 +A11:2010.
- Có khả năng chống cháy, chống ăn mòn và chống tia tử ngoại.
- Có khả năng chịu nén cáo, chịu va đập và chịu cách điện tốt.
- Tuổi thọ > 50 năm.



4. BẢNG ĐIỆN

- Sử dụng nhựa chịu nhiệt, chống cháy.
- Cấu chì giúp tự ngắt điện khi quá tải.
- Lỗ cắm được làm bằng chấu đồng nguyên chất.
- Bảng điện đầy đủ tiện lợi, giúp tiết kiệm thời gian cho người dùng.

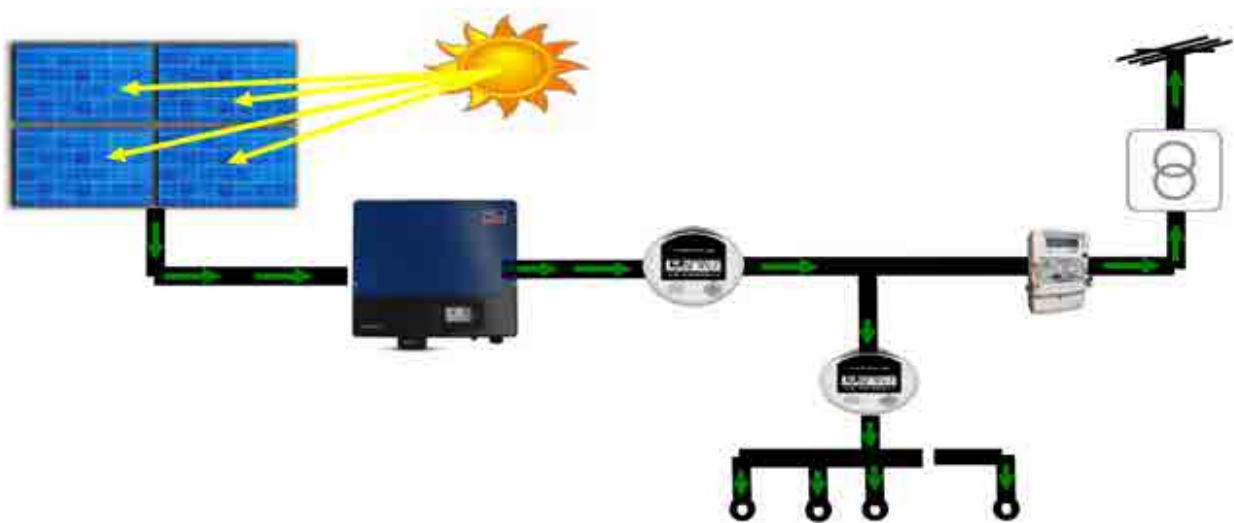


Ngoài ra còn có các sản phẩm phụ trợ như phụ kiện ống luồn, tắc kê nhựa khác,...

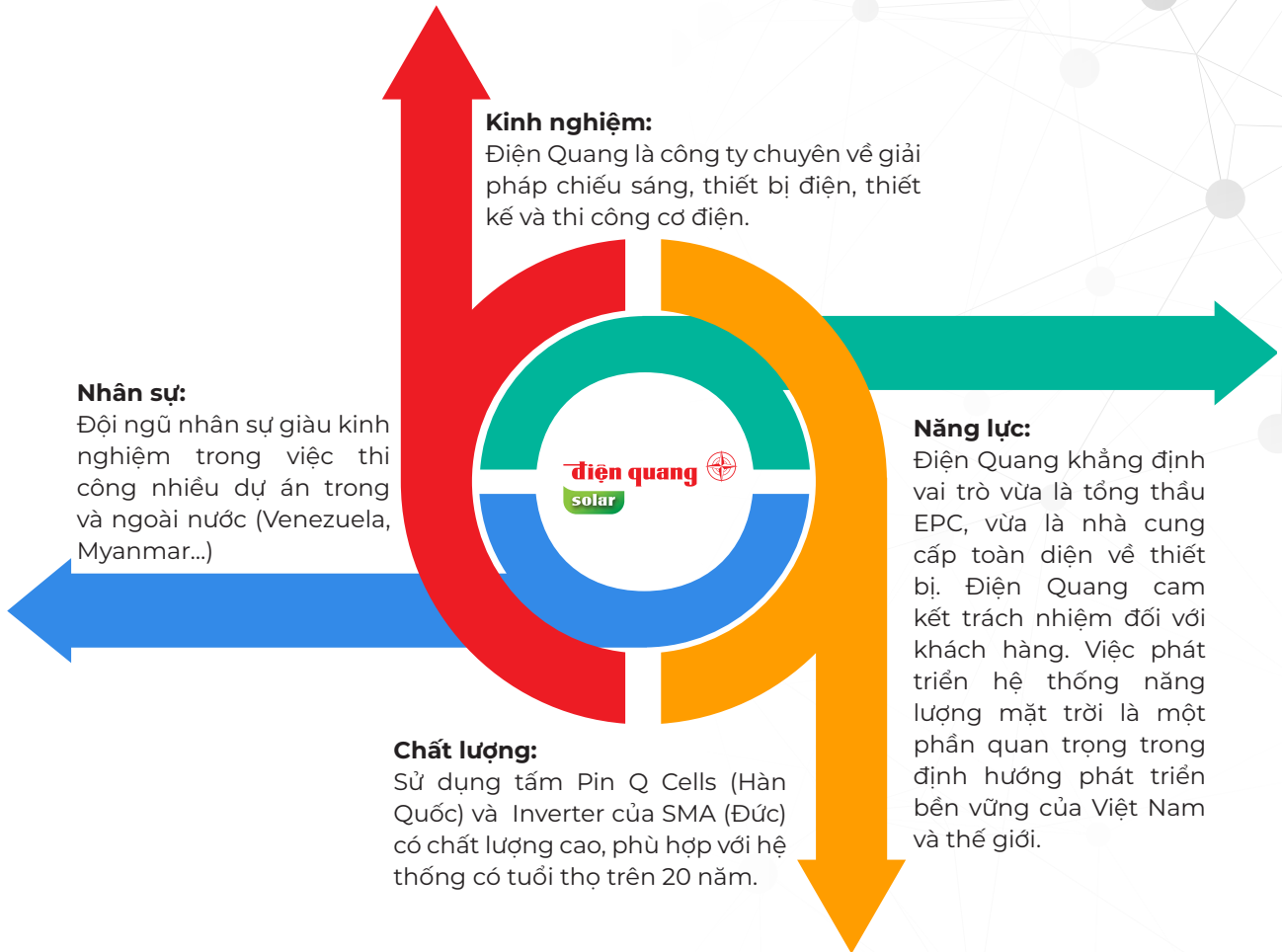
NGÀNH HÀNG SOLAR

GIẢI PHÁP ĐIỆN MẶT TRỜI CHO HỘ GIA ĐÌNH – VĂN PHÒNG – NHÀ XƯỞNG

Cụ thể hóa việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững vì lợi ích của người dân và cộng đồng xã hội, gắn liền với các tiêu chí an toàn – tiết kiệm - thân thiện môi trường, Điện Quang đã chủ động phát triển mảng kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp trọn gói dịch vụ thiết kế, thi công, lắp đặt, vận hành, bảo trì hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái, đang có nhu cầu rất cao trong những năm gần đây. Điện Quang đã từng bước khẳng định được năng lực, uy tín đối với nhiều khách hàng như doanh nghiệp (văn phòng, nhà xưởng...) và hộ gia đình. Dự kiến, mảng kinh doanh này tiếp tục có nhiều cơ hội để phát triển trong những năm tiếp theo.



THẾ MẠNH CỦA ĐIỆN QUANG TRONG LĨNH VỰC “NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO – NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI”



NGÀNH HÀNG THÔNG MINH

Góp phần đem lại sự thông minh – an toàn – tiết kiệm, nâng cao chất lượng sống của người dân cũng như hoạt động của các doanh nghiệp, đồng thời thực hiện chủ trương xây dựng Thành phố thông minh của Chính Phủ; trong suốt các năm vừa qua, Điện Quang đã nghiên cứu và cho ra đời các giải pháp điều khiển thông minh ứng dụng rộng rãi trong rất nhiều lĩnh vực, từ dân dụng đến công nghiệp, thương mại, dịch vụ, thể thao...

HỆ THỐNG CÁC GIẢI PHÁP ĐIỆN QUANG SMART

Giúp kết nối và quản lý nhà ở, văn phòng, công xưởng....bất cứ khi nào, bất cứ nơi đâu.

1. THÀNH PHỐ THÔNG MINH (SMART CITY):

Hiện đại hóa đô thị, điều phối chiếu sáng đường phố, giúp quản lý, theo dõi giao thông đô thị và giám sát, cảnh báo chất lượng môi trường.



2. TÒA NHÀ THÔNG MINH (SMART BUILDING):

Tích hợp hệ thống điều khiển & kiểm soát thiết bị tiên tiến, cùng với cảm biến thông minh giúp quản lý hiệu quả hiệu suất hoạt động của tòa nhà.



3. NHÀ THÔNG MINH (SMART HOME):

Phân quyền quản lý, lập trình kịch bản hoạt động ngôi nhà theo ý thích, theo dõi hoạt động của các thiết bị trong nhà từ xa.

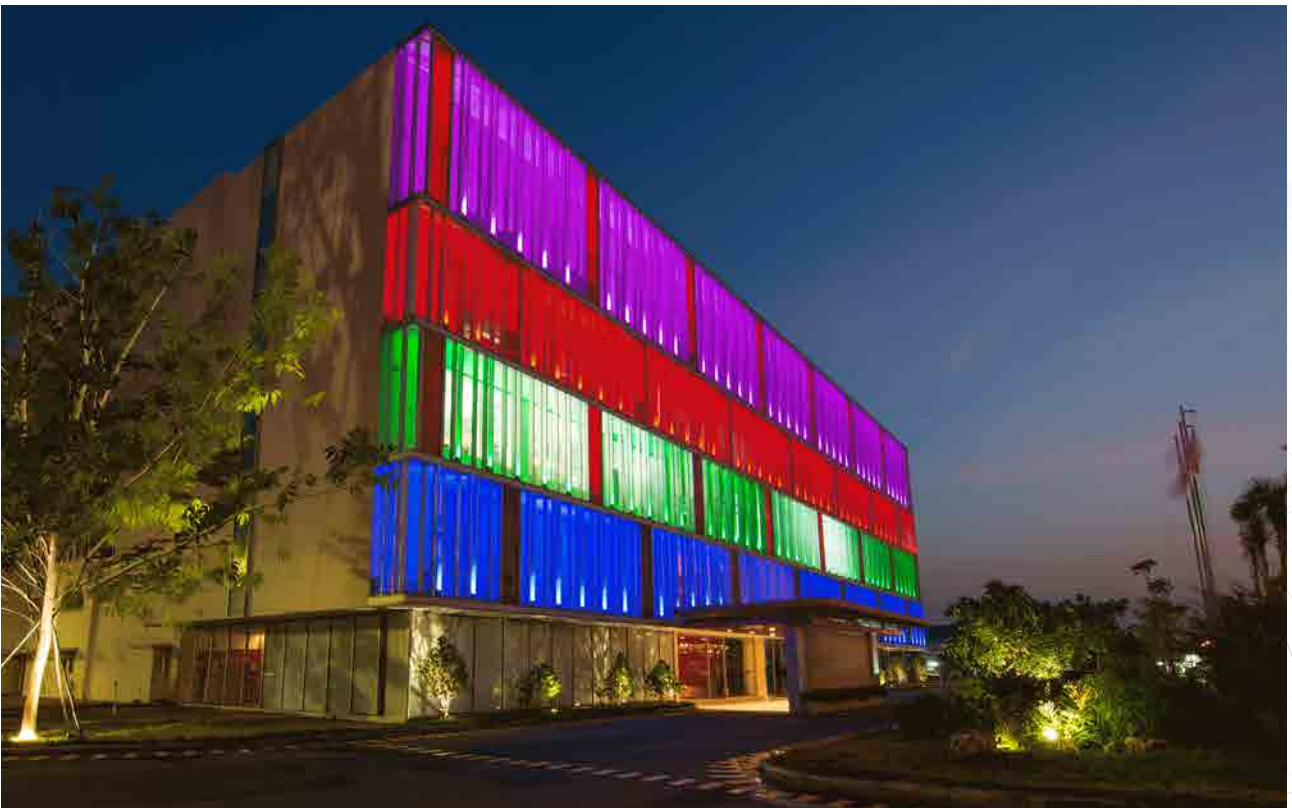


4. CHIẾU SÁNG TÔ ĐIỂM CÔNG TRÌNH (FAÇADE OUTDOOR):

Giải pháp VENUS DMX dùng công nghệ chiếu sáng để tôn lên nét đẹp nổi bật của kiến trúc, hạn chế khuyết điểm và giúp công trình đẹp lung linh nổi bật, thu hút mọi ánh nhìn.

5. CHIẾU SÁNG MẶT DỰNG INDOOR:

Giải pháp VENUS MATRIX giúp tùy ý điều chỉnh hình dạng, màu sắc ánh sáng và biến ánh sáng trên mảng tường thông thường trở nên đặc biệt và dồi dào sự sáng tạo.



6. ĐÈN ĐƯỜNG THÔNG MINH:

Giúp điều chỉnh mức độ sử dụng các đèn và độ sáng theo thời gian thực, phân cấp điều khiển tập trung từ trung tâm, giúp tiết kiệm nhân lực vận hành và có thể dự đoán sự bất thường của hệ thống thông qua giao diện đô thị phụ tải trực quan.



BỘ CÁC THIẾT BỊ THÔNG MINH DÙNG CHO GIA ĐÌNH

Cho phép người dùng tự thao tác, lắp đặt.



HỆ SINH THÁI HOMECARE

Hệ sinh thái kết nối giữa 3 bên: Đơn vị cung cấp dịch vụ - Đơn vị cung cấp sản phẩm - Khách hàng. Cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, thi công, bảo trì hệ thống điện chỉ với một nút chạm.



ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH



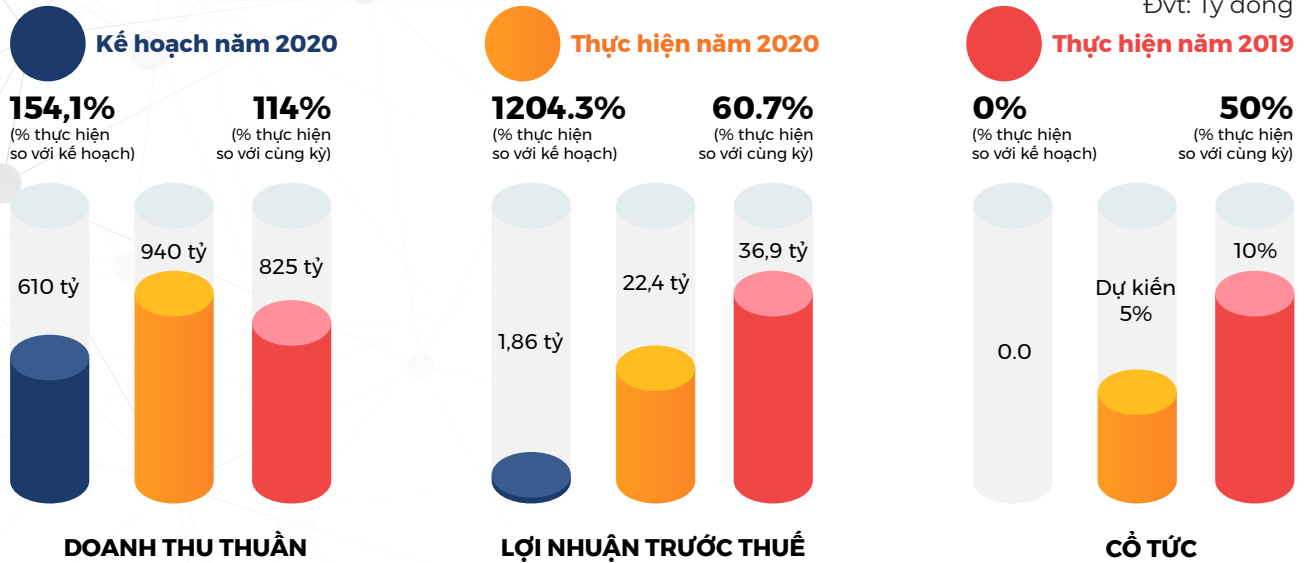
1. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020

Tổng quan kinh tế vĩ mô và ngành năm 2020

- Năm 2020, đại dịch COVID-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã làm chấn động và ảnh hưởng vô cùng lớn đến tình hình kinh tế xã hội toàn thế giới, làm thay đổi sâu sắc đến nhận thức, hành vi và lối sống của mọi người dân trên khắp các quốc gia và vùng lãnh thổ.
- Đại dịch đã khiến bức tranh kinh tế thế giới năm 2020 hết sức u ám. Đây là lần đầu tiên kể từ cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính, tiền tệ giai đoạn 2008-2009, kinh tế thế giới suy thoái sâu và có mức tăng trưởng âm khoảng 4% và phải cần vài năm để hồi phục trở lại mức bình thường như thời điểm trước đại dịch. Hoạt động sản xuất, kinh doanh bị đình trệ do thiếu hụt nguồn cung đầu vào và suy giảm mạnh đầu ra do sức cầu yếu; nhiều sự kiện kinh tế - xã hội, văn hóa – thể thao bị ngưng trệ do các lệnh phong tỏa, cách ly, hạn chế đi lại để phòng chống sự lây lan của đại dịch.
- Bên cạnh đó, đại dịch COVID-19 cũng đã làm thay đổi sâu sắc về nhận thức, hành vi, trải nghiệm của người tiêu dùng và xã hội với sự gia tăng bùng nổ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông minh, số hóa và chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống; từ thương mại điện tử, dịch vụ mua sắm và thanh toán trực tuyến cho đến giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao... để hạn chế các hoạt động tiếp xúc trực tiếp không an toàn.
- Năm 2020 là một năm đầy khó khăn, biến động đối với Việt Nam do tác động tiêu cực của đại dịch COVID 19. Bên cạnh đó, hiện tượng hạn mặn xâm nhập ở các tỉnh ven biển Nam bộ, bão lũ diễn ra liên tiếp tại các tỉnh miền Trung đã tác động không nhỏ đến tình hình kinh tế xã hội Việt Nam trong năm qua. Tuy nhiên, với chính sách điều hành hết sức đúng đắn, linh hoạt và quyết liệt của Chính phủ, đã từng bước tháo gỡ khó khăn để thực hiện thắng lợi 2 mục tiêu kép: vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch an toàn, vừa duy trì được mức tăng trưởng kinh tế dương và đảm bảo an sinh xã hội. Trong bối cảnh nhiều quốc gia trên thế giới và khu vực đang rơi vào giai đoạn suy thoái nghiêm trọng thì Việt Nam trở thành một trong những điểm sáng hiếm hoi trong việc kiểm soát tốt đại dịch covid và duy trì đà tăng trưởng kinh tế, cụ thể như sau: GDP tăng 2,91% thuộc nhóm cao nhất thế giới; Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước tính đạt 543,9 tỷ USD, tăng 5,1% so với năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 281,5 tỷ USD, tăng 6,5%; nhập khẩu hàng hóa đạt 262,4 tỷ USD, tăng 3,6%; ước tính xuất siêu 19,1 tỷ USD, mức cao nhất trong 5 năm liên tiếp xuất siêu kể từ năm 2016; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ tăng 3,23% so với năm 2019; năng suất lao động tăng 5,4% do trình độ của người lao động ngày càng được nâng cao.
- Năm 2020 là một năm rất nhiều khó khăn cho sự phát triển và tăng trưởng của ngành chiếu sáng và thiết bị điện trong nước do vốn đầu tư toàn xã hội chỉ tăng 5,7% so với năm 2019, mức thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 do ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh; đặc biệt là các lĩnh vực như đầu tư, bất động sản, thương mại, dịch vụ, du lịch, giao thông vận tải... Sức cầu của thị trường trong nước giảm do nhiều doanh nghiệp phá sản hoặc tạm ngừng hoạt động; nhiều lao động bị thất nghiệp, ngừng việc, mất thu nhập cần thời gian dài tích lũy để trở lại nhịp sống bình thường. Một đại bộ phận gia đình thay đổi từ mức thu nhập khá về thu nhập trung bình, thu nhập thấp do đại dịch nên chủ yếu chi tiêu theo hướng tiết kiệm và ưu tiên cho các mặt hàng thiết yếu.
- Tuy nhiên, nhu cầu về các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện đáp ứng các tiêu chí an toàn, bảo vệ sức khỏe, sử dụng năng lượng tái tạo, tiện nghi, thông minh, ứng dụng đa dạng trong sản xuất và đời sống sẽ có tính chất quyết định, thúc đẩy sự phát triển của ngành trong thời gian tới; đặc biệt khi Quy chuẩn Việt Nam QCVN 19:2019/BKHCN bắt đầu có hiệu lực áp dụng từ tháng 01/2021 đối với các sản phẩm đèn LED được sản xuất, nhập khẩu và lưu thông trên thị trường Việt Nam.

Đánh giá kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Các chỉ tiêu chính:
Đvt: Tỷ đồng



Tháng 12 /2020 chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt 10%. Đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2019 .

Doanh thu vượt kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ là do 2 nguyên nhân chủ yếu sau:

- Dịch Covid-19 tại Việt Nam đã được kiểm soát ngay đầu Quý 2; các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trở lại bình thường vào Quý 2/2020.
- Công ty đã rất chủ động, quyết liệt triển khai thực hiện nhiều giải pháp sáng tạo, khai thác hiệu quả các cơ hội trong khó khăn để thực hiện thắng lợi cùng lúc cả 2 mặt trận phòng, chống dịch và đảm bảo phát triển bền vững.

Lợi nhuận mặc dù giảm so với cùng kỳ nhưng vẫn vượt xa kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua là do Doanh nghiệp quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp tiết kiệm và cắt giảm các chi phí không thiết yếu, tiếp tục hoàn thiện chuỗi cung ứng theo hướng chủ động và đẩy mạnh hoạt động nội địa hóa, kiểm soát tốt ngân sách. Bên cạnh đó, năm 2020 Công ty bắt đầu tính chi phí khấu hao Dự án đầu tư Văn phòng, Nhà xưởng mới tại Khu Công Nghệ Cao tại Tp. Thủ Đức - HCM; đây cũng là một trong những lý do ảnh hưởng đến lợi nhuận năm 2020 của Công ty.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

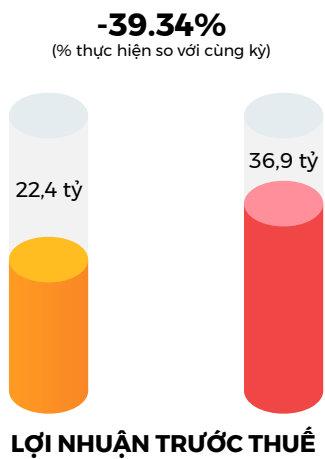
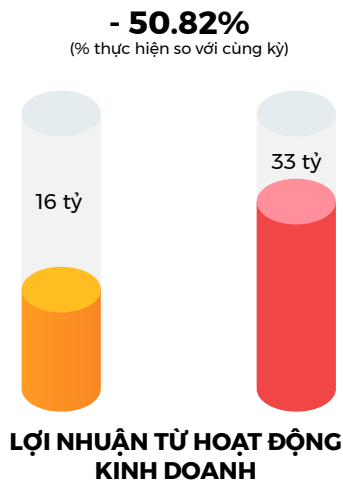
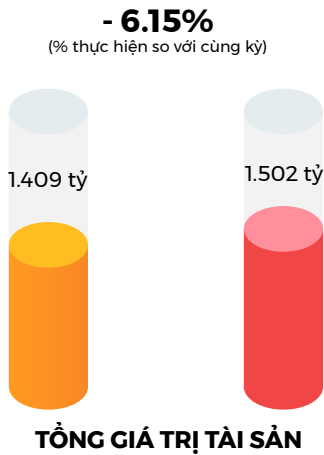
- Hoạt động phân phối tại thị trường nội địa của Điện Quang được triển khai qua hệ thống phân phối đa dạng: Mạng kinh doanh B2C bao gồm các kênh truyền thống (GT1 và GT2) với hàng trăm nhà phân phối và hàng chục ngàn điểm bán; kênh tiêu thụ hiện đại thông qua hầu hết các trung tâm điện máy, siêu thị, đại siêu thị trên toàn quốc với hàng ngàn điểm bán; Kênh bán hàng trực tuyến

thông qua website:dienquang.com, cùng các trang thương mại điện tử, mạng xã hội; Chuỗi hệ thống cửa hàng chính hãng cung cấp sản phẩm và tư vấn thiết kế chiếu sáng; Kênh công trình, dự án: Tư vấn, thiết kế giải pháp cho các công trình bao gồm các khối CTDA, IOT, Homecare.

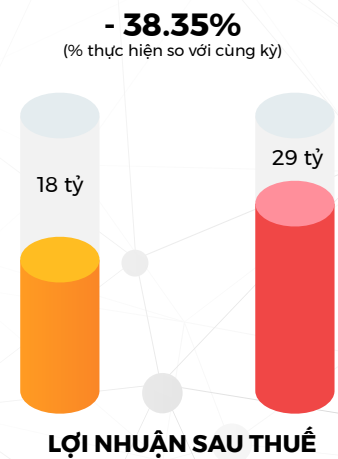
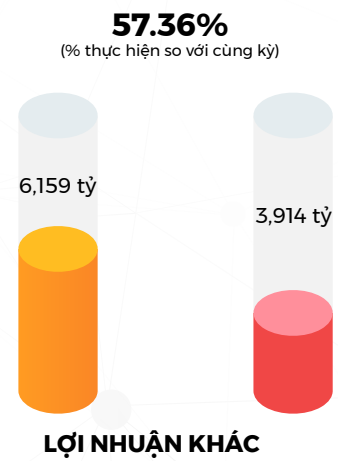
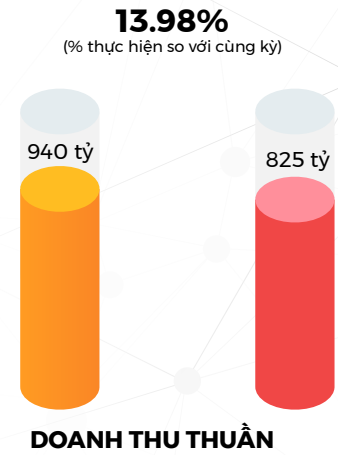
- Năm 2020 là năm ghi nhận thành công của Điện Quang trong lĩnh vực kinh doanh thương mại điện tử và những tín hiệu khởi sắc trong các cung ứng các giải pháp chiếu sáng và điều khiển thông minh cho khách hàng.
- Bên cạnh đó, hoạt động nghiên cứu thị trường được tổ chức bài bản và chuyên nghiệp hơn, qua đó giúp Công ty hoạch định chiến lược và điều tiết kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển sản phẩm, giải pháp và dịch vụ mới linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường trong từng giai đoạn.
- Đặc biệt, nhận thấy nhu cầu lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hộ gia đình, công sở, nhà máy, khu công nghiệp... liên tục tăng cao trong nhiều năm gần đây, đặc biệt bùng nổ từ những tháng cuối năm 2019, Điện Quang đã xây dựng và phát triển thêm mảng kinh doanh mới đó là cung cấp giải pháp trọn gói dịch vụ thiết kế, thi công, lắp đặt, vận hành và bảo trì hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái cho thị trường và khách hàng. Mảng kinh doanh này hoàn toàn phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh chung của Điện Quang, gắn liền với cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững vì lợi ích của đất nước và người dân Việt Nam.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020

Thực hiện năm 2020



Thực hiện năm 2019



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

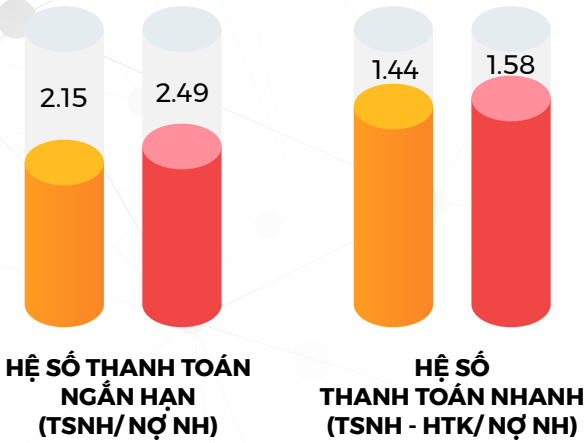


Thực hiện năm 2020

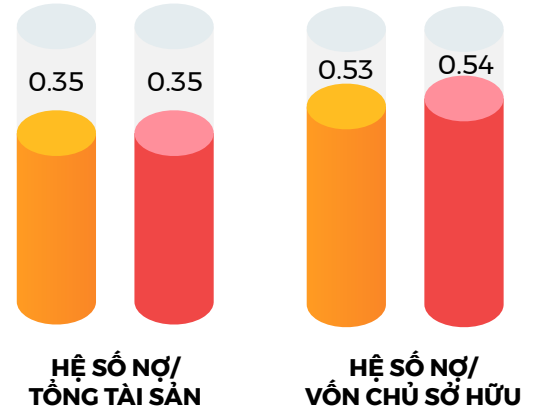


Thực hiện năm 2019

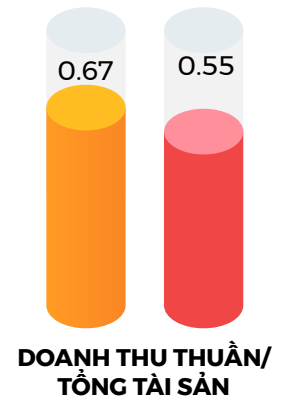
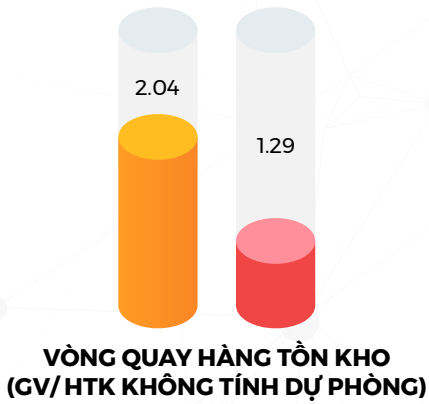
CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN



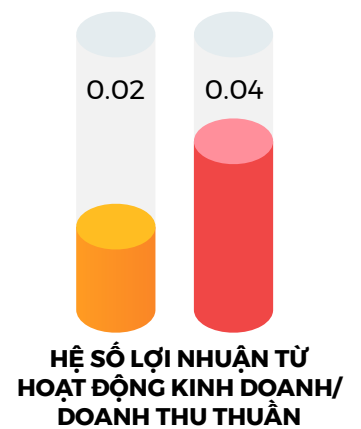
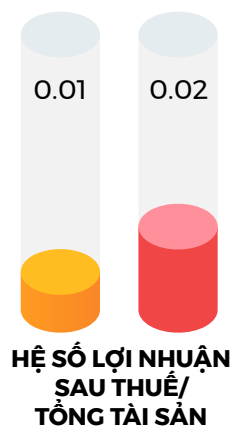
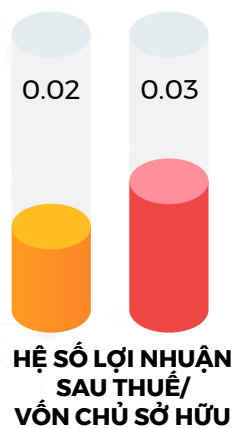
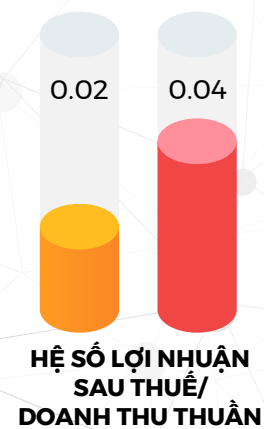
CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN



CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG



CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Đầu tư hệ thống Solar

Để chống lại biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường ở Việt Nam, việc khai thác hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo sẽ diễn ra mạnh mẽ trong thời gian tới, đặc biệt là năng lượng gió và năng lượng mặt trời. Trong năm 2020, Điện Quang đã thực hiện đầu tư hệ thống solar tại công ty và các nhà máy với tổng công suất gần 6.000 Kwp với tổng đầu tư gần 100 tỷ đồng.



Đầu tư, xây dựng và mở rộng sản xuất để nội địa hóa sản phẩm và tham gia ngành Công nghiệp hỗ trợ.

Từ nhiều năm nay, Điện Quang đã nhận định việc phụ thuộc quá nhiều vào các nguồn cung ứng từ nước ngoài sẽ có nhiều rủi ro, hạn chế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đây là vấn đề không chỉ riêng của Điện Quang mà là của các doanh nghiệp nói chung. Đặc biệt đại dịch COVID-19 vừa qua càng minh chứng cho vấn đề này, vì vậy trong nhiều năm qua, Điện Quang đã chủ động xây dựng chiến lược nội địa hóa sản phẩm để giảm dần sự lệ thuộc vào các nguồn cung ứng từ nước ngoài, nâng cao hơn nữa tính chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời tạo thêm nhiều công ăn việc làm ổn định cho người lao động. Ngoài dự án đầu tư ở Khu Công nghệ cao Tp.HCM về sản xuất chip LED siêu

sáng, sản xuất các loại sản phẩm LED và sản phẩm thông minh..., Trong năm 2020, với nhu cầu tăng cao từ hoạt động sản xuất đèn LED (thuộc danh mục sản phẩm chủ lực của thành phố), vừa xuất khẩu sang Âu Mỹ, Công ty đã triển khai thực hiện dự án đầu tư mở rộng và nâng cấp năng lực sản xuất các sản phẩm, phụ kiện nhựa kỹ thuật chất lượng cao tại Khu Công nghiệp Đồng An – Bình Dương, qua đó khép kín chuỗi sản xuất từ khâu nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm ra thị trường. Đồng thời nâng cao năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng các sản phẩm, phụ kiện nhựa kỹ thuật và sản xuất bo mạch điện tử.



Công tác tự động hóa thiết bị

Công tác tự động hóa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm luôn được công ty quan tâm hàng đầu. Trong năm, nhiều đề tài về tự động hóa thiết bị, sáng kiến và giải pháp được triển khai trong toàn công ty với hơn 30 đề tài được triển khai và mang lại giá trị làm lợi lên đến hàng tỷ đồng.

4. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

Trên cơ sở cấu trúc 5 ngành hàng, Điện Quang đã tổ chức, sắp xếp lại mô hình hoạt động của các đơn vị bán hàng, marketing theo hướng chuyên sâu trong mảng bán lẻ (B2C), mảng công trình dự án (B2B) nhằm tối ưu hóa nguồn lực sử dụng của từng kênh, khối và mảng kinh doanh.

Kế hoạch phát triển tương lai:

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác tổ chức, quản lý các hoạt động của Công ty như hệ thống quản lý kênh phân phối DMS, hệ thống quản lý tri thức, số hóa quy trình, hệ thống báo cáo phân tích dữ liệu lớn (big data), văn phòng trực tuyến...

5. NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng nguồn nhân lực

Tính đến hết ngày 31/12/2020, tổng số lao động bình quân tại Điện Quang là 1136 người, trong đó có 103 cán bộ quản lý, với hơn 578 nhân viên có trình độ từ trung cấp trở lên.

Trình độ lao động:

- Trên đại học: 11 người
- Đại học, Cao đẳng: 450 người
- Trung cấp: 83 người
- Lao động phổ thông: 592 người

Hợp đồng lao động:

Nhân viên ký hợp đồng xác định thời hạn: 1055 người
 Nhân viên ký hợp đồng thử việc: 81 người

Độ tuổi lao động:

- Độ tuổi dưới 30 là: 374 người, chiếm tỷ lệ 33%
- Độ tuổi từ 30 đến 50 là: 705 người, chiếm tỷ lệ 62%
- Độ tuổi trên 50 là: 57 người, chiếm tỷ lệ 5%

Giới tính:

- Lao động Nam là: 750 người, chiếm tỷ lệ 66%
- Lao động Nữ là: 386 người, chiếm tỷ lệ 34%

Chính sách nhân sự

- Tại Điện Quang CBCNV được trả lương theo phương pháp 3P (1) Position – Vị trí công việc, (2) Person – Năng lực cá nhân và (3) Performance – Kết quả công việc. Được đánh giá hàng tháng dựa theo KPIs giao cho từng cá nhân. Năm 2020 thu nhập bình quân của CBCNV 11.250.000 đồng, tăng 2.5% so với năm 2019. Bên cạnh cơ chế lương Công ty còn ban hành chính sách thưởng và phúc lợi như:

Quyền lợi theo luật quy định

1. Thời gian làm việc
2. Tham gia BHXH, TY, TN
3. Hưởng chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí và tử tuất
4. Nghỉ phép thường niên

Phúc lợi hàng năm

1. Tham quan nghỉ mát, team building hàng năm
2. Tham gia các hoạt động hội thao hàng năm
3. Quà mừng kết hôn, sinh nhật, thành lập công ty
4. Thăm hỏi ốm đau, ma chay...
5. Thưởng con CBCNV đạt thành tích trong học tập
6. Khám sức khỏe tổng quát định kỳ hàng năm
7. Mua bảo hiểm 24/24 (Khởi sale)
8. Đồng phục, bảo hộ lao động hàng năm

PHÚC LỢI KHÁC

1. Thưởng Tết dương lịch, Giỗ tổ Hùng Vương, 30/4 & 1/5, 2/9...
2. Thưởng hoàn thành kế hoạch cuối năm dựa vào kết quả hoạt động kinh doanh
3. Thưởng đạt doanh số tháng, quý và năm
4. Thưởng 8/3, 20/10, 22/12, 27/7, Phụ nữ 2 giới và hỗ trợ 1,5 tháng lương cơ sở sau khi sinh con
5. Xem xét tăng lương hàng năm dựa vào kết quả công việc của từng CBCNV
6. Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm (trong và ngoài nước)
7. Các chính sách ưu đãi khác

Đào tạo và phát triển tại điện quang

Là một công ty chuyên về giải pháp công nghệ, Điện Quang luôn chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đơn vị. Vì vậy, mỗi nhân viên mới khi gia nhập vào Điện Quang đều được tham gia các lớp đào tạo hội nhập cũng như các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, Công ty xây dựng chương trình đào tạo “Người Kế Thừa” nhằm cung cấp nguồn nhân tài cho Công ty và tạo điều kiện cho CBCNV được đào tạo để phát triển bản thân, nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tạo động lực cho người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

Ngoài ra, nhằm tạo môi trường làm việc an toàn cho người lao động, Điện Quang cũng tổ chức các lớp đào tạo về ATVSLĐ và an toàn hóa chất để nâng cao ý thức trách nhiệm cũng như bảo vệ an toàn cho người lao động khi làm việc tại Công ty.



Kết quả đào tạo năm 2020:

DANH MỤC ĐÀO TẠO	SỐ LỚP	SỐ NGƯỜI THAM GIA
Đào tạo hội nhập		
Đào tạo văn hóa doanh nghiệp, nội quy, quy định, quy trình.	28	233
Đào tạo phát triển và kế thừa		
Đào tạo nghiệp vụ PNS	5	25
Đào tạo nghiệp vụ R&D	7	151
Đào tạo nghiệp vụ Khối Kinh doanh	20	295
Đào tạo kiến thức sản phẩm	5	155
Đào tạo quy trình ISO	4	165
Đào tạo thiết kế và giải pháp chiếu sáng	2	97
Đào tạo Người Kế thừa	1	15
Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ khác	7	128
Đào tạo chuyên đề		
Hiểu bản thân – Hiểu người khác	1	40
Trách nhiệm cá nhân – Kỷ luật	1	40
Cải tiến quy trình đơn giản	1	40
Thiết lập mục tiêu và kết nối công việc	2	80
Giải quyết vấn đề hiệu quả bằng A3	2	80
Kỹ năng ra quyết định	1	40
Kỹ năng thuyết trình chuyên nghiệp	1	27
Đào tạo ATVSLĐ		
Đào tạo huấn luyện về PCCC	1	25
Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 1	1	39
Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 2	1	20
Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 3	3	85
Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 4	8	961
Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 5	1	2
Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 6	1	29
Đào tạo An toàn hóa chất		
Nhóm 1	2	14
Nhóm 2	2	30
Nhóm 3	2	200

Cơ chế cho người lao động - Chăm lo sức khỏe

Hàng năm, Điện Quang mời các tổ chức có uy tín, chất lượng về khám sức khỏe định kỳ cho tất cả cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty. Trong những đợt khám sức khỏe, CBCNV còn được bác sĩ tư vấn về sức khỏe một cách cụ thể.

Điện Quang còn có bộ phận y tế tại các nhà máy phục vụ cho việc cấp phát thuốc, sơ cứu ban đầu và theo dõi khám sức khỏe cho CBCNV trong đơn vị.

Điện Quang luôn đảm bảo việc cung cấp những suất ăn cho CBCNV đầy đủ chất dinh dưỡng và an toàn thực phẩm để CBCNV có đủ sức khỏe trong thời gian làm việc và đặc biệt quan tâm đến chế độ bồi dưỡng độc hại cho người lao động.

Hàng tháng, Công ty cung cấp hơn 15.000 suất sửa cho người lao động làm trong môi trường có yếu tố nặng nhọc độc hại.

Cơ chế khiếu nại

Nhằm phát huy quy chế dân chủ trong doanh nghiệp, tạo điều kiện để người lao động được biết, được bàn, được tham gia đóng góp ý kiến các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động đồng thời tạo ra cơ chế giám sát để nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý, định kỳ 3 tháng Công ty tổ chức đối thoại 01 lần để trao đổi và thảo luận các vấn đề liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, điều kiện làm việc, quyền và lợi ích của người lao động...



Hội nghị người lao động

Hội nghị người lao động được tổ chức hằng năm – đây là nơi gặp gỡ giao lưu giữa người lao động và người sử dụng lao động nhằm tháo gỡ những khúc mắc, bày tỏ những tâm tư nguyện vọng của người lao động, tăng cường sự hiểu biết giữa Người sử dụng lao động và Người lao động để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tại nơi làm việc.



Ký kết thỏa ước lao động tập thể

Thỏa ước lao động tập thể giữa Công ty cổ phần Bóng đèn Điện Quang và người lao động được ký kết có hiệu lực thời hạn 3 năm do Chủ tịch Hội đồng quản trị đại diện cho người sử dụng lao động và Chủ tịch Công đoàn đại diện cho người lao động cùng ký kết thỏa ước này.

Nội dung trong Thỏa ước lao động tập thể được lấy ý kiến của Người lao động hoàn toàn phù hợp với pháp luật hiện hành, bao gồm các điều khoản có lợi cho người lao động như: Hợp đồng lao động, thời gian làm việc và nghỉ ngơi, tiền lương thưởng và chế độ phúc lợi...

Công đoàn chịu trách nhiệm theo dõi triển khai thực hiện các điều khoản của Thỏa ước lao động tập thể.

Khi Thỏa ước lao động tập thể hết thời hạn hoặc có thay đổi về pháp lý ảnh hưởng đến các điều khoản của thỏa ước thì hai bên sẽ đàm phán chỉnh sửa và ký kết lại thỏa ước nhằm đảm bảo nội dung thỏa ước hoàn toàn phù hợp với các yêu cầu pháp luật hiện hành.

6. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY CON, CÔNG TY THÀNH VIÊN

Công ty CP Đầu Tư & TM Điện Quang – DQI

• Tình hình hoạt động

Đại dịch COVID-19 đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế và hạn chế hoạt động sản xuất, kinh doanh của DQI, tuy nhiên để thực hiện chiến lược nội địa hóa sản phẩm, giảm dần sự lệ thuộc vào các nguồn cung ứng từ nước ngoài, nâng cao tính chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có thể tạo thêm nhiều công ăn việc làm ổn định cho người lao động, Công ty đã triển khai thực hiện dự án đầu tư mở rộng và nâng cấp năng lực sản xuất các sản phẩm, phụ kiện nhựa kỹ thuật chất lượng cao tại Khu Công nghiệp Đồng An – Bình Dương với việc sửa chữa và đầu tư mới 5 máy ép nhựa cùng các thiết bị phụ trợ, 2 dây chuyền lắp ráp và 2 máy đáp ứng sản phẩm y tế với tổng đầu tư hơn 9 tỷ đồng.

• Tình hình tài chính

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do đại dịch nên doanh thu không đạt so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên DQI vẫn hoạt động hiệu quả đạt được chỉ tiêu lợi nhuận.

- Doanh thu 2020: **89,19 tỷ/101.4 tỷ**
- Lợi nhuận trong năm 2020: **15,53 tỷ / (10,97 tỷ)** (Do lập dự phòng TC cổ phiếu DQC giảm năm 2019).



Công ty TNHH TM DV Điện Quang – DQT

• Tình hình hoạt động

Đây là một năm khó khăn cho DQT do ảnh hưởng của dịch COVID-19, một số dự án thi công điện, xây dựng bị tạm ngưng triển khai. Mặc dù vậy, Công ty đã tìm mọi phương án để vượt qua khó khăn, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và hoàn thành các chỉ tiêu Công ty giao.

Tình hình tài chính

- Tnh thu: **75.720.352.889 VNĐ**
- Tổng lợi nhuận trước thuế: **2.530.036.462 VNĐ**
- Tổng lợi nhuận sau thuế: **2.173.127.700 VNĐ**



Công Ty CP Đầu Tư & Xây Lắp Điện Quang – DQX

Tình hình hoạt động

Do đại dịch COVID-19 nên các dự án thi công cơ điện và mua bán đồ điện bị tạm ngưng và doanh thu, lợi nhuận cho mảng này không nhiều. Tuy nhiên, nhờ chính sách năng lượng tái tạo của thủ tướng đã ban hành và nhu cầu sử dụng cấp thiết của chủ đầu tư nên công ty đã thực hiện được khoảng 10 MWP hệ thống năng lượng mặt trời.

Tình hình tài chính

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: **112.422.000.000 VNĐ**
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: **3.142.700.000 VNĐ**
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: **2.795.400.000 VNĐ**



7. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

• Trước xu thế toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng, cũng như ngăn ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực của sự biến đổi khí hậu; Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam không thể đứng ngoài cuộc các vấn đề đang được quan tâm của thế giới để có thể phát triển bền vững trong dài hạn.

- Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích to lớn từ việc tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc, Chính phủ và nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã tích cực hưởng ứng, kịp thời xây dựng các mục tiêu chiến lược và chương trình hành động cụ thể phù hợp với xu hướng phát triển chung của thế giới trong tình hình mới.
- Với vai trò sứ mệnh là sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mang lại tiện nghi, an toàn, thẩm mỹ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội. Điện Quang xác định việc xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh gắn liền với mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam và thế giới sẽ giúp Điện Quang phát triển bền vững, phát triển càng sâu và rộng, qua đó đóng góp vào lợi ích chung cho đất nước và con người Việt Nam, lợi ích của Khách hàng, Cổ đông và Người lao động theo đúng tinh thần bản sắc văn hóa đặc trưng của Điện Quang.
- Đây cũng chính là trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người dân và xã hội, là mục tiêu mà Điện Quang cam kết thực hiện xây dựng và thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh luôn gắn liền với hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện tốt công tác nhân năng lượng cho các sản phẩm theo quy định của Nhà nước.
- Điện Quang là đơn vị đầu tiên và duy nhất trong ngành chiếu sáng được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận Nhãn Xanh Việt Nam, sản phẩm thân thiện với môi trường đối với các sản phẩm đèn LED mang thương hiệu Điện Quang. Trong năm 2020, Điện Quang chủ động triển khai áp dụng mô hình tuần hoàn nhằm tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường, cụ thể như:

NGUYÊN LIỆU

• Liên tục cải tiến thiết kế sản phẩm tiết kiệm nguyên vật liệu, ưu tiên lựa chọn các vật liệu thân thiện môi trường như: Đầu tư nâng cấp công nghệ thiết bị theo hướng tự động hóa cao, tối ưu hóa quy trình thao tác, tăng năng suất lao động và tỷ lệ đạt trên dây chuyền để giảm dần sản phẩm thải bỏ; Hoàn thiện chuỗi cung ứng vật tư, bán thành phẩm theo hướng thân thiện môi trường; Quy định và kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn chất lượng vật tư đầu vào, đây là cơ sở cho việc đánh giá, lựa chọn các nhà cung ứng. Công ty luôn chủ động tích cực tìm kiếm nguồn vật tư, vật liệu mới thay thế trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí về chất lượng, giá cả, khả năng cung cấp, hạn chế và loại bỏ dần các vật tư, vật liệu chứa các thành phần nguy hại cho sức khỏe con người, an toàn và thân thiện với môi trường hơn. Định hướng tự nghiên cứu sản xuất các vật tư, vật liệu; tìm kiếm các nguồn cung ứng trong nước thay thế và nội địa hóa sản phẩm luôn là nhiệm vụ

trong tâm được Công ty xác định trong nhiều năm qua nhằm nâng cao tính chủ động trong sản xuất và giảm sự lệ thuộc từ nước ngoài.

- Xây dựng định mức sử dụng vật tư cụ thể cho từng loại sản phẩm và kiểm soát định kỳ hàng tháng việc sử dụng vật tư của các nhà máy theo mục tiêu giảm dần việc sử dụng lãng phí và tiêu hao.
- Tái sử dụng một số vật tư từ phế phẩm khi có thể nhằm tiết kiệm vật tư, năng lượng, tận dụng các loại bao bì để chứa các vật tư, bán thành phẩm trong quá trình sản xuất hoặc trao đổi với nhà cung ứng để giảm giá vật tư.

Năng lượng

- Nghiên cứu phát triển nhiều dòng sản phẩm, dịch vụ thông minh, tiện nghi mà vẫn đảm bảo an toàn, tiết kiệm và thân thiện môi trường ứng dụng trong nhiều lĩnh vực dân dụng, thương mại, công nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng và đánh bắt hải sản,...
- Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ định mức sử dụng nhiên liệu, điện trong sản xuất; Triển khai nhiều giải pháp khoa học kỹ thuật và công nghệ; Phát động các phong trào thi đua tiết kiệm việc sử dụng nhiên liệu, điện tại các đơn vị trong Công ty thông qua các hoạt động cụ thể như: Tận dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên trong quá trình sản xuất, thay thế các thiết bị chiếu sáng truyền thống tiêu tốn nhiều năng lượng bằng nguồn sáng LED tiết kiệm điện; Bố trí thời gian sản xuất hợp lý, tránh giờ cao điểm; Quy định về việc sử dụng máy lạnh hợp lý (nhiệt độ, thời gian đóng mở), tắt hết nguồn điện sau thời gian sản xuất tại một số khu vực vừa đảm bảo an toàn PCCC, vừa tiết kiệm điện; Ưu tiên tận dụng tối đa chiếu sáng và thông gió tự nhiên tại khu vực văn phòng, nhà xưởng.

NĂNG LƯỢNG NĂM 2018 NĂM 2019 NĂM 2020

Gas (Kg)	135.904	46.734	38.340
Điện (Kw.h)	4.139.440	3.213.241	1.429.170

Sử dụng nước

- Đối với nước sinh hoạt, Công ty có định mức về việc sử dụng nước để khuyến khích ý thức tiết kiệm nước cho công nhân, tổ chức tuyên truyền, kiểm tra nhắc nhở người lao động trong việc sử dụng nước tiết kiệm, thường xuyên kiểm tra các đường ống và van nước, không để thất thoát.

NƯỚC NĂM 2018 NĂM 2019 NĂM 2020

m3	26.960	20.230	20.553
----	--------	--------	--------

Biện pháp xử lý nước thải, chất thải

- Trong nhiều năm qua, công tác bảo vệ môi trường luôn được Điện Quang quan tâm đầu tư và tổ chức thực hiện thông qua việc tuân thủ tốt chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường, tổ chức quan trắc và báo cáo kết quả giám sát môi trường định kỳ hàng năm, thực hiện thu gom và xử lý tái chế các chất thải theo đúng quy định, cải thiện điều kiện vệ sinh và môi trường lao động ngày càng xanh và sạch hơn.
- Điện Quang đã triển khai xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng về môi trường theo ISO 14001 vào thực tiễn và đã được cấp giấy chứng nhận.
- Quá trình sản xuất các sản phẩm LED phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường như độ sạch, độ ẩm và nhiệt độ, không có hiện tượng tích điện trên các dụng cụ, thiết bị, người thao tác,... Do đó việc ngăn ngừa các ô nhiễm trong quá trình sản xuất, lưu trữ, vận chuyển sản phẩm luôn được chú trọng.

Đối với nước thải

- **Nước thải sinh hoạt:** Để xử lý lượng nước thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh của lao động làm việc tại nhà máy, Công ty đã xây dựng và hoàn thành hệ thống xử lý nước thải cục bộ có công suất 140 m3/ngày đêm để xử lý đạt tiêu chuẩn đầu nối nước thải của Khu CNC TP. Hồ Chí Minh trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của Khu CNC TP. Hồ Chí Minh.
- **Nước mưa:** Công ty có xây dựng hệ thống đầu nối riêng với hệ thống thoát nước mưa của khu công nghiệp.

Đối với khí thải

- Khí thải từ công đoạn hàn chì – sấy, in hiệu được xử lý trước khi thải ra môi trường thông qua hệ thống xử lý khí thải.
- Hiện nay Công ty đang trong quá trình chuyển đổi sang chì không độc (Chì RoHS) với thành phần không có chì (Sn-Ag-Cu).

Đối với chất thải rắn

- Chất thải rắn được phân loại, thực hiện xử lý để thu hồi và tái sử dụng một số loại vật tư, kết hợp với việc thuê các đơn vị có chức năng thu gom – vận chuyển – xử lý theo đúng quy định của Nhà nước.
- Bên cạnh đó, Công ty còn xây dựng và triển khai các phương án cải thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm thiểu phát thải và ứng phó các sự cố về môi trường.

NGUỒN Ô NHIỄM



CHẤT THẢI RẮN

(Từ hoạt động sinh hoạt, từ phế phẩm sản xuất)

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

- Tận dụng các loại bao bì để chứa vật tư, bán thành phẩm trong quá trình sản xuất.
- Liên tục cải tiến thiết kế sản phẩm công nghệ, thiết bị theo hướng tiết kiệm nguyên vật liệu, ưu tiên lựa chọn các vật liệu thân thiện môi trường, tăng năng suất lao động và tỷ lệ đạt trên dây chuyền để giảm dần lượng sản phẩm thải bỏ.
- Duy trì việc áp dụng công cụ 5S trong toàn công ty nhằm đảm bảo rác thải luôn được thu gom, phân loại và xử lý đúng quy định.
- Tái sử dụng một số vật tư từ phế phẩm trong quá trình sản xuất và phân phối: phân không sử dụng được giao cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý.
- Hoàn thiện chuỗi cung ứng NVL, bán thành phẩm theo hướng thân thiện môi trường.

NGUỒN Ô NHIỄM



KHÍ THẢI

(Từ hoạt động sản xuất)

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

- Cô lập các vị trí có phát sinh khí thải (nhiệt, hóa chất), bổ sung hệ thống quạt hút - lọc trước khi thải ra môi trường.
- Hóa chất, nước hàn được sử dụng hợp lý, tránh rơi vãi trên máy.

NGUỒN Ô NHIỄM



NƯỚC THẢI

(Từ hoạt động sinh hoạt, và nước mưa)

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

- Nước thải chủ yếu bao gồm 2 nguồn: Nước thải sinh hoạt và nước mưa.
- Đối với nước thải sinh hoạt: Công ty có định mức về việc sử dụng nước để khuyến khích ý thức tiết kiệm cho công nhân. Nước thải sinh hoạt được đầu nối trực tiếp vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.
 - Đối với nước mưa: Được đầu nối với hệ thống thoát nước mưa riêng của khu công nghiệp.

NGUỒN Ô NHIỄM



NHIỆT ĐỘ

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

- Tận dụng tối đa thông gió tự nhiên trong khu vực sản xuất.
- Tại các vị trí sinh nhiệt có lắp đặt hệ thống thông gió cưỡng bức,...
- Tăng cường trồng cây xanh quanh các khu vực sản xuất, duy trì chăm sóc mảng xanh như thảm cỏ và khu vực bồn hoa.

NGUỒN Ô NHIỄM



ÁNH SÁNG

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

- Tận dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên.
- Thay thế các nguồn sáng truyền thống bằng nguồn sáng LED chất lượng cao đảm bảo quy chuẩn về chiếu sáng (độ rọi, độ chói, độ nhấp nháy...) và tiết kiệm năng lượng.

NGUỒN Ô NHIỄM



TIẾNG ỒN

(Chủ yếu từ hoạt động của dây chuyền, thiết bị)

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

- Ưu tiên lựa chọn công nghệ, thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn về tiếng ồn.
- Sử dụng các cấu kiện giảm chấn/chống ồn
- Tuân thủ công tác bảo trì định kỳ nhằm hạn chế độ rung
- Tiếng ồn để bảo vệ sức khỏe cho người lao động.

Phương án phòng tránh và ứng phó sự cố môi trường

- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố về môi trường.
- Thực hiện đúng quy định quản lý an toàn các hóa chất, xây dựng biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.
- Thường xuyên theo dõi kiểm tra thiết bị phòng cháy và chữa cháy như: hệ thống báo cháy tự động, bơm nước chữa cháy, hệ thống ống và hộp chữa cháy, còi báo cháy, các bình chữa cháy,...
- Duy trì kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo định kỳ.



Điện Quang đã tích cực tham gia nhiều dự án khuyến khích nghiên cứu, sản xuất và ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ tiết kiệm năng lượng do các cơ quan chức năng trung ương và địa phương, các tổ chức trong và ngoài nước triển khai như:

- Thỏa thuận hợp tác toàn diện về nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ phù hợp cho các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện với Đại học Bách Khoa (Đại học Quốc Gia TP. HCM). Phối hợp với Đại học Bách Khoa TP. HCM thực hiện dự án nghiên cứu chế tạo sản phẩm LED đường thông minh – Thuộc Danh mục sản phẩm KHCN mục tiêu của TP. HCM. Hiện nay đã hoàn tất giai đoạn I, đã trình diễn chiếu sáng thí điểm ngay tại Đại học Bách Khoa TP. HCM và đang tiếp tục phối hợp với Khu Công nghệ Cao TP. HCM ứng dụng thí điểm trên một số tuyến đường.
- Hợp tác với Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam, Gree, UNDP thực hiện nhiều dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm chuyên sâu trong lĩnh vực ứng dụng chiếu sáng trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; tiêu biểu là Dự án Hỗ trợ chiếu sáng LED chung tại Việt Nam. Dự án Nghiên cứu sản xuất và cung cấp đèn LED nông nghiệp cho hoa cúc, kết quả ứng dụng thí điểm cho các tỉnh phía Bắc được đánh giá cao.



8. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG

Tiếp nối truyền thống thiện nguyện cao đẹp, trong năm 2020, Điện Quang tiếp tục thực hiện các chương trình, hoạt động với mục đích lan toả yêu thương, thắp sáng những ước mơ vào đời của học sinh Việt Nam, khuyến khích và truyền cảm hứng cho các em học sinh học tập, thực hiện ước mơ của mình, thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

Chương trình “Thắp sáng ước mơ”

Tính đến nay, Điện Quang đã xây được 9 cây cầu cho các vùng như Cà Mau, Bạc Liêu và lắp tặng hàng trăm ngàn bóng đèn cho các trường vùng sâu vùng xa trên mọi miền đất nước. Năm 2020, Điện Quang thực hiện Chương trình Thắp Sáng Ước Mơ lần thứ 10 tại Long An, với hoạt động: Lắp tặng và sửa chữa hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn cho trường Tiểu học Long Thuận; Xây tặng trụ đèn đường cho đường làng xã Long Thuận. Đầu tháng 10/2020, chứng kiến nhiều cơn bão đổ bộ vào miền Trung, Điện Quang với mong muốn được góp một phần nhỏ giúp các em học sinh nơi đây mau chóng ổn định quay lại trường học, đã nhanh chóng triển khai chương trình Thắp Sáng Ước Mơ lần thứ 11 tại 2 tỉnh Đà Nẵng, Quảng Nam với chủ đề “Điện Quang Mang Ánh Sáng Đến Với Học Sinh Vùng Lũ”. Tại đây, Điện Quang đã phối hợp với lãnh đạo hai tỉnh Quảng Nam và Đà Nẵng khảo sát đánh giá và lên kế hoạch triển khai thực hiện tại 04 trường: Trường Tiểu học Lâm Quang Thự, Trường Tiểu học Núi Thành; Trường Tiểu học Số 1 Duy Phước và Trường THPT Hà Huy Tập. Với việc sửa chữa lại toàn bộ hệ thống điện, thay mới gần 1.000 bộ đèn các loại, lắp thêm 112 quạt điện để học sinh có không gian học tập tốt hơn, tặng 500 áo ấm và 1.100 phần quà là sách vở, bút, viết, dụng cụ học tập... cho các em học sinh bị ảnh hưởng bởi bão lũ, nhằm giúp các em sớm ổn định quay trở lại với việc học tập bình thường.

Chương trình hỗ trợ cộng đồng Cửa Hàng Điện miền Trung trong mùa bão lũ

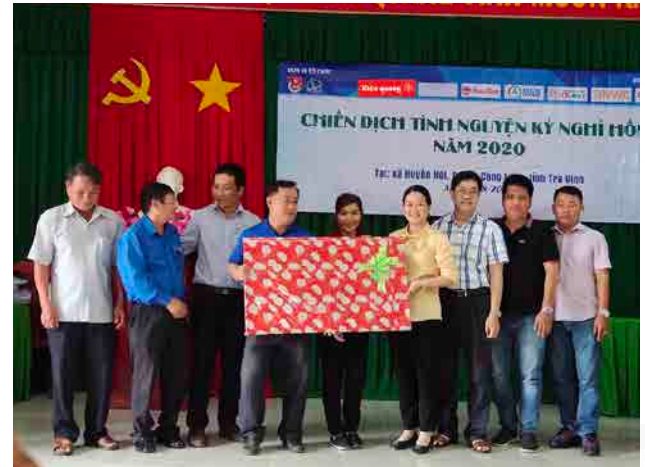


Điện Quang đã đến động viên thăm hỏi và hỗ trợ hiện vật, hiện kim để giúp đỡ hơn 300 cửa hàng điện miền Trung bị ảnh hưởng bởi bão lũ, với mong muốn các cửa hàng nhanh chóng khôi phục kinh doanh, sớm vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

“Lắp đặt hệ thống chiếu sáng nghĩa trang liệt sỹ tại các địa bàn khó khăn”

Nhân kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh Liệt sỹ Việt Nam, Điện Quang đã tài trợ 100% đèn cho công trình Thanh Niên Cấp Khố, qua đó lắp đặt hệ thống chiếu sáng nghĩa trang liệt sỹ tại các địa bàn khó khăn, đồng thời sửa chữa cải tạo hệ thống điện cho 30 hộ gia đình chính sách, thương binh trên địa bàn xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh của Đoàn Khối Bộ Công Thương tại TP HCM.

Tài trợ đèn LED cho chiến dịch Mùa Hè Xanh và Kỳ Nghỉ Hồng



Nhằm góp phần mang lại đời sống an toàn các các tuyến hẻm trên địa bàn 10 phường Quận 1, TP HCM, Điện Quang đã tài trợ 1000 bóng đèn LED và hỗ trợ lắp đặt trong chiến dịch Mùa Hè Xanh và Kỳ Nghỉ Hồng của Quận Đoàn 1.

Tài trợ đèn LED cho chiến dịch tình nguyện Mùa Hè Xanh của Trường ĐH Bách Khoa – HCM.

Trong dịp lễ ra quân Mùa Hè Xanh của trường ĐH Bách Khoa – HCM tổ chức, Điện Quang đã tài trợ 1.300 bóng đèn và hỗ trợ lắp đặt trong các công trình như: Lắp đặt hệ thống điện cho công trình xây dựng nhà tình thương; Lắp đặt hệ thống đèn cho 14.800m đường giao thông nông thôn,...tại Huyện Tháp Mười tỉnh Đồng Tháp, xã đảo Thổ Chu – Huyện Phú Quốc – Kiên Giang, các Quận/Huyện của Tp HCM.

Lắp tặng đèn diệt khuẩn, chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi dịch bệnh

Trước đại dịch COVID-19 bùng phát và lan rộng từ cuối năm 2019, Điện Quang đã lắp tặng hàng trăm đèn diệt khuẩn tại các cơ sở trường học, bệnh viện, nhà sách, nhà thiếu nhi và tài trợ 100 đèn LED diệt khuẩn cho Đà Nẵng với mục tiêu chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi COVID-19. Ngoài ra, Điện Quang còn thực hiện nhiều hoạt động tuyên truyền CBCNV và cộng đồng chủ động phòng chống dịch bệnh thông qua banner, áp phích, phát loa tuyên truyền mỗi ngày trước và sau giờ làm việc, đo thân nhiệt, phát khẩu trang, trang bị dung dịch rửa tay sát khuẩn và thực hiện hình thức giãn cách tại các khu vực làm việc, sinh hoạt chung như căn-tin, phòng họp...



Tổ chức các buổi học ngoại khóa cho sinh viên

Kết hợp với các trường học xây dựng giờ học ngoại khóa, thu hút hơn 4.000 lượt tham quan học tập cho giảng viên, học sinh, sinh viên các trường ĐH, CĐ trên địa bàn TP.HCM và các tỉnh lân cận như: Trường Đại học Hutech, Trường đại học Công Nghiệp TP.HCM, Trường Đại Học Văn Lang; Trường CĐ Kinh tế Kỹ Thuật Thủ Đức; Đại học Bách Khoa TP.HCM,...



9. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Người lao động tại Điện Quang luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội thông qua các việc làm như:

- Hưởng ứng chương trình “Điện Quang – Go Green” tích cực trồng và chăm sóc cây xanh tại nơi làm việc, thực hiện tắt đèn và các thiết bị điện không cần thiết trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ Trái Đất cũng như sau thời gian làm việc, giữ gìn vệ sinh môi trường làm việc chung, không xả rác, tiết kiệm điện nước, nhiên liệu,...



- Toàn thể CBCNV Điện Quang đã tự nguyện trích 01 ngày lương nhằm chia sẻ một phần những mất mát, khó khăn do những cơn bão lũ đi qua của đồng bào miền Trung, qua đó phát huy truyền thống “Lá lành đùm lá rách; đoàn kết; tương thân tương ái” của người Điện Quang.

- Nhằm chia sẻ một phần khó khăn với doanh nghiệp trong đại dịch COVID – 19 cũng như góp phần ổn định tình hình kinh tế của đất nước, CBCNV Điện Quang đã tự nguyện giảm lương của mình, nâng cao ý thức chống dịch hiệu quả như chủ động khai báo y tế, đeo khẩu trang 100% trong thời gian làm việc cũng như đi công tác, chủ động rửa tay và giữ khoảng cách an toàn.



- Hưởng ứng chương trình “Trao phúc – Nhận phúc”, CBCNV Điện Quang đã thực hiện quyên góp vào Quỹ Thắp Sáng Ước Mơ, nguồn quỹ giúp cho học sinh gặp khó khăn ở vùng sâu vùng xa có thêm điều kiện học tập tốt hơn. Bên cạnh đó, người lao động Điện

Quang còn tham gia đội tình nguyện viên, thực hiện lắp đèn sửa chữa lại hệ thống điện cho các em học sinh bị ảnh hưởng bởi bão lũ, nhằm giúp các em sớm ổn định quay trở lại với việc học tập bình thường.



20.417

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Những việc chưa làm được:

- Việc Việt Nam tham gia vào Hiệp Định Thương Mại Tự Do cùng nhiều nước và khu vực như EVFTA với Châu Âu, CPTPP với 11 nước thành viên... và đặc biệt là việc tăng thuế lên hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc của Mỹ đã làm gia tăng nhu cầu về sản phẩm và gia công có nguồn gốc xuất xứ từ Việt Nam. Mặc dù đã chủ động tìm kiếm đối tác nhưng để khai phá thành công các thị trường tiềm năng, Công ty cần tiếp tục đầu tư nguồn lực để đáp ứng yêu cầu rất cao của các thị trường này.
- Mở rộng kinh doanh nhanh sang các ngành hàng mới đòi hỏi Công ty phải bổ sung một lực lượng quản lý cấp trung giỏi về chuyên môn cũng như kỹ năng quản lý. Tuy nhiên, mặt dù đã được bổ sung và đào tạo nhưng chất lượng nhân sự chưa đồng đều nên ít nhiều ảnh hưởng đến các khả năng thực thi chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đặt ra.

Những việc đã làm được:

- Ban Điều Hành Công ty đã nhanh chóng và quyết liệt trong việc áp dụng các biện pháp phòng dịch COVID-19 theo chỉ đạo của các cơ quan chức năng trước diễn biến phức tạp của Đại dịch. Qua đó giúp đảm bảo an toàn môi trường làm việc, an

toàn cho tập thể người lao động tại Công ty. Bên cạnh đó, việc sớm chủ động triển khai công tác tuyên truyền, vận động tập thể người lao động giảm lương, giảm giờ làm việc để chia sẻ những khó khăn với Công ty giúp Công ty sớm vượt qua những khó khăn nhưng vẫn giữ chân được người lao động. Đây là một nỗ lực rất đáng ghi nhận của Ban Điều Hành trong năm qua.

- Chiến lược tái cấu trúc hệ thống phân phối kênh GT trong những năm vừa qua đã dẫn phát huy tác dụng và những chính sách này đã giúp cho Nhà Phân Phối/ Đại lý cùng Công ty vượt qua những khó khăn do dịch COVID-19.
- Tái cấu trúc các sản phẩm kinh doanh của Công ty thành 05 ngành hàng giúp tối ưu hóa việc phân bổ các nguồn lực từ nhân lực, marketing, thương hiệu... để từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty ở từng ngành hàng nhất định.
- Công tác nghiên cứu thị trường được tập trung chú trọng giúp mang lại hiệu quả cao hơn cho công tác phát triển sản phẩm mới. Mặc dù sản phẩm mới được phát triển ít hơn so với các năm trước nhưng đảm bảo được khả năng cạnh tranh và thương mại hóa cao sau khi đưa ra thị trường. Ngoài ra, công tác đánh giá lại năng lực cạnh tranh của từng nhóm sản phẩm cũng được phân tích nhằm có các chiến lược phù hợp.
- Các khối kinh doanh đã từng bước nhận thức



được vai trò và trách nhiệm của mình trong quá trình chuyển đổi Điện Quang từ doanh nghiệp cung cấp các sản phẩm chiếu sáng thuần túy sang Công ty chuyên cung cấp các giải pháp trọn gói về chiếu sáng và điều khiển thông minh đảm bảo các yếu tố thẩm mỹ, an toàn và tiết kiệm năng lượng. Hàng loạt các giải pháp về chiếu sáng hầm, khu vực công cộng, trang trí mặt dựng các tòa nhà... đã được các khối kinh doanh nghiên cứu, triển khai và nhận được những phản hồi rất tích cực từ khách hàng.

- Xây dựng và triển khai thành công hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 khẳng định sự cam kết, trách nhiệm của Công ty và Ban Điều hành về bảo vệ môi trường. Đây cũng là một nền tảng quan trọng để giúp sản phẩm của Công ty xuất khẩu sang các nước phát triển như EU, Bắc Mỹ.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Mặc dù thị trường gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2020 trước những diễn biến khó lường của đại dịch COVID-19, nhưng với sự chủ động ứng phó và tìm kiếm các cơ hội kinh doanh, Ban Điều hành đã giúp Công ty vượt qua những khó khăn và hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh trong năm. Ban Điều hành đã tuân thủ một cách nghiêm túc, cẩn trọng và trung thực các quyền và nghĩa vụ được giao

theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT. Ban Điều hành cũng đã có những đề xuất nhanh chóng và kịp thời cho HĐQT các diễn biến trên thị trường nhằm giúp HĐQT có những sự điều chỉnh kịp thời cho các định hướng chiến lược trong ngắn và dài hạn của Công ty.

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

- Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nên hoạt động quan hệ nhà đầu tư nhìn chung trầm lắng hơn nhiều so với những năm trước. Công tác gặp mặt nhà đầu tư được Công ty chuyển qua hình thức họp trực tuyến hoặc trả lời email trực tiếp cho từng nhà đầu tư khi có yêu cầu. Bộ phận quan hệ nhà đầu tư luôn tạo mọi điều kiện tốt nhất nhằm giúp các nhà đầu tư có thể tìm hiểu và cập nhật kịp thời tình hình hoạt động của Công ty.
- Mặc dù không thể tiếp xúc trực tiếp các nhà đầu tư như những năm trước nhưng Công ty cũng đã tiếp nhận và trao đổi trực tuyến với một vài nhà đầu tư từ Hàn Quốc, Thái Lan, Nhật, Úc quan tâm đến tình hình hoạt động của Công ty. Ngoài ra, thông qua hoạt động quan hệ nhà đầu tư, Công ty cũng đã được giới thiệu một số đối tác mong muốn hợp tác với Điện Quang trong việc xuất nhập khẩu các ngành hàng hiện Công ty đang kinh doanh.

RỦI RO DỊCH BỆNH (COVID)

Mô tả rủi ro

COVID-19 xuất hiện và lan mạnh trên toàn thế giới cướp đi hàng chục triệu sinh mạng. Toàn thể, Việt Nam đã phải căng mình đưa ra nhiều biện pháp để Phòng ngừa, hạn chế như: Giãn cách xã hội, Cách ly, kiểm soát nghiêm ngặt thông tin.....điều đó gây ra rất nhiều khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh của Điện Quang.

RỦI RO KINH TẾ

Mô tả rủi ro

Hoạt động của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp từ các biến động nền kinh tế Việt Nam và thế giới. Nhờ vào việc Chính phủ kiểm soát tốt đại dịch COVID-19 tại Việt Nam nên kinh tế Việt Nam trong năm 2020 vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng dương. Điều đó góp phần giảm thiểu đáng kể rủi ro kinh tế của Công ty trong năm vừa qua. Bên cạnh đó, với việc thông qua định hướng phát triển kinh tế xã hội Việt Nam giai đoạn 05 năm và 10 năm sắp tới đã được Đại Hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII có thể thấy mục tiêu kinh tế Việt nam trong những năm tiếp theo sẽ tiếp tục tăng trưởng theo chiều hướng bền vững. Đây là tiền đề quan trọng đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng trong ngắn và dài hạn cho Công ty cũng như góp phần giảm thiểu các rủi ro về kinh tế.

RỦI RO TỶ GIÁ

Mô tả rủi ro

Là rủi ro liên quan đến việc biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam so với các đồng tiền của các quốc gia khác mà công ty có quan hệ mậu dịch.

RỦI RO CHÍNH SÁCH

Mô tả rủi ro

Rủi ro chính sách là rủi ro liên quan đến các quy định/chính sách của nhà nước thay đổi quá nhanh dẫn tới công tác cập nhật và đáp ứng yêu cầu của công ty gặp những khó khăn nhất định. Với việc Quy chuẩn Việt Nam QCVN 19:2019/BKHCN đối với đèn LED bắt đầu có hiệu lực áp dụng từ năm 2021 sẽ giúp lành mạnh hóa thị trường khi các sản phẩm LED không đạt chất lượng, không đảm bảo về an toàn, sức khỏe, môi trường sẽ không được lưu thông trên thị trường. Đây là một lợi thế rất lớn cho những doanh nghiệp có năng lực sản xuất và khoa học công nghệ cao như Điện Quang để tiếp tục được phép sản xuất và phân phối sản phẩm đèn LED trên thị trường Việt Nam.

Biện pháp kiểm soát

Thành lập ban Ứng Phó Dịch COVID-19 số điện thoại hoạt động 24h để có thể đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Cập nhật thông tin 24/7 từ chính phủ và báo chí để đưa ra các chỉ đạo phù hợp nhất. Lập kênh thông tin, thống kê, báo cáo tình hình trong toàn công ty để mọi người cùng nắm thông tin. Thực hiện tất cả các biện pháp phòng chống dịch như: đo thân nhiệt, phát khẩu trang, trang bị nước rửa tay, ...cho cả CBCNV và khách đến công ty.

Biện pháp kiểm soát

Thường xuyên cập nhật thông tin và đưa ra các dự báo về tình hình kinh tế trong và ngoài nước để kịp thời điều chỉnh các chính sách điều hành Công ty như: Chính sách bán hàng và công nợ, chính sách dự trữ hàng tồn kho, điều chỉnh cơ cấu tài chính, chính sách tìm kiếm nhà cung cấp, ...

Biện pháp kiểm soát

Tăng cường tỷ lệ nội địa hóa đối với các sản phẩm của công ty và tập trung công tác xuất khẩu để có nguồn cân đối nguồn ngoại tệ cho nhập khẩu để giảm thiểu rủi ro. Ngoài ra, Công ty duy trì mối quan hệ tín dụng với nhiều ngân hàng để có được chính sách về tỷ giá linh hoạt.

Biện pháp kiểm soát

Công ty chú trọng công tác cập nhật và nghiên cứu quy định/ chính sách của nhà nước để đưa ra thị trường những sản phẩm phù hợp với nhu cầu và tiêu chuẩn chất lượng theo quy định. Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, khai thác tối đa năng lực của máy móc hiện tại của Công ty và tăng cường rà soát hệ thống quy trình của công ty.

Đánh giá
Trung Bình

Đánh giá
Trung Bình

Đánh giá
Trung Bình

Đánh giá
Trung Bình

Trung Bình
Đánh giá

Trung Bình
Đánh giá

Trung Bình
Đánh giá

Trung Bình
Đánh giá

RỦI RO MẤT KHÁCH HÀNG QUAN TRỌNG

Mô tả rủi ro

Việc chăm sóc khách hàng là một việc rất quan trọng. Trong bối cảnh cạnh tranh và Công ty lại có rất nhiều nhóm sản phẩm và kênh bán hàng khác nhau nên rủi ro khi việc chăm sóc khách hàng không đáp ứng yêu cầu, dẫn tới mất khách hàng vào tay đối thủ và ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu.

RỦI RO QUY TRÌNH

Mô tả rủi ro

Định hướng chiến lược Công ty thay đổi từ một Công ty sản xuất Bóng đèn sang Công ty cung cấp các giải pháp chiếu sáng thông minh điều đó dẫn tới hệ thống quy trình quản lý phải thay đổi để kịp thời phù hợp với định hướng mới. Điều này có thể gây ra nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty.

RỦI RO HÀNG TỒN KHO

Mô tả rủi ro

Cùng với việc chuyển đổi sang Công ty Công nghệ cung cấp các giải pháp trọn gói dẫn đến danh mục sản phẩm và hàng tồn kho của Công ty phải tăng lên để đáp ứng nhu cầu khách hàng và thị trường. Ngoài ra, yếu tố công nghệ thay đổi nhanh chóng, nên Công ty đối mặt rủi ro là sản phẩm bị lỗi thời, chậm luân chuyển, hư hỏng nếu công tác tiêu thụ không đảm bảo các mục tiêu kế hoạch.

RỦI RO THANH KHOẢN

Mô tả rủi ro

Rủi ro thanh khoản là trường hợp khách hàng không thể hoàn thành trách nhiệm thanh toán trong việc mua hàng dưới hình thức hợp đồng, nên Công ty đối mặt rủi ro thanh khoản.

Biện pháp kiểm soát

Nhận thức được rủi ro này, trong năm 2020 Công ty đã tiến hành cấu trúc lại các ngành hàng của Công ty thành 05 ngành hàng để từ đó có các chính sách phân phối, marketing và chăm sóc khách hàng phù hợp. Trên cơ sở đó, Công ty cũng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách mới và kết hợp với việc khảo sát ý kiến khách hàng thường xuyên để đảm bảo duy trì chất lượng dịch vụ cho các khách hàng của công ty.

Biện pháp kiểm soát

Tách phòng kiểm soát hệ thống ra khỏi phòng QA và bổ sung nhân sự phù hợp để đưa ra các kế hoạch xây dựng tiêu chí, tần suất audit... nhằm đánh giá hiệu lực các hoạt động và đưa ra hành động khắc phục kịp thời.

Biện pháp kiểm soát

Công tác nghiên cứu và phân tích thị trường được thực hiện thường xuyên và song hành cùng giai đoạn phát triển sản phẩm và giải pháp mới nhằm giải quyết các nút thắt về tiêu thụ sau khi sản phẩm và giải pháp mới được đưa ra thị trường. Bên cạnh đó, nhiều giải pháp để kiểm soát hàng tồn kho như cải tiến và cập nhật thường xuyên quy trình quản lý hàng tồn kho đồng thời với việc tăng cường kiểm tra việc tuân thủ quy trình, chính sách của Công ty đối với hàng tồn kho. Định kỳ hàng tháng đều có công tác đánh giá và đưa ra các giải pháp nhằm xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển.

Biện pháp kiểm soát

Để quản lý rủi ro này, Công ty đã có những KPIs cụ thể cho các đơn vị liên quan để thường xuyên giám sát công nợ khách hàng và nhắc nhở khách hàng thanh toán. Mặt khác, Công ty thực hiện đánh giá hạn mức tín dụng cho các khách hàng.

Đánh giá
Khả

Đánh giá
Trung Bình

Đánh giá
Trung Bình

Đánh giá
Trung Bình

Khả
Đạt

Trung Bình
Đạt

Trung Bình
Đạt

Trung Bình
Đạt

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Dự báo triển vọng về tình hình phát triển kinh tế và triển vọng ngành

Năm 2020, kinh tế thế giới chao đảo vì đại dịch COVID-19 với mức tăng trưởng âm. Tới cuối năm 2020, khi vaccine ngừa COVID-19 xuất hiện, lạc quan đã tăng dần, lấn át bi quan. Năm 2021 có thể bắt đầu không thuận lợi, nhưng hầu hết các chuyên gia, tổ chức đều cho rằng mặc dù đã tăng trưởng kinh tế không mạnh vào đầu năm, nhưng việc thế giới phát triển thành công vaccine ngừa COVID-19 để tiêm chủng rộng rãi, dỡ bỏ dần các hạn chế về đi lại và có thêm nhiều chính sách kích thích tài chính, triển vọng tăng trưởng kinh tế trong cả năm 2021 là tương đối lạc quan, tốc độ tăng trưởng kinh tế sẽ phục hồi vào giữa năm và sẽ tốt dần lên cùng với thời gian. Các tổ chức như Liên hợp quốc, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB) đều dự đoán kinh tế thế giới sẽ thoát khỏi thời điểm tồi tệ nhất và bắt đầu phục hồi theo hình chữ V với mức tăng trưởng từ 4,0 đến 5,5 %. Các nền kinh tế lớn như Nhật Bản, EU, Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ đều có mức tăng trưởng dương không đồng đều từ 3,1 đến 11,5%; Trong đó nhóm tăng trưởng mạnh nhất là Ấn Độ, Trung Quốc bên cạnh Nhật Bản, EU có mức tăng trưởng khiêm tốn hơn.

Tuy nhiên, các vấn đề tồn tại khó dự đoán như diễn biến tranh chấp thương mại Mỹ - Trung, năng lực cung cấp vaccine cho toàn thế giới, khả năng hiệu quả của vaccine đối với các biến thể mới của Virus Corona sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh tế xã hội và mức độ tăng trưởng toàn cầu trong năm 2021. Đối với Việt Nam, trong năm 2020, nhiều nước đạt mức tăng trưởng kinh tế âm, nhưng kinh tế Việt Nam vẫn đạt được mức tăng trưởng đáng ngạc nhiên với 2,91%; xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ với các mặt hàng thiết yếu như đồ điện tử và các sản phẩm tiêu dùng khác... Theo nhiều nhận định của các chuyên gia, tổ chức có uy tín trong và ngoài nước, năm 2021, các nền kinh tế Đông Nam Á đang hướng đến mục tiêu lấy lại đà tăng trưởng như trước giai đoạn đại dịch COVID-19. Đông Nam Á cũng là một điểm đến đầu tư hấp dẫn, với dân số tương đối trẻ thúc đẩy nhu cầu tăng cao và cung cấp nhiều lao động cho các hoạt động sản xuất. Trong đó, Việt Nam được dự báo sẽ dẫn đầu về tăng trưởng kinh tế ở khu vực Đông Nam Á với mức tăng trưởng trên 6%. Cùng với việc đã ký kết nhiều Hiệp định thương mại tự do với nhiều nước và khu vực trên thế giới, Việt Nam đang có rất nhiều cơ hội và lợi thế trong việc thu hút đầu tư nước ngoài, xuất

nhập khẩu hàng hóa, mở rộng thị trường sang các khu vực như Bắc Mỹ, EU, Đông Bắc Á, Nga và Đông Âu, Úc, Niu-Di-Lân...

Trong năm 2021, các ngành chiếu sáng, thiết bị điện, gia dụng, điều khiển thông minh có nhiều cơ hội và điều kiện thuận lợi để tiếp tục tăng trưởng và phát triển nhờ tác động tích cực của kinh tế vĩ mô; Các chính sách khuyến khích đầu tư công, làn sóng đầu tư nước ngoài đang rất tích cực, ứng dụng chuyển đổi số và công nghệ thông minh trên nhiều lĩnh vực sản xuất và đời sống của Chính phủ; Xu hướng tiêu dùng ngày càng thông minh, hiện đại, tiện nghi và thẩm mỹ hơn của khách hàng. Bên cạnh đó, các phân khúc bất động sản có tiềm năng lớn như giao thông, y tế, giáo dục, công nghiệp, dân dụng; Đặc biệt tại các địa bàn có hạ tầng đã được quy hoạch và phê duyệt như khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu công nghệ cao vẫn tiếp tục phát triển sẽ là những yếu tố tích cực giúp ngành chiếu sáng, thiết bị điện, thiết bị gia dụng và điều khiển thông minh có nhiều dư địa để tiếp tục tăng trưởng trong trung và dài hạn.

Tuy nhiên, sự thâm nhập ngành dễ dàng đã thu hút ngày càng nhiều các đối thủ trong nước và nước ngoài tham gia khiến sự cạnh tranh rất khốc liệt. Thị trường trong nước cũng đã xuất hiện sự phân hóa ngày càng lớn giữa các doanh nghiệp có lợi thế cạnh tranh về sản phẩm, công nghệ, dịch vụ, thương hiệu với các doanh nghiệp còn lại. Sự phân hóa này sẽ ngày càng rõ nét khi các quy chuẩn, tiêu chuẩn của Nhà nước liên quan đến ngành bắt đầu có hiệu lực áp dụng từ năm 2021 như Quy chuẩn Việt Nam 19 đối với đèn LED, tiến tới việc loại bỏ hoàn toàn việc nhập, sản xuất, phân phối, lưu hành, sử dụng các sản phẩm không đạt chất lượng, không đảm bảo về an toàn, sức khỏe, môi trường trên thị trường. Đây là một lợi thế rất lớn cho những doanh nghiệp có năng lực sản xuất và khoa học công nghệ cao như Điện Quang để tiếp tục được phép sản xuất và phân phối sản phẩm đèn LED trên thị trường Việt Nam.

THƯƠNG HIỆU MẠNH

Điện Quang là thương hiệu mạnh, được nhiều người tiêu dùng VN biết đến. Sản phẩm, giải pháp, dịch vụ đa dạng dựa trên nền tảng cấu trúc 5 ngành chuyên biệt là ngành chiếu sáng, gia dụng, thiết bị điện, điện mặt trời và điều khiển thông minh; đã xây dựng được hệ thống phân phối đa dạng, phù hợp cho từng ngành khác nhau.

ĐỘI NGŨ KỸ THUẬT TRẺ

Có đội ngũ kỹ thuật trẻ với mức độ sẵn sàng tiếp cận kỹ thuật, công nghệ cao và độ tuổi trung bình của cán bộ quản lý đang ở trong thời kỳ "vàng".

TT NCPT & THỬ NGHIỆM ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ

Trung tâm Nghiên cứu phát triển và thử nghiệm đạt chuẩn Quốc tế và Nhà máy sản xuất tại Khu Công nghệ cao Tp.Hồ Chí Minh là nền tảng vững chắc để Điện Quang nâng cao năng lực nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm, sản xuất; tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, giảm chi phí.

SẢN PHẨM ĐẠT QUY CHUẨN QCVN 19

Điện Quang có đầy đủ năng lực đáp ứng việc sản xuất và cung ứng các sản phẩm đèn LED có chất lượng đạt yêu cầu theo Quy chuẩn Việt Nam 19 để được phép phân phối trên thị trường Việt Nam.

PHÒNG THỬ NGHIỆM ĐẠT QUY CHUẨN QCVN 19

Phòng Thử nghiệm của Điện Quang là đơn vị đầu tiên trong ngành đã vinh dự được Tổng cục Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng chỉ định là tổ chức thử nghiệm sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED theo Quy chuẩn Việt Nam 19.

ƯU THẾ NĂNG LỰC

**GIÀU
TIỀM NĂNG**

Thị trường chiếu sáng outdoor, công nghiệp, nông nghiệp và điều khiển thông minh tại Việt Nam còn rất nhiều tiềm năng để phát triển theo nhu cầu khách hàng.

**THỊ TRƯỜNG
LỚN**

Các phân khúc của thị trường bất động sản có tiềm năng lớn như giao thông, công nghiệp, dân dụng; đặc biệt tại các địa bàn có hạ tầng đã được quy hoạch và phê duyệt như khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu công nghệ cao vẫn tiếp tục phát triển.

**PHÂN KHÚC
CUNG ỨNG
GIẢI PHÁP THẤP**

Sự cạnh tranh trong phân khúc cung ứng các giải pháp chiếu sáng, thiết bị điện và điều khiển thông minh ở Việt Nam vẫn còn ở mức độ thấp do ít doanh nghiệp tham gia.

**CÁC
CƠ HỘI**

**CHÍNH
SÁCH KHUYẾN
KHÍCH ĐẦU TƯ
CÔNG CỦA CHÍNH PHỦ**

Các chính sách khuyến khích đầu tư công, phát triển công nghiệp hỗ trợ - phụ trợ, chuyển đổi số và công nghệ thông minh, phát triển năng lượng tái tạo của Chính phủ.

**KHAI THÁC
THỊ TRƯỜNG NƯỚC
NGOÀI TIỀM NĂNG**

Khai thác các cơ hội của Việt Nam ký kết nhiều Hiệp định mang tính quốc tế để mở rộng thị trường sang các quốc gia và vùng lãnh thổ tiềm năng.

Định hướng của HĐQT

Tiếp tục mục tiêu chuyển đổi Điện Quang từ doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chiếu sáng truyền thống sang Công ty công nghệ, Hội Đồng Quản trị hoạch định các định hướng trong năm 2021 cũng như các năm sắp tới như sau:

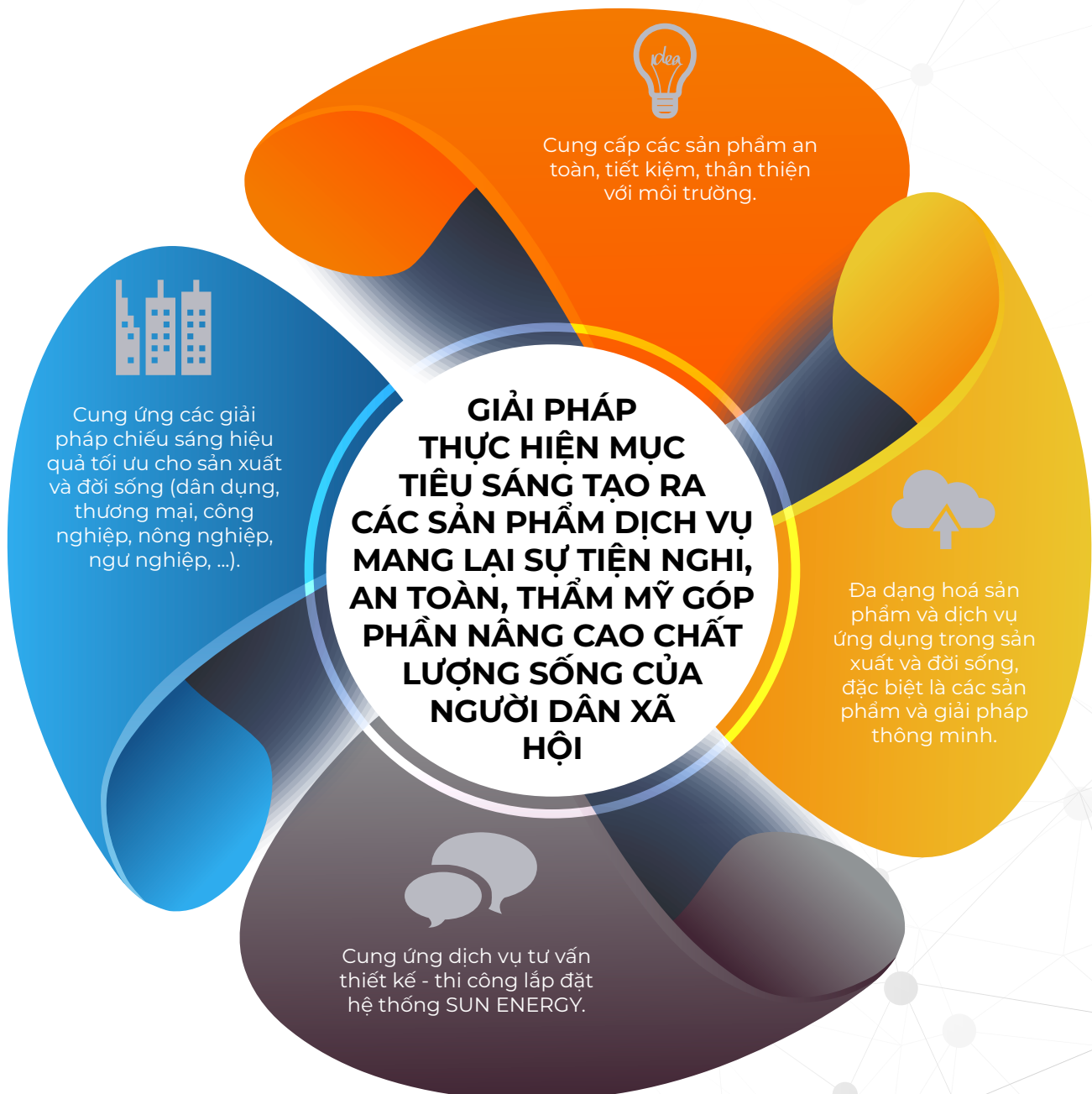
- Tiếp nối quá trình tái cấu trúc các ngành hàng kinh doanh của Công ty thành 05 ngành chính gồm: Chiếu Sáng, Gia Dụng, Thiết Bị Điện, Điện Mặt Trời và Điều Khiển Thông Minh, trong năm 2021 Công ty sẽ tập trung vào việc triển khai các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

- Tiếp tục tái cấu trúc toàn diện hệ thống phân phối hiện hữu trên cơ sở rút kinh nghiệm từ những thành công và thất bại trong quá khứ để hoàn thiện. Mục tiêu nâng dần tỷ trọng khách hàng sử dụng hệ thống DMS để mang lại hiệu quả quản lý hàng tồn kho tối ưu cho cả khách hàng và Công ty.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các nhóm giải pháp mới liên quan đến chiếu sáng, điều khiển thông minh. Qua đó, nâng dần tỷ trọng doanh số cung cấp các giải pháp trọn gói bao gồm: Khảo sát và thiết kế, cung cấp sản phẩm, thi công và lắp đặt.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP



- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại ở những thị trường xuất khẩu mà sản phẩm Việt Nam có lợi thế cạnh tranh khi gia nhập các Hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương. Bên cạnh đó, chuẩn bị mọi nguồn lực để đáp ứng ngay lập tức các nhu cầu đa dạng của khách hàng.
- Tiếp tục duy trì công tác truyền thông và phát triển thương hiệu. Trong đó tập trung vào việc nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về Điện Quang là doanh nghiệp công nghệ cung cấp các giải pháp toàn diện về chiếu sáng và hệ thống điều khiển thông minh.
- Tăng cường nâng cao chất lượng sản phẩm. Đặt yếu tố An Toàn (An toàn Phòng Chống Cháy Nổ, An Toàn Sức Khỏe, An Toàn Môi Trường) lên hàng đầu.
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và xem dịch vụ là động lực để hỗ trợ cho hoạt động bán hàng.



**GIẢI PHÁP
THỰC HIỆN MỤC
TIÊU ỨNG DỤNG MÔ
HÌNH KINH TẾ TUẦN
HOÀN ĐỂ ĐẢM BẢO HOẠT
ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ TIÊU
DÙNG BỀN VỮNG,
CHỐNG LẠI TÁC ĐỘNG
CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ
HẬU**

Tối ưu hoá để tăng năng suất lao động, hiệu suất làm việc của máy móc, thiết bị sản xuất và phục vụ, phương tiện vận chuyển phân phối.

Tiết kiệm tiêu hao nguyên nhiên liệu, điện, nước trong mọi hoạt động.

Tin học số hoá quy trình dữ liệu, tài liệu, hồ sơ, văn bản, để góp phần giảm việc khai thác gỗ sản xuất giấy.

Thay thế, bảo trì, sửa chữa hệ thống chiếu sáng cho các công trình thông qua việc xây dựng các bộ sản phẩm tuần hoàn và dịch vụ thi công để kéo dài vòng đời sử dụng sản phẩm.

Tái chế, tái tạo nguyên liệu sản phẩm thông qua hoạt động phân loại rác tại nguồn, thu hồi và xử lý, liên kết với chuỗi cung ứng, ưu tiên sử dụng nguyên nhiên liệu, năng lượng tái tạo trong sản xuất.

Thiết kế sử dụng sản phẩm theo hướng giảm dần sử dụng tài nguyên và tăng khả năng tái tạo, tái chế.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU KHUYẾN KHÍCH VIỆC SỬ DỤNG CÁC GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM ĐIỆN. NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CỦA CÁC TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP, HỘ GIA ĐÌNH THÔNG QUA HỢP TÁC CÔNG TƯ, DỊCH VỤ ESCO

Mô hình đối tác công tư và dịch vụ ESCO về giải pháp chiếu sáng tiết kiệm điện.

Mô hình đối tác công tư và dịch vụ ESCO về hệ thống SUN ENERGY.

1

Chương trình Người kế thừa

2

Chương trình Quản trị viên tập sự.

3

Ứng dụng phần mềm quản lý tri thức trên google.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC VĂN MINH- CHUYÊN NGHIỆP- HIỆN ĐẠI

4

Đào tạo nhận thức về phát triển bền vững cho người lao động.

5

Xây dựng và báo cáo phát triển bền vững theo bộ chỉ tiêu PWC.

6

Xây dựng văn hoá doanh nghiệp gắn liền với phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.



Các chương trình “Ánh sáng học đường, bảo vệ đôi mắt trẻ thơ”, “Thư viện sách nói cho người mù” với giá trị tài trợ hàng tỷ đồng.



Chương trình đồng hành cùng nông dân các tỉnh Tiền Giang, Long An, Bình Thuận, Lâm Đồng thay thế hàng triệu đèn sợi đốt bằng đèn tiết kiệm điện để trồng thanh long trái vụ, trồng hoa cúc.



**GIẢI PHÁP
THỰC HIỆN MỤC
TIÊU CHUNG TAY
ĐÓNG GÓP VÀO VIỆC
XOÁ ĐÓI GIẢM NGHÈO,
ĐẢM BẢO SỨC KHỎE
VÀ NÂNG CAO CƠ HỘI
HỌC TẬP CHO MỌI
NGƯỜI**



Chương trình “Tiếp sức đến trường - Xây cầu bê tông cho vùng sâu vùng xa”.



Chương trình đồng hành cùng ngư dân các tỉnh miền Trung sử dụng đèn LED công suất lớn để đánh bắt cá xa bờ đạt hiệu quả.



Chương trình hiến máu nhân đạo “Một giọt máu đào chia sẻ yêu thương” của tập thể cán bộ CNV Điện Quang.

MỤC TIÊU NĂM 2021**Các chỉ tiêu chính:**

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2020	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu thuần hợp nhất	1.000,0	940,2	6,4
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	30,0	22,4	33,9
3	Cổ tức (%)	7,0	Dự kiến 5,0	40,0

Định hướng hoạt động:

Định hướng hoạt động của Công ty chủ yếu dựa trên 2 nền tảng cơ bản:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối (GT và MT) theo hướng chuyên nghiệp với việc ứng dụng DMS để đảm bảo tính kỷ cương hệ thống và thực hiện hiệu quả các chương trình chăm sóc khách hàng và hệ thống phân phối.
- Tiếp tục cải tiến hiệu quả hoạt động marketing theo hướng chuyên nghiệp và bài bản từ công tác quản lý ngành hàng, nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm mới, ra mắt sản phẩm mới, hỗ trợ bán hàng,...

Công ty xác định các động lực chính giúp Công ty có thể tăng trưởng bứt phá trong tương lai là các mảng cung cấp các Giải pháp chiếu sáng, Giải pháp điều khiển thông minh và Solar; Bên cạnh việc tiếp tục củng cố, phát triển các mảng gia dụng và thiết bị điện. Song song đó, Công ty cũng sẽ triển khai thực hiện nhiều giải pháp để hoàn thành mục tiêu đề ra đồng thời tạo nền tảng để tiếp tục tăng trưởng trong những năm tiếp theo, cụ thể như:

- Đẩy nhanh hoạt động ứng dụng chuyển đổi số từ nâng cao hiệu quả quản trị đến cung cấp giải pháp về chuyển đổi số cho các khách hàng: Oracle Analytic, DMS, Homecare Partner, số hoá công tác quản trị tri thức,...
- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác chăm sóc khách hàng.
- Tiếp nối năm 2020, tiếp tục xây dựng và mở rộng về độ phủ, sự hiện diện của sản phẩm tại các điểm bán; nâng cấp và hoàn thiện hoạt động bán hàng qua kênh E-Commerce và các hình thức trực tuyến khác.
- Duy trì việc quản lý, kiểm soát tốt ngân sách, chi phí để đạt hiệu quả về lợi nhuận.
- Thực hiện tốt các hoạt động dịch vụ nội bộ để đáp ứng kịp thời các yêu cầu của các kênh bán hàng.
- Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại và quy hoạch đội ngũ kế thừa nhằm nâng cao chất lượng lao động quản lý cấp trung.
- Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện

các mục tiêu OKR của các Phòng/Ban trong Công ty nhằm có những quyết sách, điều chỉnh kịp thời để đảm bảo các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững vì lợi ích của người dân và cộng đồng xã hội để phát triển ổn định.
- Chủ động phòng, chống và xây dựng các kịch bản ứng phó với dịch COVID-19.



82%

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

81%

68%

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2020

Trong năm 2020 Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và Cổ đông trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty.

Thực thi trách nhiệm quyền hạn của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty, các hoạt động chính của BKS trong năm 2020 như sau:

- Đảm bảo đại diện BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ chế độ công bố thông tin của Công ty đại chúng, đặc biệt là đối với Công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát việc chấp hành giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, BKS và Kế toán trưởng Công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát kế hoạch, triển khai công tác sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư.
- Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, tham gia ý kiến với Hội đồng Quản trị trong các vấn đề tổng kết, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
- Thực hiện việc giám sát tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH

Kết quả giám sát tình hình hoạt động

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông, triển khai các nhiệm vụ cụ thể để đạt được kết quả tốt nhất.

Về việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý, điều hành:

• Công tác đầu tư

Việc góp vốn vào các Công ty thành viên, liên doanh liên kết được thực hiện đúng quy định về góp vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác.

• Chế độ báo cáo

Công ty đã chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn, mua bán cổ phiếu quỹ, tạm ứng cổ tức, thay đổi, bổ sung nhân sự cấp cao... được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông, nhà đầu tư.

• Việc ban hành các quy chế, quy định nội bộ

Được thực hiện chặt chẽ, căn trọng trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi

Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết.

BKS đánh giá một số nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính và kế toán của Công ty:

- BKS ghi nhận Báo cáo tài chính hợp nhất, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý, được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Đến hết năm 2020, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

Kết quả kinh doanh hợp nhất 2020:

(Xem mục Đánh giá của ban điều hành về tình hình sản xuất kinh doanh Trang 52).

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TGD VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

- Thực hiện theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến phù hợp với tình hình thực tiễn (nếu HĐQT xét thấy cần thiết).
- Thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Tháng 05/2010 ông Hồ Quỳnh Hưng được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ tháng 09/2020 ông giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

- Từ 01/08/2020 Công ty thay đổi Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT.
- Trong năm 2020 BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và Cổ đông trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty.

4. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- Trong năm 2020 BKS đã cùng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, có những đề xuất trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Ban Tổng Giám đốc cũng phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và BKS trong công tác kiểm soát hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để BKS hoàn thành nhiệm vụ.
- Trong năm 2020, Công ty không có phát sinh các tranh chấp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. BKS cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

STT	Họ và Tên	Chức vụ tại công ty	Năm bắt đầu là TV HĐQT	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật	2009	2.517.993	7,33%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT, Phó TGD, người được ủy quyền công bố thông tin	2005	20.248	0,06%
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, Phó TGD	2013	4.125.632	12,01%
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT không điều hành	2005	8.168	0,02%
5	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT độc lập	2008	50.019	0,15%
6	Trần Thị Ngà Huế	Thành viên HĐQT độc lập	2018	20.180	0,06%

Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

Sinh hoạt của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn và đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát định hướng của nghị

quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của mình.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2020:

STT	Họ và Tên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Hồ Quỳnh Hưng	22	100%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	22	100%
3	Nguyễn Thái Nga	22	100%
4	Dương Hồ Thắng	22	100%
5	Hồ Vĩnh Phương	22	100%
6	Trần Thị Ngà Huế	22	100%

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01B/QĐ-HĐQT	06/02/2020	Quyết định HĐQT về việc bổ nhiệm Giám đốc Điều hành Khối Dịch vụ.	100%
2	04/QĐ-HĐQT	11/02/2020	Quyết định HĐQT về việc thành lập chi nhánh Bình Phước.	100%
3	05A/QĐ-HĐQT	11/02/2020	Quyết định HĐQT về việc bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh Bình Phước.	100%
4	08/NQ-HĐQT	06/03/2020	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và trả cổ tức đợt 1 năm 2019.	100%
5	14/QĐ-HĐQT	01/04/2020	Quyết định HĐQT về việc thay đổi thời gian tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019.	100%
6	19/NQ-HĐQT	17/04/2020	Nghị quyết HĐQT về việc xin gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2020.	100%
7	34/QĐ-HĐQT	11/06/2020	Quyết định HĐQT về việc thông qua giao dịch với bên có liên quan.	100%
8	43/NQ-HĐQT	20/07/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
9	50/NQ-HĐQT	29/07/2020	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm giám đốc, thay đổi người đứng đầu và bổ sung ngành nghề kinh doanh chi nhánh Đồng An.	100%
10	58/NQ-HĐQT	31/08/2020	Quyết định HĐQT thành lập ban kiểm phiếu lấy ý kiến đại hội đồng cổ đông bằng văn bản.	100%
11	63/NQ-HĐQT	07/09/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua điều lệ và quy chế quản trị công ty năm 2020.	100%
12	66/NQ-HĐQT	08/09/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua thay đổi chức danh người đại diện pháp luật của công ty.	100%
13	69/NQ-HĐQT	07/10/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua thay đổi thông tin các chi nhánh/ địa điểm kinh doanh.	100%

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- HĐQT của Công ty hiện có 02 thành viên độc lập, chiếm tỷ lệ 1/3 tổng số thành viên HĐQT và 01 thành viên không điều hành.
- Thành viên HĐQT độc lập có nhiều đóng góp với Công ty trong việc hoạch định chiến lược trung và dài hạn. Tham gia vào hoạt động kiểm soát tài chính, dòng tiền. Thay mặt HĐQT tiếp xúc với các Nhà đầu tư, các Quỹ đến và tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Trong năm 2020 do sự ảnh hưởng của dịch bệnh, công ty tổ chức các buổi giới thiệu nội bộ về quy định quản trị công ty cho các thành viên HĐQT và Ban Điều hành.

2. BAN KIỂM SOÁT**Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Năm bắt đầu là thành viên BKS	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	2010	6.600	0,019%
2	Ngô Đức Thọ	Thành viên	2010	1.452	0,004%
3	Tô Hiếu Thuận	Thành viên	2013	0	0

- Sinh hoạt của Ban kiểm soát

Cơ cấu Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 01 trưởng ban và 02 thành viên.

- Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Nguyễn Hoàng Anh	4	100%	100%
2	Ngô Đức Thọ	4	100%	100%
3	Tô Hiếu Thuận	4	100%	100%

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ % lương	Tỷ lệ % thưởng	Thù lao HĐQT năm 2020
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật	85%	15%	347,349,000
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Người được ủy quyền công bố thông tin	85%	15%	289,471,000
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	81%	19%	289,471,000
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT			289,471,000
5	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT			289,471,000
6	Trần Thị Ngà Huế	Thành viên HĐQT			268,540,000
7	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng BKS			452,375,000
8	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS			86,837,000
9	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS			86,837,000
10	Lê Thị Tố Nga	Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty	80%	20%	86,837,000
11	Trần Quốc Toàn	Phó Tổng giám đốc	85%	15%	-
12	Nguyễn Thái Quỳnh Lê	Giám đốc điều hành	84%	16%	-
13	Phạm Lê Minh	Giám đốc điều hành	88%	12%	-
14	Nguyễn Tiến Minh	Giám đốc điều hành	85%	15%	-
Tổng cộng					2,486,659,000

Thù lao của các thành viên trong HĐQT, BKS, Người phụ trách Quản trị Công ty được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020, trong hạn mức tổng thù lao được ĐHĐCĐ thông qua là 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

Tổng thu nhập bao gồm lương, thưởng, thù lao của HĐQT, Ban điều hành, BKS là : 8.331.733.000 đồng (Tám tỷ, ba trăm ba mươi một triệu, bảy trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện Giao dịch	Quan hệ với người Nội bộ	Số cổ phiếu Sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu Sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	tỷ lệ(*)	
1	Hồ Đức Lam	Người có liên quan	0 CP	0	1.655.930 CP	6	Mua
2	Cao Quang Thắng	Cổ đông lớn	1.450.000 CP	5.26	0 CP	0	Bán

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:
Trong năm 2020, Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa dịch vụ với các Công ty con, công ty liên kết theo Báo cáo Quản trị 2020.
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:
Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty tốt nhất và thực hiện công việc kinh doanh phù hợp với các luật, quy tắc và quy định hiện hành, bao gồm Quy chế niêm yết của Ủy ban chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và áp dụng thông lệ quản trị tốt nhất trong phạm vi có thể.
- Các hoạt động khác trong năm:
 - Ủy ban chứng khoán Nhà nước có công văn số 308/UBCK-GSĐC ngày 10/01/2020 về việc chấp thuận gia hạn thời gian công bố các Báo cáo tài chính của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang năm 2020.
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM có công văn số 2934/ĐKKD-THKT ngày 24/04/2020 về việc chấp thuận gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang năm 2020.

Năm 2021, với nhiều sự thay đổi quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán, Công ty có kế hoạch rà soát quy định pháp luật, cập nhật và ban hành các Quy định, Quy chế để tăng cường hiệu quả trọng hoạt động quản trị Công ty.

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Thông tin về cổ phần (theo danh sách Cổ đông ngày 11/08/2020):

Vốn điều lệ	: 343.594.160.000 đồng
Khối lượng cổ phiếu niêm yết	: 34.359.416 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 27.558.066 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu quỹ	: 6.801.350 cổ phiếu
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Mã chứng khoán	: DQC

- Cơ cấu tỷ lệ sở hữu cổ đông (theo danh sách Cổ đông ngày 11/08/2020):

	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	TỶ LỆ/SỐ LƯỢNG CPPH
Cổ đông Nhà nước	-	-
Hội đồng quản trị	6.742.240	19,62%
Cổ đông trong nước	19.902.087	57,92%
• Cá nhân	16.570.841	48,22%
• Tổ chức	3.331.246	9,70%
Cổ đông nước ngoài	913.739	2,66%
• Cá nhân	137.538	0,4%
• Tổ chức	776.201	2,26%
Cổ phiếu quỹ	6.801.350	19,80%
Tổng cộng	34.359.416	100,00%

- Giao dịch cổ phiếu quỹ:
 - Số đầu năm : 6.801.350 Cổ phiếu
 - Số cuối năm : 6.801.350 Cổ phiếu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2020

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 - đã được kiểm toán



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Khái quát

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 14/09/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lẻ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

Trụ sở chính của Công ty tại số 121 – 123 – 125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng...	6.000.000.000	51%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Tiếp theo)

Công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu:

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	68 Ngô Tất Tố, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	Sản xuất	42%
Công ty Cổ phần 4P	121-123-125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình Quận 1, TP.HCM	Thương mại	49,19%

Các đơn vị trực thuộc:

- Xí nghiệp Đèn ống – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính hợp nhất

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thái Nga	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên
Ông Dương Hồ Thắng	Thành viên
Ông Hồ Vĩnh Phương	Thành viên
Bà Trần Thị Nga Huế	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Tổng Giám đốc (Đến ngày 07/09/2020)
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thái Nga	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Quốc Toàn	Phó Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban
Ông Ngô Đức Thọ	Thành viên
Ông Tô Hiếu Thuận	Thành viên

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Hội đồng Quản trị đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Hội đồng Quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Hội đồng Quản trị Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Hội đồng Quản trị Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Hội đồng Quản trị



HỌ QUỲNH HƯNG
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021



Số: 62-2/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, được lập ngày 26/03/2021, từ trang 6 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng Quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Nguyễn Anh Tuấn

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:

1559-2018-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Kiểm toán viên

Lê Bảo Ngọc

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:

3906-2017-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2020	01/01/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		930.825.451.040	1.145.858.974.306
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	112.888.328.229	150.435.862.161
1. Tiền	111		30.900.811.614	19.335.862.161
2. Các khoản tương đương tiền	112		81.987.516.615	131.100.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	23.103.348.662	67.929.815.184
1. Chứng khoán kinh doanh	121		11.056.617.621	11.056.617.621
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		12.046.731.041	56.873.197.563
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		440.829.165.508	466.928.673.587
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	356.078.423.842	349.103.227.224
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		64.953.701.456	72.573.203.068
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	21.346.160.120	48.355.968.462
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(1.549.119.910)	(3.103.725.167)
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	305.740.131.850	422.159.877.176
1. Hàng tồn kho	141		346.771.397.931	473.076.243.543
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(41.031.266.081)	(50.916.366.367)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		48.264.476.791	38.404.746.198
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	6.225.258.074	6.714.044.621
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		27.698.959.593	17.381.146.369
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	14.340.259.124	14.309.555.208
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		478.823.416.614	356.184.869.030
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		7.377.498.985	7.181.218.985
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.4	7.377.498.985	7.181.218.985
II. Tài sản cố định	220		380.721.673.436	119.465.216.956
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	290.303.188.737	29.144.480.760
- Nguyên giá	222		458.516.899.743	228.457.401.789
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(168.213.711.006)	(199.312.921.029)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	90.418.484.699	90.320.736.196
- Nguyên giá	228		102.744.644.907	102.204.388.907
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(12.326.160.208)	(11.883.652.711)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		9.932.872.405	164.408.558.167
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	9.932.872.405	164.408.558.167
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	77.821.254.671	65.050.641.126
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		24.527.894.945	18.762.641.126
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.320.000.000	55.320.000.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.444.000.000)	(10.332.000.000)
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		1.417.359.726	1.300.000.000

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2020	01/01/2020
V. Tài sản dài hạn khác	260		2.970.117.117	79.233.796
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	2.970.117.117	53.457.789
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	-	25.776.007
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.409.648.867.654	1.502.043.843.336

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2020	01/01/2020
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		486.461.094.671	529.578.019.094
I. Nợ ngắn hạn	310		432.760.728.725	459.299.653.150
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	131.627.559.398	94.228.484.534
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	19.342.242.342	58.240.232.105
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	774.473.560	2.856.034.662
4. Phải trả người lao động	314		28.458.035.903	18.014.029.704
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	43.536.306.845	10.577.469.662
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	8.930.780.000	34.946.145.136
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	32.149.024.935	97.554.520.070
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	61.144.726.342	46.368.887.183
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19	16.840.430.500	9.062.053.389
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		89.957.148.900	87.451.796.705
II. Nợ dài hạn	330		53.700.365.946	70.278.365.944
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	V.13	2.243.858.671	2.243.858.671
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.16	1.722.507.275	1.722.507.273
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18	49.734.000.000	66.312.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		923.187.772.983	972.465.824.242
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20	918.099.242.517	967.377.293.776
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		343.594.160.000	343.594.160.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		343.594.160.000	343.594.160.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		344.394.675.475	344.394.675.475
3. Cổ phiếu quỹ	415		(167.011.563.046)	(167.011.563.046)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		324.683.485.168	361.227.489.820
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		64.178.076.771	79.791.924.884
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		48.348.805.053	51.256.876.703
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		15.829.271.718	28.535.048.181
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		8.260.408.149	5.380.606.643

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2020	01/01/2020
II. Nguồn kinh phí	430		5.088.530.466	5.088.530.466
1. Nguồn kinh phí	431	V.21	5.088.530.466	5.088.530.466
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.409.648.867.654	1.502.043.843.336

Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	946.476.171.179	830.514.780.559
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	6.254.483.348	5.604.798.161
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.3	940.221.687.831	824.909.982.398
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	707.940.870.334	610.778.631.654
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		232.280.817.497	214.131.350.744
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	20.237.355.181	22.263.170.450
7. Chi phí tài chính	22	VI.6	1.189.622.903	13.321.062.861
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.687.067.522	4.935.403.164
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24		3.627.253.819	(4.838.415.682)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.7	156.151.844.030	121.477.030.498
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	82.538.998.279	63.767.376.937
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		16.264.961.285	32.990.635.216
12. Thu nhập khác	31	VI.8	7.232.521.226	5.019.827.265
13. Chi phí khác	32	VI.9	1.072.795.260	1.105.298.344
14. Lợi nhuận khác	40		6.159.725.966	3.914.528.921
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		22.424.687.251	36.905.164.137
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	4.135.033.715	6.109.788.328
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		25.776.007	1.234.695.671
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		18.263.877.529	29.560.680.138
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		15.829.271.718	28.535.048.181
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		2.434.605.811	1.025.631.957
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	574	1.013

Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng

Lê Thị Kim Chi

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	22.424.687.251	36.905.164.137
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ	02	17.107.075.238	12.239.752.919
- Các khoản dự phòng	03	(10.549.328.432)	(298.730.993)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	45.248.990	50.657.971
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(25.293.545.733)	(21.562.047.446)
- Chi phí lãi vay	06	4.687.067.522	4.935.403.164
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	8.421.204.836	32.270.199.752
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(20.729.055.620)	175.034.546.680
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	126.304.845.612	(60.178.223.111)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11	(53.296.474.467)	(107.344.394.153)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(2.427.872.781)	3.994.368.124
- Tiền lãi vay đã trả	14	(4.637.328.270)	(5.938.257.364)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.993.988.239)	(13.153.217.922)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.722.991.590)	(2.948.865.958)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	48.918.339.481	21.736.156.048
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	21	(124.085.648.998)	(41.538.952.364)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	22	5.131.666.038	24.291.030.671
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(13.673.782.153)	(49.307.522.132)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	58.382.888.949	266.475.049.318
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	675.000.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức được chia	27	15.690.140.930	28.527.167.434
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(58.554.735.234)	229.121.772.927

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	1.470.000.000	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	(99.900.000.000)
3. Tiền thu từ đi vay	33	132.642.352.523	248.110.888.073
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(134.444.513.364)	(372.114.873.221)
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(27.588.219.666)	(42.227.599.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(27.920.380.507)	(266.131.584.148)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(37.556.776.260)	(15.273.655.173)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	150.435.862.161	165.710.855.199
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	9.242.328	(1.337.865)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	112.888.328.229	150.435.862.161

Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng

Lê Thị Kim Chi

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2020

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 14/09/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, thương mại, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lẻ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

Trong năm, Công ty không có thay đổi bất thường gì về đặc điểm hoạt động kinh doanh.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

6. Cấu trúc doanh nghiệp

a) Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng	6.000.000.000	51%

b) Các Công ty liên kết hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	68 Ngô Tất Tố, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	Sản xuất	42%
Công ty Cổ phần 4P	121-123-125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình Quận 1, TP.HCM	Thương mại	49,19%

c) Các đơn vị trực thuộc:

- Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại TP.Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

III. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC (“Thông tư 200”) hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư số 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở hợp nhất

Các công ty con

Các công ty con là các đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

Các công ty liên kết và liên doanh

Các công ty liên kết là các đơn vị mà Tổng Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không có quyền kiểm soát, đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Các công ty liên doanh là các đơn vị có các hoạt động mà tập đoàn có quyền đồng kiểm soát, được thành lập theo thỏa thuận hợp đồng và đòi hỏi sự nhất trí hoàn toàn về các quyết định tài chính và hoạt động chiến lược. Các công ty liên kết và công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần chi phí và thu nhập của Tổng Công ty trong các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, sau khi các đơn vị này đã thực hiện những điều chỉnh các chính sách kế toán của mình cho phù hợp với các chính sách kế toán của Tổng Công ty, kể từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát đến ngày kết thúc ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát. Nếu phần lỗ của công ty vượt quá khoản đầu tư của công ty trong đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư đó (bao gồm toàn bộ các khoản đầu tư dài hạn) được ghi giảm xuống bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ, trừ khi công ty có một nghĩa vụ phải thực hiện hay đã thực hiện các khoản thanh toán thay cho các đơn vị nhận đầu tư.

Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất

Các số dư nội bộ và toàn bộ thu nhập và chi phí chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ khỏi khoản đầu tư liên quan đến lợi ích của tập đoàn trong các đơn vị nhận đầu tư. Lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra trừ khi giá vốn không thể được thu hồi.

2. Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính: Là tỷ giá công bố của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch theo nguyên tắc:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản: Là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng thì tỷ giá thực tế khi đánh giá lại là tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ.
- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: Là tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ tại thời điểm cuối kỳ được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm.

3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và tương đương tiền bao gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

4. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay được ghi sổ kế toán theo giá gốc, tại thời điểm báo cáo, nếu :

- Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là " tương đương tiền";
- Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm hoặc trong 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản ngắn hạn;
- Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm hoặc hơn 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản dài hạn.

Khoản đầu tư vào công ty con được kế toán theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận thuần được chia từ công ty con phát sinh sau ngày đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh. Các khoản được chia khác (ngoài lợi nhuận thuần) được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Khoản đầu tư vào công ty liên doanh được kế toán theo phương pháp giá gốc. Khoản vốn góp liên doanh không điều chỉnh theo thay đổi của phần sở hữu của công ty trong tài sản thuần của công ty liên doanh. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty phản ánh khoản thu nhập được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của Công ty liên doanh phát sinh sau khi góp vốn liên doanh.

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập vào thời điểm lập Báo cáo tài chính là số chênh lệch giữa giá gốc của các khoản đầu tư được hạch toán trên sổ kế toán lớn hơn giá trị thị trường của chúng tại thời điểm lập dự phòng.

5. Nguyên tắc kế toán nợ phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên các báo cáo tài chính theo giá trị sổ sách các khoản phải thu từ khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc năm tài chính. Tăng hoặc giảm số tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả kinh doanh.

6. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho cuối năm được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

7. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 35 năm
- Máy móc, thiết bị	03 – 05 năm
- Phương tiện vận tải	03 – 05 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	02 – 03 năm
- Quyền sử dụng đất	45 năm
- Bản quyền phần mềm	03 – 05 năm
- Phần mềm máy tính	05 năm

8. Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

9. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ dài hạn

10. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**(Tiếp theo)****11. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng Cân đối Kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

**12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu
Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi

nhuận từ việc góp vốn.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

13. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán trong năm.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phân chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

14. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

Chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

15. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển,...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...)

16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế TNDN. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời, còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

17. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá

trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

18. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

- Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.
- Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn, các khoản phải thu khác và các khoản đầu tư.

Nợ phải trả tài chính

- Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.
- Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay.

Bù trừ các công cụ tài chính

- Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:
- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

	31/12/2020	01/01/2020
4. Phải thu khác	21.346.160.120	48.355.968.462
a) Ngắn hạn		
Phải thu người lao động	2.798.761.193	3.964.641.147
Phải thu BHXH, BHYT, BHTN	18.356.065	455.558
Ký cược, ký quỹ ngắn hạn	624.901.000	858.879.414
Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn và cho vay	220.997.853	1.417.777.917
Quỹ Hỗ Trợ Sắp Xếp Và Phát Triển Doanh Nghiệp	-	6.711.019.003
Cục Quản Lý Công Sản Bộ Tài Chính	-	30.000.000.000
Phải thu chi hệ nhà thầu Công ty CP Xây lắp Thương mại Chánh Phúc	4.464.061.087	4.075.478.248
Phải thu ngắn hạn khác	13.219.082.922	1.327.717.175
b) Dài hạn	7.377.498.985	7.181.218.985
Ký quỹ ký cược dài hạn	7.377.498.985	7.181.218.985
Cộng	28.723.659.105	55.537.187.447



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

	31/12/2020		01/01/2020	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
5. Dự phòng phải thu khó đòi				
- Công ty TNHH Metro Cash	-	-	289.293.114	(289.293.114)
- Vương Quảng Tín	-	-	426.724.463	(426.724.463)
- Công ty TNHH Công nghệ Nylect (Việt Nam)	192.875.555	(96.437.778)	192.875.555	(96.437.778)
- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Bách Chiến	642.833.000	(321.416.500)	642.833.000	(321.416.500)
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Diên Thành	-	-	8.163.062	(8.163.062)
- Công ty TNHH Công nghệ Nylect (Myanmar)	2.162.585.265	(1.081.292.632)	2.162.585.265	(648.775.580)
- Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tân Việt Bảo	49.973.000	(49.973.000)	49.973.000	-
- Các đối tượng khác	-	-	1.312.914.670	(1.312.914.670)
Cộng	3.048.266.820	(1.549.119.910)	5.085.362.129	(3.103.725.167)
6. Hàng tồn kho				
Hàng mua đang đi đường	333.472.801	-	319.264.980	-
Nguyên liệu, vật liệu	112.375.275.407	(22.842.082.555)	190.679.165.063	(31.992.696.373)
Công cụ, dụng cụ	437.858.647	-	2.124.577.625	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	62.005.385.912	-	100.783.644.594	-
Thành phẩm	86.530.969.080	(9.116.561.308)	90.146.968.711	(12.785.946.814)
Hàng hoá	85.088.436.084	(9.072.622.218)	89.022.622.570	(6.137.723.180)
Cộng	346.771.397.931	(41.031.266.081)	473.076.243.543	(50.916.366.367)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

	31/12/2020	01/01/2020
a) Ngắn hạn	6.225.258.074	6.714.044.621
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	1.101.163.191	2.989.009.956
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	5.124.094.883	3.725.034.665
b) Dài hạn	2.970.117.117	53.457.789
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	2.402.698.106	53.457.789
Chi phí trả trước dài hạn khác	567.419.011	-
Cộng	9.195.375.191	6.767.502.410

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
Số dư đầu năm	55.029.284.918	126.964.586.609	39.741.901.862	6.721.628.400	-	228.457.401.789
Số tăng trong năm	125.560.464.586	28.140.462.353	3.223.986.971	47.186.415.955	73.847.708.895	277.959.038.760
- Mua sắm mới	-	28.140.462.353	3.223.986.971	47.186.415.955	73.847.708.895	152.398.574.174
- Đầu tư XDCB hoàn thành	125.560.464.586	-	-	-	-	125.560.464.586
Số giảm trong năm	-	41.280.633.587	6.618.907.219	-	-	47.899.540.806
- Thanh lý, nhượng bán	-	41.280.633.587	6.167.848.106	-	-	47.448.481.693
- Giảm khác	-	-	451.059.113	-	-	451.059.113
Số dư cuối năm	180.589.749.504	113.824.415.375	36.346.981.614	53.908.044.355	73.847.708.895	458.516.899.743

Giá trị hao mòn lũy kế

Số dư đầu năm	33.956.984.116	124.587.738.925	34.047.651.568	6.720.546.420	-	199.312.921.029
Số tăng trong năm	2.384.927.939	7.753.362.638	4.392.516.787	1.656.172.632	415.547.745	16.602.527.741
- Khấu hao trong năm	2.384.927.939	7.753.362.638	4.392.516.787	1.656.172.632	415.547.745	16.602.527.741
Giảm trong năm	-	41.280.633.587	6.421.104.177	-	-	47.701.737.764
- Thanh lý, nhượng bán	-	41.280.633.587	5.970.045.064	-	-	47.250.678.651
- Giảm khác	-	-	451.059.113	-	-	451.059.113
Số dư cuối năm	36.341.912.055	91.060.467.976	32.019.064.178	8.376.719.052	415.547.745	168.213.711.006

Giá trị còn lại

Tại ngày đầu năm	21.072.300.802	2.376.847.684	5.694.250.294	1.081.980	-	29.144.480.760
Tại ngày cuối năm	144.247.837.449	22.763.947.399	4.327.917.436	45.531.325.303	73.432.161.150	290.303.188.737

31/12/2020 01/01/2020

Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

100.331.001.990

163.818.082.242

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Nguyên giá	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
Số dư đầu năm	93.213.670.545	8.990.718.362	102.204.388.907
Số tăng trong năm	-	602.296.000	602.296.000
Số giảm trong năm	-	62.040.000	62.040.000
Số dư cuối năm	93.213.670.545	9.530.974.362	102.744.644.907
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	2.892.934.349	8.990.718.362	11.883.652.711
Khấu hao trong năm	334.976.387	169.571.110	504.547.497
Giảm trong năm	-	62.040.000	62.040.000
Số dư cuối năm	3.227.910.736	9.098.249.472	12.326.160.208
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm	90.320.736.196	-	90.320.736.196
Tại ngày cuối năm	89.985.759.809	432.724.890	90.418.484.699

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>31/12/2020</u>	<u>01/01/2020</u>
Mua sắm tài sản	5.516.131.767	3.327.686.476
Chi phí xây dựng nhà máy ở khu công nghệ cao	1.782.654.102	152.882.102.978
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang khác	2.614.011.536	8.198.768.713
Sửa chữa lớn TSCĐ	20.075.000	-
Cộng	9.932.872.405	164.408.558.167

11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	<u>31/12/2020</u>	<u>01/01/2020</u>
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	-	25.776.007
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-	25.776.007

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2020		01/01/2020	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả người bán trong nước	86.813.344.602	86.813.344.602	59.178.895.960	59.178.895.960
Phải trả người bán nước ngoài	44.814.214.796	44.814.214.796	35.049.588.574	35.049.588.574
Cộng	131.627.559.398	131.627.559.398	94.228.484.534	94.228.484.534

Phải trả người bán ngắn hạn là các bên liên quan

Xem thuyết minh Báo cáo tài chính phần VIII.2

13. Người mua trả tiền trước

	31/12/2020	01/01/2020
a) Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19.342.242.342	58.240.232.105
Các đối tượng khác	19.342.242.342	58.240.232.105
b) Người mua trả tiền trước dài hạn	2.243.858.671	2.243.858.671
Công ty CP Tập đoàn Xây dựng nhà và Phát triển nhà Vicoland	2.243.858.671	2.243.858.671
Cộng	21.586.101.013	60.484.090.776

14. Thuế và các khoản phải nộp/ phải thu nhà nước

	01/01/2020	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2020
a) Phải nộp	2.856.034.662	57.285.230.160	59.366.791.262	774.473.560
Thuế giá trị gia tăng	2.856.034.662	28.257.453.567	30.339.014.669	774.473.560
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	28.816.314.657	28.816.314.657	-
Tiền thuê đất	-	56.267.200	56.267.200	-
Các loại thuế khác	-	155.194.736	155.194.736	-
b) Phải thu	14.309.555.208	9.022.642.710	9.053.346.626	14.340.259.124
Thuế xuất nhập khẩu	12.097.599	1.730.792.382	1.821.455.422	102.760.639
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.776.129.492	4.135.033.715	2.993.988.239	10.635.084.016
Thuế thu nhập cá nhân	2.521.328.117	3.156.816.613	4.237.902.965	3.602.414.469

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Trích trước chi phí xây dựng nhà xưởng, văn phòng công nghệ cao	29.975.908.706	-
Chi phí quảng cáo khuyến mãi	7.515.144.816	-
Chi phí hỗ trợ bảo hành, chi phí chiết khấu	-	9.572.396.329
Chi phí lãi vay phải trả	81.552.425	31.813.173
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	5.963.700.898	973.260.160
Cộng	43.536.306.845	10.577.469.662

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

16. Doanh thu chưa thực hiện	31/12/2020	01/01/2020
a) Ngắn hạn	8.930.780.000	34.946.145.136
Công trình khu công nghệ cao	-	10.104.753.694
Công trình Cali Gigamall Centuryon 4F	-	4.836.821.300
Công trình Cali Gigamall Eri International	-	1.015.353.464
Công trình Cali Machico Hà Đông MAC	8.930.780.000	5.253.400.000
Công trình California The Gold View Club GDC	-	6.908.782.540
Công trình California Vũng Tàu	-	6.827.034.138
b) Dài hạn	1.722.507.273	1.722.507.273
Công trình Vicoland Đà Nẵng	1.722.507.273	1.722.507.273
Cộng	10.653.287.275	36.668.652.409
17. Phải trả ngắn hạn khác	31/12/2020	01/01/2020
Kinh phí công đoàn	5.311.616.238	3.997.801.037
Phải nộp BHXH, BHYT, BHTN	381.275.387	468.410.709
Cổ tức phải trả cho các cổ đông	9.658.895.434	9.174.549.100
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	11.516.794.000	12.000.658.000
Phải trả ngắn hạn khác	5.280.443.876	71.913.101.224
Cộng	32.149.024.935	97.554.520.070

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

	Trong năm		31/12/2020
	01/01/2020	Tăng	
18. Vay và nợ thuế tài chính			
a) Vay ngắn hạn	46.368.887.183	150.320.352.523	61.144.726.342
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (*)	7.630.982.478	99.812.575.877	16.281.176.891
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (**)	22.159.904.705	32.829.776.646	28.285.549.451
- Vay cá nhân	-	1.100.000.000	-
- Vay dài hạn đến hạn trả (***)	16.578.000.000	16.578.000.000	16.578.000.000
b) Vay dài hạn	66.312.000.000	-	49.734.000.000
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (***)	66.312.000.000		16.578.000.000
Cộng	112.680.887.183	150.320.352.523	110.878.726.342

(*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng hạn mức số 0118/1938/N-KD/01 ngày 22/10/2019. Thời hạn vay là 6 tháng kể từ ngày nhận nợ và lãi suất vay theo từng giấy nhận nợ. Mục đích vay để phục vụ sản xuất, kinh doanh. Số dư nợ gốc khoản vay này tại ngày 31/12/2020 là 16.281.176.891 đồng.

(**) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 20.2110029/2020-HĐCVHM/NHCT900-DIENQUANG ngày 08/06/2020. Thời hạn vay là 6 tháng kể từ ngày nhận nợ và lãi suất vay theo từng giấy nhận nợ. Mục đích vay để phục vụ sản xuất, kinh doanh. Số dư nợ gốc khoản vay này tại ngày 31/12/2020 là 28.285.549.451 đồng.

(***) Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng cho vay theo Dự án đầu tư số: 0051/KHDN2/17DH ngày 06/10/2017. Lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích vay để tài trợ cho các nhu cầu tín dụng liên quan đến việc đầu tư thực hiện Dự án "Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip Led siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao". Khoản vay này được đảm bảo bằng tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Lô HT-2-2, đường D2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM; Máy móc thiết bị hình thành trong tương lai thuộc dự án "Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip Led siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao". Số dư nợ gốc tại ngày 31/12/2020 là 66.312.000.000 đồng (trong đó Vay dài hạn đến hạn trả là 16.578.000.000 đồng).

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	31/12/2020	01/01/2020
	16.840.430.500	9.062.053.389
	16.840.430.500	9.062.053.389

19. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa

Cộng

20. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước	343.594.160.000	344.394.675.475	(67.111.563.046)	361.227.489.820	92.684.510.649	4.962.084.686	1.079.751.357.584
Mua cổ phiếu quỹ	-		(99.900.000.000)				(99.900.000.000)
Lãi trong năm trước				28.535.048.181		1.025.631.957	29.560.680.138
Trả cổ tức đợt 2 năm 2018				(41.337.099.000)			(41.337.099.000)
Biến động khác				(90.534.946)		(607.110.000)	(697.644.946)
Số dư cuối năm trước	343.594.160.000	344.394.675.475	(167.011.563.046)	361.227.489.820	79.791.924.884	5.380.606.643	967.377.293.776
Số dư đầu năm nay	343.594.160.000	344.394.675.475	(167.011.563.046)	361.227.489.820	79.791.924.884	5.380.606.643	967.377.293.776
Tăng vốn trong năm						1.470.000.000	1.470.000.000
Lãi trong năm nay				15.829.271.718		2.434.605.811	18.263.877.529
Trích Quỹ đầu tư phát triển				(167.014.351)			-
Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi				(3.698.149.480)		(491.194.305)	(4.189.343.785)
Trả cổ tức đợt 1 năm 2019				(27.558.066.000)		(514.500.000)	(28.072.566.000)
Biến động khác				(36.711.019.003)	(19.890.000)	(19.110.000)	(36.750.019.003)
Số dư cuối năm nay	343.594.160.000	344.394.675.475	(167.011.563.046)	324.683.485.168	64.178.076.771	8.260.408.149	918.099.242.517

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>31/12/2020</u>	%	<u>01/01/2020</u>	%
Vốn góp của các cổ đông khác	343.594.160.000	100%	343.594.160.000	100%
Cộng	<u>343.594.160.000</u>	100%	<u>343.594.160.000</u>	100%

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp đầu năm	343.594.160.000	343.594.160.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	343.594.160.000	343.594.160.000
Cổ tức lợi nhuận đã chia	27.558.066.000	41.337.099.000

d) Cổ phiếu

	<u>31/12/2020</u>	<u>01/01/2020</u>
	<u>Cổ phiếu</u>	<u>Cổ phiếu</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	34.359.416	34.359.416
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	34.359.416	34.359.416
- Cổ phiếu phổ thông	34.359.416	34.359.416
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu mua lại	6.801.350	6.801.350
- Cổ phiếu phổ thông	6.801.350	6.801.350
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	27.558.066	27.558.066
- Cổ phiếu phổ thông	27.558.066	27.558.066
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng (mười nghìn đồng) -

21. Nguồn kinh phí

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Nguồn kinh phí còn lại đầu năm	5.088.530.466	5.088.530.466
Nguồn kinh phí được cấp trong năm	-	-
Chi sự nghiệp	-	-
Nguồn kinh phí còn lại cuối năm	5.088.530.466	5.088.530.466

22. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất

	<u>31/12/2020</u>	<u>01/01/2020</u>
a) Nợ khó đòi đã xử lý	17.727.837.341	-
b) Ngoại tệ các loại :		
+ USD	2.166,08	2.075,57
+ EUR	482,41	503,35
+ BSF	43.838,38	43.838,38

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

a) Doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng nội địa	780.092.664.939	741.951.162.811
Doanh thu xuất khẩu	1.649.283.820	1.097.630.302
Doanh thu dịch vụ xây lắp - công trình	135.718.324.048	72.382.236.564
Doanh thu khác	29.015.898.372	15.083.750.882
Cộng	946.476.171.179	830.514.780.559

b) Doanh thu đối với các bên liên quan

Xem thuyết minh Báo cáo tài chính phần VII.2

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	2.315.880.847	922.382.805
Hàng bán bị trả lại	3.938.602.501	4.682.415.356
Cộng	6.254.483.348	5.604.798.161

3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu thuần bán hàng nội địa	773.838.181.591	736.346.364.650
Doanh thu thuần bán hàng xuất khẩu	1.649.283.820	1.097.630.302
Doanh thu thuần dịch vụ xây lắp - công trình	135.718.324.048	72.382.236.564
Doanh thu thuần khác	29.015.898.372	15.083.750.882
Cộng	940.221.687.831	824.909.982.398

4. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn bán thành phẩm hàng hóa	593.770.270.601	546.255.861.955
Giá vốn xây lắp - công trình	123.792.992.109	64.522.769.699
Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(9.639.509.616)	-
Giá vốn khác	17.117.240	-
Cộng	707.940.870.334	610.778.631.654

5. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	11.995.052.866	18.202.239.864
Lãi bán các khoản đầu tư	3.374.028.052	125.000.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.498.308.000	3.482.308.000
Lãi chênh lệch tỷ giá	2.369.966.263	453.622.586
Cộng	20.237.355.181	22.263.170.450

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

6. Chi phí tài chính	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	4.687.067.522	4.935.403.164
Lỗ chênh lệch tỷ giá	3.390.555.381	210.639.697
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá đầu tư tài chính	(6.888.000.000)	8.175.020.000
Cộng	1.189.622.903	13.321.062.861
7. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	Năm nay	Năm trước
a) Các khoản chi phí bán hàng	156.151.844.030	121.477.030.498
Chi phí nhân viên bán hàng	69.774.875.583	65.711.908.109
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.974.161.996	1.770.513.515
Trích lập / (Hoàn nhập) chi phí bảo hành	7.778.377.111	-
Các khoản chi phí bán hàng khác	76.624.429.340	53.994.608.874
b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp	82.538.998.279	63.767.376.937
Chi phí nhân viên quản lý	38.717.984.732	37.044.388.757
Chi phí khấu hao TSCĐ	5.817.925.576	4.028.891.239
Trích lập/(Hoàn nhập) phải thu khó đòi	474.326.990	(411.993.109)
Các khoản chi phí quản lý khác	37.528.760.981	23.106.090.050
8. Thu nhập khác	Năm nay	Năm trước
Thu từ thanh lý tài sản	4.933.862.996	4.831.563.381
Các khoản khác	2.298.658.230	188.263.884
Cộng	7.232.521.226	5.019.827.265
9. Chi phí khác	Năm nay	Năm trước
Các khoản bị phạt	40.002.400	985.582.273
Chi phí khác	1.032.792.860	119.716.071
Cộng	1.072.795.260	1.105.298.344

10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm nay được xác định với thuế suất là 20% trên thu nhập chịu thuế.

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

a) Ước tính mức thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của doanh nghiệp được trình bày dưới đây:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5.907.191.021	5.843.489.363
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp các năm trước vào chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành năm nay	-	266.298.965
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm năm 2020	1.772.157.306	-
Chi phí thuế TNDN năm hiện hành	4.135.033.715	6.109.788.328

b) Công ty đã ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Hoàn nhập Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	(25.776.007)	(1.234.695.671)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(25.776.007)	(1.234.695.671)

11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.829.271.718	28.535.048.181
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	(3.698.149.480)
+ Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
+ Các khoản điều chỉnh giảm	-	3.698.149.480
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	15.829.271.718	24.836.898.701
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	27.558.066	27.558.066
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	574	901

Ghi chú: Lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm trước đã được trình bày lại do trong năm nay Công ty có phân phối Quỹ Khen thưởng Phúc lợi của năm trước và số lượng cổ phiếu đã được điều chỉnh lại do trong năm trước Công ty có mua Cổ phiếu quỹ.

12. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	427.690.881.176	551.778.105.826
Chi phí nhân công	154.331.380.712	133.278.990.968
Chi phí khấu hao tài sản cố định	17.107.075.238	12.239.752.919
Chi phí dịch vụ mua ngoài	169.464.467.901	87.104.905.621
Chi phí khác bằng tiền	75.446.483.850	60.042.731.871
Cộng	844.040.288.877	844.444.487.205

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Trong năm, Công ty đã phát sinh các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, như sau :

	<u>Năm nay</u>
Giảm khoản Nợ phải thu ngắn hạn khác và giảm Quỹ đầu tư phát triển do xử lý quyết định 289/QĐ-TCT ngày 05/04/2019 của Tổng Cục thuế	36.711.019.003

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty khẳng định rằng không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất

2. Thông tin về các bên liên quan

Thu nhập của thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm như sau:

Tiền lương, thưởng của thành viên HĐQT có tham gia điều hành, ban điều hành là: 5.845.074.000 đồng

Thù lao của các thành viên trong HĐQT, BKS, Người phụ trách Quản trị Công ty là: 2.486.659.000 đồng, Cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm nay
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật	347.349.000
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Người được ủy quyền công bố thông tin	289.471.000
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	289.471.000
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT	289.471.000
5	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT	289.471.000
6	Trần Thị Ngà Huế	Thành viên HĐQT	268.540.000
7	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng BKS	452.375.000
8	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS	86.837.000
9	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS	86.837.000
10	Lê Thị Tố Nga	Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty	86.837.000
Cộng			2.486.659.000

Trong năm, công ty có phát sinh các nghiệp vụ chủ yếu với các bên liên quan như sau:

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch (VND)
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Bên liên quan	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.198.148.047
		Mua hàng hóa	72.642.193.353
		Cổ tức được chia	1.197.000.000

Cho đến ngày 31/12/2020, Công ty có các khoản chưa được thanh toán với các bên liên quan như sau:

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị khoản phải thu, (phải trả) (VND)
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Bên liên quan	Phải thu khách hàng	8.183.755.486

3. Báo cáo bộ phận

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Sản phẩm hàng hóa của Công ty chủ yếu được cung cấp tại một số khu vực địa lý, nhưng không có sự khác biệt đáng kể về lợi ích kinh tế hay chịu rủi ro, do đó HĐQT cũng quyết định chưa áp dụng Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là bán các loại sản phẩm điện, do đó không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi số		Giá trị hợp lý	
	31/12/2020	01/01/2020	31/12/2020	01/01/2020
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	112.888.328.229	150.435.862.161	112.888.328.229	150.435.862.161
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	13.464.090.767	58.173.197.563	13.464.090.767	58.173.197.563
Phải thu khách hàng và phải thu khác	380.435.845.779	397.571.592.799	380.435.845.779	397.571.592.799
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	66.376.617.621	66.376.617.621	65.564.010.600	58.307.268.800
Cộng	573.164.882.396	672.557.270.144	572.352.275.375	664.487.921.323
Công nợ tài chính				
Các khoản vay	110.878.726.342	112.680.887.183	110.878.726.342	112.680.887.183
Phải trả người bán và phải trả khác	146.566.898.708	175.316.134.858	146.566.898.708	175.316.134.858
Chi phí phải trả	43.536.306.845	10.577.469.662	43.536.306.845	10.577.469.662
Cộng	300.981.931.895	298.574.491.703	300.981.931.895	298.574.491.703

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phân ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Phương pháp và giả định sau đây được sử dụng để ước tính giá trị hợp lý:

Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác phân lớn xấp xỉ với giá trị ghi số do kỳ hạn ngắn hạn của những công cụ này.

Giá trị hợp lý của các chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch trên thị trường chứng khoán. Đối với các chứng khoán chưa niêm yết thì giá trị hợp lý được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCoM) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại thời điểm 31/12/2020 đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng. Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn tin cậy thì giá trị hợp lý được lấy theo giá trị sổ sách.

Giá trị hợp lý của các khoản vay có lãi suất cố định hoặc thả nổi không xác định được do không có đủ thông tin để áp dụng các mô hình định giá phù hợp.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
(Tiếp theo)

5. Tài sản đảm bảo

Công ty không có thế chấp tài sản cố định hữu hình và Công ty cũng không nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác tại thời điểm 31/12/2020.

6. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà đối tác sẽ không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình bao gồm cả tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

Phải thu khách hàng

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng của Công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Các khoản phải thu khách hàng chưa trả thường xuyên được theo dõi. Các phân tích về khả năng lập dự phòng được thực hiện tại ngày lập báo cáo trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng lớn. Trên cơ sở này, Công ty không có rủi ro tập trung về tín dụng.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

7. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do tình trạng thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty phát sinh chủ yếu do không tương xứng trong các kỳ hạn của tài sản tài chính và các khoản phải trả tài chính.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Hội đồng Quản trị cho là đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

Thông tin thời hạn đáo hạn của nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các giá trị thanh toán chưa chiết khấu theo hợp đồng như sau:

	Từ 01 năm trở xuống	Trên 1 năm	Tổng cộng
Số cuối năm	251.247.931.895	49.734.000.000	300.981.931.895
Vay và nợ thuê tài chính	61.144.726.342	49.734.000.000	110.878.726.342
Phải trả cho người bán	131.627.559.398	-	131.627.559.398
Chi phí phải trả	43.536.306.845	-	43.536.306.845
Các khoản phải trả khác	14.939.339.310	-	14.939.339.310
Số đầu năm	232.262.491.703	66.312.000.000	298.574.491.703
Vay và nợ thuê tài chính	46.368.887.183	66.312.000.000	112.680.887.183
Phải trả cho người bán	94.228.484.534	-	94.228.484.534
Chi phí phải trả	10.577.469.662	-	10.577.469.662
Các khoản phải trả khác	81.087.650.324	-	81.087.650.324

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)

8. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại : Rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét thị trường hiện hành và dự kiến khi Công ty lập kế hoạch cho các giao dịch trong tương lai bằng ngoại tệ. Công ty giám sát các rủi ro đối với các tài sản và nợ phải trả tài chính bằng ngoại tệ.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể hoặc nợ phải trả tài chính có lãi suất cố định.

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

9. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán.

10. Thông tin về hoạt động liên tục

Trong năm, Công ty không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục. Vì vậy, Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục.

Người lập biểu



Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



CÔNG TY
CỔ PHẦN
BÓNG ĐÈN
ĐIỆN QUANG

M.S.D.N. 030303008-C.T.C.P.
TP. HỒ CHÍ MINH

Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

MÃ CHỨNG KHOÁN

DQC

Địa chỉ: 121 - 123 - 125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM
ĐT: +84. 19001257 - Fax: +84. 28. 38251518
Email: info@dienquang - Web: www.dienquang.com



lighting

smart

solar

home

electric

Chiếu Sáng - Điều Khiển Thông Minh - Điện Mặt Trời - Gia Dụng - Thiết Bị Điện